TIÊN THIÊN ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

Công Bình - Từ Bi - Bác Ái

THÁNH HUẤN

HIỆP TUYỂN

QUYỂN NHÌ

1961

TOÀ THÁNH CHÂU MINH

HỘI THÁNH BAN HÀNH

NĂM TÂN SỬU

CHƯƠNG I

XUÂN

Châu Minh, 1/1/36

MỪNG XUÂN

Tân Xuân NGỌC bút giáng mừng con,

Xuân chí HOÀNG cầu chịu mất còn,

Xuân tiết THƯỢNG thừa do lịnh dạy,

Xuân nay ĐẾ nghiệp vẫn xong tròn.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

Châu Minh 15/1/36

CHÀO XUÂN

Mừng Mẹ DIÊU TRÌ ngự thế gian,

Xuân ban KIM MẪU lộ ngai vàng,

Xuân về VÔ CỰC lòng thương nhớ,

Xuân đáo TỪ TÔN dạy nữ đoàn;

Xuân bước CHÀO XUÂN con hiếu thảo,

Xuân niên TÂN SỬU được huy hoàng,

Xuân về TOẢ BÚT kỳ nguơn hạ,

Xuân đạo KHAI CƠ buổi khổ nàn.

DIÊU TRÌ KIM MẪU VÔ CỰC ĐẠI TỪ TÔN

CHÀO XUÂN TÂN SỬU TOẢ BÚT KHAI CƠ

Châu Minh, 1/1/36

CẢNH XUÂN

Giao thừa gió thổi tiết mùa xuân,

Mát mẻ đời xem thấy rất mừng,

Xuân nhựt Sửu niên đời kết hiệp,

Xuân hoà nhơn vật hưởng Tân Xuân.

-o-

An lành nhờ Đạo cứu nhơn sanh.

Xuân mãn tu thân rán thực hành,

Phổ độ công trình do lập đức,

Xuân hoà phong thuỷ gặp em anh.

-o-

Anh hòa em thuận hiệp cùng nhau,

Xuân thấy màu trời thổi tiết vào,

Xuân tới xuân qua còn chút nạn,

Xuân về nhơn vật hưởng dồi dào.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

Diêu Trì Cung, 8/1/1928

XUÂN NHÌN THẾ CUỘC

THI BÀI

Chúc muôn năm xuân tầm tha thước,

Bầy vạt kêu lũ khước vầy đoàn;

Cuộc đời rắc rối dinh hoàn,

Xem trời nhìn nước lỡ làng nhố nhăn.

Cây lá ủ đưa lằn gió dợn,

Cỏ Chi lan, trêu giỡn cạnh đường,

Cuộc đời dường thể tuyết sương,

Vừng mây tầm tả, huỳnh lương giấc nồng.

Thương con Lạc cháu Hồng từ thuở,

Đem đạo mầu phổ độ khắp cùng;

Muốn sao trần thế thung dung,

Muốn sao Nam Việt ung dung mai chiều.

Ngọn gió xuân hắt hiu đưa đến,

Cụm mây mờ, là bến Trời cao,

Nhìn xem non nước đổi màu,

Xem mai, mai héo, ngó đào, đào khô.

Ngày lắm lúc điểm tô ôn cố,

Đến xuân nầy chẳng hổ Đạo nhà;

Người đời ai chẳng lựa là,

Sanh nhằm thời cuộc sương sa lạnh lùng.

Rán chung sức hiệp cùng gánh vác,

Để cùng nhau lo đạt kỳ công,

Nữ nam kẻ gánh người gồng,

Chung tâm hiệp sức tự lòng tầm suy.

Ngó Bích Thủy ly kỳ rởn óc,

Nhìn Sơn Khê phút chốc đoạn lìa,

Nước non tầm tả phân chia,

Lòn đi canh vắng đên khuya mịt mờ.

Ngó tứ hải đường tơ khó gỡ,

Nhìn năm châu lỡ dở khóc cười,

Trong vòng thế kỷ hai mươi,

Cũng mai cũng mối ai người có hay?

Ngày vắng vẻ nguyệt đài giục thúc,

Chúc chư hiền hạnh phúc muôn năm;

Dầu sao cũng nhớ vào tâm,

Chí Tôn sở định, muôn năm Thánh Toà.

LÝ THÁI BẠCH

Châu Minh, 15/1/36

NĂM MỚI THÂN TÂM ĐỔI MỚI

Nầy chư đệ muội! Năm mới việc Đạo càng ngày càng mới, thì thân tâm chư đệ muội cũng phải mới mẽ tân tiến luôn.

Có câu:"Cẩu nhựt tân, nhựt nhựt tân, hựu nhựt tân", nghĩa là: Mỗi ngày phải thành thật đổi mới, lại luôn luôn đều mới mẻ mới hợp với cảnh Xuân Thu Nghiêu Thuấn sau này.

Trong một năm có bốn mùa, mà đông với hạ thì lạnh và nóng, xuân với thu thì êm dịu mát mẽ ai cũng ưa thích cảnh ấy, trái lại cảnh lạnh nóng thì không ai ưa.

Đó cũng là tượng trưng cảnh thiên đường và địa ngục. Thử hỏi thiên đường để tích trữ những ai? Địa ngục để tích trữ những ai?

Bởi vậy người tu, hiểu lý Đạo rồi, rán mà trau luyện thân tâm cho toàn thiện, để làm gương sáng. Trong cảnh đời mạt kiếp này, chẳng khác nào đêm tối, thì phải rán khêu tỏ những ngọn đèn từ huệ mà soi đường dẫn lối cho chúng sanh, phải tự mình làm sáng tỏ cái đức tánh của mình, chứ Trời Phật không thể làm giùm cho mỗi thân tâm chư đệ muội được; vì có câu:"Nhơn năng hoằng đạo, phi đạo hoằng nhơn".

Đời một ngày một biến chuyển mãi thì Đạo càng bửa càng thực hiện cho đúng đắn đạo đức chánh nghĩa, mới xán lạn danh Thầy nghe chư đệ muội!

Những lời của Thiêng Liêng dạy từ trước đến giờ biết bao, để nung đúc tinh thần chư đệ muội, đến giờ này cần phải thực hiện những điều hiểu biết đạo lý từ lâu, đem ra công dụng cứu đời bằng tinh thần, là tự mình làm sáng tỏ đạo đức, cảm hóa nhơn sanh trên đường hướng thiện, sẽ ảnh hưởng tương lai vô cùng.

Cơ Trời đã hiện rõ niên Tân Sửu, người đạo đức phải thực hành hoàn thành sứ mạng Thiêng Liêng, để kết tựu công trình, công phu, công quả học đạo trên Tam Thập niên dư.

PHÁP LỰC KIM TIÊN

GIÁO TÔNG ĐẠI ĐẠO

CHƯƠNG II

KHUYẾN TU

Bồng Hải Đảo, 11/2/35

VỮNG LẬP TRƯỜNG

THI BÀI

Nhìn cảnh vật, càng thêm đau dạ,

Ngó đến con đứa ngã đứa nghiêng,

Nhìn ra Mẹ đổ thảm phiền,

Thấy con nam nữ, đàn tiền Mẹ than.

Cả tiếng kêu, rền vang văng vẳng,

Con lắng nghe, cay đắng bực nào,

Nhìn đời, nay khắp khổ đau,

Con ôi! Tùng khổ chạy vào nơi đâu?

Đường Chơn Đạo nguyện cầu tiên thánh,

Độ cõi trần, lên cảnh nhàn thanh,

Đừng ham vật chất kề gần,

Ăn no cũng khổ, thiếu phần cũng cam.

Mãnh thân này, tay làm lòng chịu,

Trí mưu cao, ai biểu con đi?

Đi sao chẳng đúng tiên tri?

Chạy qua, chạy lại, Mẹ ghi con rồi.

Đi , chơn con bước đôi bước nhịp,

Cảnh gian hà, con kiếp tu nhanh;

Để thôi cam chịu khổ đành,

Đến giờ hận trẻ, lòng thành cầu ai?

Cơn an nhàn, không bày tu luyện,

Đến thời kỳ biến chuyển nguy nan,

Rồi mong tiên thánh cứu nàn,

Lung lăng cho lắm, càng mang khổ nhiều.

Đạo đức lo, gợi khêu tâm thiện,

Thương nhơn loài luân chuyển bao xa,

Dẫn đi, em chị hiệp hoà,

Khó khăn cũng mãi xông pha trọn tình.

Con nhìn thấy toàn linh đau khổ,

Con có hay, là chỗ nào đâu?

Mãi mê vật dục tóm thâu,

Tiền tài cứ mãi, nhầu đầu cho cao.

Nên bê tha không trau đạo đức,

Con đừng than là cực tấm thân,

Dạy con biết mấy nhiêu lần,

Than đây con nhớ, xa lần quên thôi.

Có Mẹ thì vâng lời cả thảy,

Vắng Mẹ rồi, con lại thế nào,

Lại thêm em chị chia nhau,

Tình huynh, nghĩa đệ, cầm dao đoạn lìa.

Con ôi con! Đừng chia vậy nữa,

Dù có Mẹ, vâng thữa lịnh rày,

Dù không, con vẫn ghi tai,

Nhớ lời Mẹ dặn, con rày làm y.

Thế là Đạo, huyền vi bí nhiệm,

Đạo Trời đây, khó kiếm đặng con;

Hữu duyên mới gặp bút son,

Nghe qua hữu ích, mới còn thế ni.

Con nhìn thấy, đời suy hay thạnh?

Đạo cứu đời, trong cảnh biến thiên,

Thuyền từ vào xuống đừng nghiêng,

Lái lèo cho vững, độ nguyên trần hoàn.

Tay lãnh đạo, gian nan khổ khó,

Có khó thì, mới có danh tài,

Kìa coi nhiều bực hùng oai,

Thác rồi danh vẫn lưu hoài đến nay.

Con thấy chăng, Trời khai đường đạo?

Biết ngày cùng, chịu khảo lung lăng,

Thế ra mới có đạo hằng,

Nếu không, chẳng thấy Phật hằng dạy khuyên.

Con đừng dại mà nghiêng đường đạo,

Tưởng đây là không đảo, không điên,

Con ôi! Mẹ lắm não phiền,

Thương con Mẹ độ trần miền lắm khi.

Lúc con nhỏ, Mẹ thì oặn thắt,

Biết các con nắm chặt hay không?

Sợ e bỏ dở giữa dòng,

Con ôi! Thấy cảnh bưởi bồng ra sao?

Cơ Trời đã, phất mau tiến mãi,

Ai là trang, trọn ngãi lòng ngay?

Đừng ham bỏ nợ thì sai,

Dẫu là cực nhọc bền vai gánh gồng.

Con nhớ Mẹ, hay không nữ phái?

Mẹ thấy con, chẳng nệ canh tàn,

Trược trần cũng vẫn đa mang,

Miễn là con được, khỏi nàn Mẹ vui.

Thấy nhiều con, ngậm ngùi biết mấy,

Mẹ Diêu Cung, Mẹ thấy đau thương;

Bởi con chẳng vững lập trường,

Đến thời náo nhiệt, biết nương nơi nào?

Kêu con phải, một màu giữ dạ,

Mẹ muốn con một ngã Tiên Thiên;

Con ôi! đạo đức lưu truyền,

Nêu danh hậu thế, cần chuyên hằng ngày.

Cảnh đời lắm, chua cay con thử,

Có nếm rồi biết dữ hay hiền,

Rõ lời tận độ phật tiên,

Bởi thương sanh chúng, hạ miền bấy lâu.

Mà nhơn sanh, hồi đầu chưa trẻ?

Con biết rằng, là Mẹ vô vi;

Sao con cứ nệ đường đi?

Dặm dày mới viết, lòng thì các con.

Đến mức cùng ai còn ai mất,

Lòng lo tu như cất đức âm,

Đạo Trời chẳng phải sai lầm,

Sợ con lạc nẽo, hố hầm đó thôi.

Mẹ thương con, một đời trọn Đạo,

Lỡ sanh ra, bổ báo kiếp này,

Thác rồi trọn chữ Đạo Thầy,

Lưu danh hậu thế, đó đây vẫn truyền.

DIÊU TRÌ KIM MẪU

Ngũ Long Môn, 6/5/1936

MẠNH TIẾN TRÊN ĐƯỜNG CỨU THẾ

Này ấu tử nữ nam, may thay! Các con hạnh ngộ kỳ ba ân xá Đạo khai; nhưng Mẹ rất tiếc thay! Phần con nữ phái còn mãi rụt rè trên bước đường hành đạo.

Các con nữ phái, các con phải biết rằng: Bổn phận con đối với gia đình đạo đức, đối với xã hội đạo đức rất nặng oằn, nhưng các con phải làm sao tiến thêm mức nữa để sánh cùng nam phái, dù đào thơ liễu yếu nhưng tinh thần mỗi con có kém cõi đâu con.

Các con cứ mạnh tiến trên đường đạo và làm sao cho trở thành người hạnh chơn tu, biết rằng: các con bị sự ràng buộc của gia đình, nhưng con cần phải góp tinh thần vào sự cứu cánh nhơn sanh, chỉ tinh thần thôi, là bổn phận con trong gia đình con làm sao cho tròn phận đạo với người đời; ra ngoài xã hội cũng thế, các con đừng sờn lòng nản chí. Nếu các con sờn lòng nản chí, thì chẳng khác nào ngựa nọ không cương, thuyền kia không lái, làm sao đến nơi đến chốn được?

Chí con có vững chắc trên đường đạo rồi, thì dù sao các con cũng tiến đến nơi được.

Việc đạo cũng như thuyền kia trên dòng sông, trên biển cả sóng dồi gió dập, nếu con không chèo chống đến nơi đến chốn, thì ắt lui lại, và có thể đắm thuyền.

Thầy Mẹ hằng mong các con nữ phái một ngày một tăng tiến, để hướng thiện nhơn sanh, giúp cả tinh thần vật chất trên con đường đạo đức chánh nghĩa. Các con hy sinh, Thầy Mẹ vẫn biết và luôn luôn chấm công con, nhưng con hãy nghĩ rằng: đời là bể khổ là trường tranh đấu, là mây, là gió, là trăng khi khuyết lúc tròn, có như thế không con? Nếu đời là toàn bể khổ, thì có ngày cũng trở lại vui tươi, hết cơn bỉ cực cũng có lúc thanh phong. Nhưng đời cũng là một bể khổ, vì nơi ấy các con lao mình vào không bao giờ dứt, cứ liên diễn từ năm này sanh tháng nọ, giờ này tới phút kia.

Thế nên sự khổ hãi, tang tóc đau thương vẩy tràn đầy khắp chốn.

Nếu các con biết sự ích lợi của đạo đức, thì các con hành động khác hơn sự thế, mà một số người bươn bã theo. Con hành động sao cho tốt đẹp, để xứng ngôi vị Thiêng Liêng, mà Thầy Mẹ bao giờ cũng để cho mỗi con hành tròn nhiệm vụ.

DIÊU TRÌ KIM MẪU

-o-

Huỳnh Long Phủ Tự, 9/3/32

CHÈO THUYỀN RƯỚC KHÁCH

THI BÀI

Thầy giáng điển, chơn đồng truyền lại,

Con nữ nam, cả thảy tịnh trường,

Vâng theo lời dạy lo bươn,

Tô bồi thánh cảnh phô trương hữu hình.

Con đã hiểu Đạo Huỳnh cứu thế,

Bát nhã thuyền, độ thế rước đưa,

Nhơn sanh cửu phẩm tam thừa,

Con nào mộ Đạo Thầy đưa qua bờ.

Bề hữu hình Thầy nhờ tay trẻ,

Hiệp đồng tâm, chớ rẽ chia nhau,

Vai tuồng trọng trách Thầy giao,

Lái lèo chống vững, chèo sào cho thông.

Cảnh báo hiệu, có giông to đến,

Thì con lo lìa bến mê tân,

Qua cơn giác ngạn yên thân,

Thuyền khơi mặt bể sóng trần lao xao.

Khi khởi hành con rao cho lớn,

Ai qua sông, khá xuống thuyền đây,

Bao nhiêu thì cũng không đầy,

Bởi thuyền không đáy cứ đầy đức tin.

Rước những con hy sinh vì Đạo,

Rước những trẻ hiếu thảo tâm thành,

Rước người hiền đức trọn lành,

Rước người chẳng mến lợi danh tục đời.

Rước những khách ưu thời mẩn thế,

Rước những con, lời thệ gìn tròn,

Rước người căn vị giữ còn,

Rước người đầy đủ căn bòn từ lâu.

Bước xuống thuyền con hầu đi đến,

Đến tận nơi bờ bến vinh quang,

Đến nơi mới thấy huy hoàng,

Đến nơi thì đặng hưởng an thái bình,

Lời Thầy phân đinh ninh con nhớ,

Kể từ đây, trẻ chớ ngại nghi,

Đức tin con vững cứ đi,

Thầy nào dối trẻ ích chi cho Thầy.

Thầy thương con, lời bày hơn thiệt,

Cho các con hiểu biết cơ Trời,

Nếu con lòng dạ lãng lơi,

Trễ rồi một thuở, muôn đời khó trông.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

-o-

Huệ Đông Thiên, 3/5/36

KHỬ ÁM HỒI MINH

Này các con ôi! Thầy là Chúa Tể võ trụ càn khôn, các con là Chúa Tể muôn loài vạn vật, vì sao thế? Vì Thầy là Đại Linh Quang, mỗi con là Tiểu Linh Quang đó vậy!

Bởi thế Thầy rất háo sanh đối với các con, vì các con xuống cõi trần này mang thân tứ đại giả, nên phải bị mê vì giác quan lầm lạc, vật chất là lẽ thật. Vì vậy các con trải qua ngàn kiếp triệu năm, trong vòng vô minh hắc ám, gây lắm điều tội lỗi vì phạm sát sanh, trái nghịch với lòng Thầy. Vì thế: buổi hạ nguơn cùng cuối này Thầy đến kịp khai Đại Đạo cứu vớt các con thức tỉnh trên đường thiên lý, nhìn được chỗ thật, từ chỗ tối mê trở lại chỗ quang minh xán lạn. Trên ba mươi năm học tập giáo lý của Thầy, trong nền Đại Đạo, thì mỗi mỗi các con phải làm sao cho xứng đáng là con hiền hiếu của Đức Từ Phụ, thì Thầy vui lòng biết bao.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

-o-

Ngọc Long Bửu Tự, 27/3/32

VĂN MINH KHOA HỌC

THI BÀI

Đời vật chất, văn minh cực điểm,

Khoa học tìm, kinh nghiệm chế ra,

Phát minh vũ khí hằng hà,

Dụng toàn chất độc để mà giết nhau.

Trận thứ ba, làm sao tránh khỏi?

Khắp hoàn cầu, có khói chiến tranh;

Thảm thương cho cả nhơn sanh,

Kề gần tai biến chịu đành nạn chung.

Đời mạt kiếp, kỳ cùng tận thế,

Khắp ngũ châu, bốn bể không hoà,

Bao nhiêu lợi khí đem ra,

Chiến trường thi thố thứ ba trận này.

Để tiêu diệt những tay độc ác,

Kết thúc rồi, nguồn gốc chiến tranh,

Thời đi mới được nhàn thanh,

Chỉ tồn một giống hiền lành lo tu,

Lời thiết thực, Thánh Sư chỉ dạy,

Hỡi môn đồ, lẽ phải cứ đi,

Nhứt tâm hành đạo kịp kỳ,

Lo bồi công quả nệ gì thân sinh.

VĂN TUYÊN KHỔNG THÁNH

-o-

Châu Minh, 15/5/36

THOÁT VÒNG TỨ KHỔ

Nầy chư đệ muội ôi! người đời mang xác thân tứ đại này, mấy ai được trường tồn bá niên miên viễn, vì đời hạ nguơn cặn bã, không còn hưởng được không khí như ngày thượng cổ và trung cổ vừa qua. Bởi nên người sanh, lão, bệnh, tử; khổ là càng ngày càng thấy mãi mãi sanh ra không được hưởng vật chi cho được vui lòng, lẫn quẩn ngày qua tháng lại, rồi thấy sự bịnh tật già yếu sắp bên ngày tịch diệt. Kẻ hữu phước thì sớm tỉnh ăn năn lo đường đạo, học tập hành sự, lập công tu thân luyện mạng, kẻ vô phần hưởng sự sung sướng, sớm cười, chiều khóc, nào thấy đâu, thế gian vì chỗ cuối cùng xảy ra nhiều chuyện bất bình, do nhơn tạo ra là: tửu, sắc, tài, khí; lợi, quyền, danh, vọng, làm cho con người chưa già mà lại mang bệnh tật, tứ chi đều yếu cả, do người đào tạo; đặng việc thì mừng quá cũng là hại, thất việc rầu quá cũng là hại, ham muốn mà thất việc cũng lo rầu. Lẽ đó mà ngày nay thấy rõ con người sự sống không được trăm tuổi, lại còn mang bá bịnh vào thân, lo chạy nào là lương y phục dược, cũng không lành bịnh cả được vì bịnh tinh thần khó nỗi trị. Rầu, mừng, sợ, vui là do đâu mà có, bởi có rồi thất bại, cho nên người vì chỗ lo sợ rầu, mà chịu thân thể ốm gầy, ăn không ngon ngủ không yên giấc.

May thay! Nay gặp Chí Tôn, Kim Mẫu mở Đại Đạo, gồm qui Tam Giáo Ngũ Chi, năm mức hành đạo để cho người nguyên căn tự giác, mà tầm tu trở về thượng nguơn thánh đức, bằng ai chẳng gặp đường giác ngộ, thì cứ mãi mê sa lục trần. Trong thân người, có sáu ma là: nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân , ý. Người không quyền trị nó thì nó hoá ra lục trần, đem người đến chỗ tội lỗi sa đoạ trầm luân mãi mãi.

Vì vậy mà Đại Đạo trót ba mươi sáu niên, kêu gọi tất cả Tam Giang đều lập Tịnh Thất để mở đường đạo kêu gọi nhơn sanh; phần tay hướng đạo trong tam thừa là có Thiên phong ra lãnh nhiệm vụ chăn dân, thì bổn phận người trước phải dọn mình và sắp soạn gia đình đâu đấy cho được yên ổn, ra làm gương cho nhơn sanh coi, từ chỗ đức hạnh, sắp đặt sự gia đình yên ổn, nhơn đạo hoàn toàn thì mới lãnh sứ mạng nhiệm vụ, là bổn phận bồi công lập đức đó vậy.

PHÁP LỰC KIM TIÊN

Thanh Long Cung, 24/3/32

BA ĐÀO SÓNG NỔI

THI BÀI

Thái Bình Dương ba đào sóng nổi,

Bầy cá kình đua lội ra tài;

Long ngư xuất hiện ra tay,

Am ì tiếng sóng đêm ngày không ngưng.

Kìa bầu trời tưng bừng chim biển,

Đại bàng kia bay liệng trên không

Sớt đâm bầy cá hoá long,

Rõ ràng ngư điểu xung phong trận tiền.

Lão đã thấy, cơ Thiên như thế,

Lời sám truyền, há dễ nói chơi;

Tiên tri bày tỏ cạn lời,

Ai người tâm đạo mới thời vững tin,

Lão thấy rõ, nhơn sinh đồ thán,

Đây sẵn thuyền, tai nạn bất ngờ,

Biết tu, hiểu rõ Thiên cơ,

Thì mau chơn bước, kịp giờ Long Hoa.

QUAN THÁNH ĐẾ QUÂN

-o-

Bạch Quang Đàn, 8/6/36

TRẦN GIAN LÀ CẢNH NGỤC TÙ

Con ôi! trần gian nầy, là nơi cá chậu chim lồng, tuy rằng lưới thưa mà ngư khó lọt, lồng rộng nhưng điểu nọ khó tung bay. Sao các con cứ mãi chôn vùi điểm linh quang, một ngày một mờ ám? Nhiều con sa đọa cất mình không lên được.

Vì lòng thương mỗi con, mà Thầy chẳng nệ khổ đau để hạ mình giáng điển khuyên con, theo con đường chánh đạo của Thầy để trở về ngôi xưa vị cũ, vì nơi ấy mới vĩnh cửu trường tồn bất tăng, bất giảm, bất cố, bất tỉnh. Nơi các con đã đoàn tụ khi xưa, mà nay sẽ lần hồi trở lại.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

-o-

Khánh Bình, 9/9/30

CẢNH BỒNG LAI

THI BÀI

Lời thánh, phật, thần tiên ban bố,

Rán lo sao, khỏi hỗ phận duyên,

Con ôi! Mẹ luống ưu phiền,

Phiền vì ái nữ chẳng chuyên đạo mầu,

Ớ con ôi! cao sâu huyền bí,

Mẹ dạy rành, suy nghĩ mà hành,

Ớ con kìa chốn cao xanh,

Chờ con đến đó ân lành Mẹ ban.

Ban cho trẻ, cảnh nhàn an hưởng,

Hưởng thiên thu, tạo chưởng linh đơn;

Vịnh ca, cầm nhặt khúc đờn,

Thi âm tao nhã, đội ơn Mẹ truyền.

Vịnh phú thơ, đoàn viên tập luyện

Đặng thuốc thần, những chuyện cơ huyền;

Đờn ca, rượu thánh, cờ tiên,

Mặc tình vui thú, thiên nhiên lâu dài,

Trổi khúc ca, đờn bài tao nhã,

Vịnh khúc bình, lòng thoả dạ thông,

Ớ con! con học nằm lòng,

Đặng lo về chốn, đảo bồng ớ con!

Kìa là chốn bồng non tao nhã,

Để ngâm nga, điềm lạ ứng thinh;

Ve reo dựa cội mai huỳnh,

Phụng chầu, hạt múa âm thinh chẳng ngừng.

Bóng cực lạc, ánh hừng rạng lố,

Liễu sum sê, mai trổ đủ màu;

Quyên kêu vượn hú thanh thao,

Dòm xem bích thủy rậm màu thao thanh.

Dạo tứ hướng, ân lành nhuần gội,

Liều linh đơn tắm gội cam lồ

Chiều xem tòng bá nhành phô,

Sáng trong hoa lý, cam lồ nhuần ơn.

Sớm lên đãnh, mấy cơn đờn nhặt,

Nhạc thiều kia, bạn tác trần ai,

Mấy phen dạo cảnh bồng lai,

Mặc tình thi phú thơ bài vịnh ca,

Vui cờ rượu, ngâm nga trổi nhịp,

Trổi nhịp đờn, liên tiếp đôi dây,

Không dây đờn ấy là đây,

Đờn kêu tao nhã ớ bầy trẻ thơ!

Trổi giọng bắc, bến bờ chỉ rõ,

Rồng đoanh mây, xanh có mấy ngày,

Chực chầu đến trước bệ giai,

Rồng chầu hổ phục bồng lai tỏ tường.

Giọng oanh trổi, yêu thương mến bạn ,

Giọng ve trầm, theo bản vịnh ca,

Vịnh ca vui thú tửu trà,

Trà là đông độ, rượu là rượu tiên.

Mấy lúc rãnh, chích chuyền em chị,

Mặc tình vui bích thủy sơn khê,

Tào khê che phủ sơn khê,

Ngô đồng phơi lá, trăm bề vui thay.

Đã giáp vòng bồng lai trở lại,

Về Diêu Cung, tâm toại biết bao,

Trở ra thân thích công tào,

Trở vô em chị một màu bạn Tiên.

DIÊU TRÌ KIM MẪU

-o-

Diêu Trì Bửu Điện, 15/1/36

QUYẾT CHÍ TU

PHÚ

Nữ lưu con đã nguyện rằng làm tôi cho Ngọc Đế,

Trẻ nhận nhìn Diêu Cung là Mẹ dẫn dìu con;

Hồng thệ xưa con hãy giữ tròn,

Dù trăm đắng ngàn cay con chớ phai mòn tất dạ,

Đạo kết thành rồi ngày kia sẽ tường con nào là vàng đá,

Biết con nào hữu thỉ vô chung thoá mạ danh Thầy,

Con ôi! Đường tội lỗi đây, nẻo thần, thánh, tiên, phật

cũng là đây,

Con rán tránh mùi trần ám, lo tu hành hầu Mẹ cùng

Thầy đoái lại.

Con đã hiểu chốn trần ai là nơi khổ hải,

Tại mỗi con u ám rước lấy hoạ vào thân,

Dại ngây khôn chước cũng chẳng đặng an toàn,

Chỉ có biết phải trái hai đàng là tồn tại.

Đời dường như thể ánh trăng mây nổi sớm tan chiều

họp lại,

Như nước qua cầu lờ lững chảy ngược cùng xuôi;

Đạo như Thái Sơn, như bể cả khó thay dời;

Tu nhứt kiếp ngộ nhứt thời, sao chiều mơi con chẳng

tưởng.

Nếu các con cho rằng chẳng linh hồn, chẳng Thiêng

Liêng thì làm sao cho ra hình tượng,

Chẳng Thiêng Liêng sao chẳng cưỡng được mạng

vong,

Quyết chí tu giữ vững một dạ một lòng,

Thần, Thánh, Tiên, Phật bên con con đừng trông mong

viễn vọng.

Con hãy dội chuông khải ngộ giục trống giác mê, cùng

chị em chèo chống,

Hầu thuyền từ Mẹ giao trẻ mau đến động đào nguyên,

Hội Huyền Đơn Mẹ mở ra chi, để con nam nữ hoà liên,

Khắp bốn phương ấu, nhi, lão cũng được hưởng điển thiêng Mẹ rưới.

Đường đạo đức ngày ngày thêm tiến tới,

Con hết lòng Mẹ mãi đợi từ con,

Ái nữ ôi! đạo đức phải giữ gắng lòng son,

Ngày thành Đạo rạng danh con hiền hiếu thảo.

Lúc an bày sao con không gìn lo giữ Đạo,

Đến thời kỳ khổ não con chạy tảo lo tần;

Đời cuối cùng con chẳng đặng nhàn thân,

Trang nữ liệt con phải ân cần lo thủ tiết.

Con nam nữ hãy cố gắng noi theo hiền triết,

Gương nữ sinh con đừng để hoại tiết hư danh,

Bước đường tu dù thất bại hoặc công thành,

Con cứ giữ tu hành bước đến cõi thiên thanh Bạch Nhựt.

DIÊU TRÌ KIM MẪU

Ngũ Long Môn, 6/5/36

CHUÔNG KHẢI NGỘ

THI BÀI

Thầy chẳng nỡ khoanh tay ngồi ngó,

Để cho con, kẻ Sở người Tần,

Tây, đông chia rẽ bắc nam,

Đầu đàng kẻ nọ cuối đàng kẻ kia.

Thầy thấy con, đầm đìa giọt lệ,

Hết lời khuyên cặn kẽ từ lời,

Khuyên con chẳng lúc nghỉ ngơi,

Cơ mòn bút tận còn khơi đuốc lành.

Các con rán, lưu thanh khử trược,

Để dìu nhau anh trước em sau,

Tỷ muội liên kết cùng nhau,

Rẽ chia Thầy lắm lòng đau đớn lòng.

Thầy khó chở nỗi lòng trẻ dại,

Thầy chở non lấp hải xô sơn,

Lòng con ô trược cừu hờn,

Thuyền Thầy phải đắm bao cơn sóng đùa.

Chuông lệ đổ chiều trưa kêu trẻ,

Dội trống sầu thỏ thẻ từ câu;

Đừng phân cao thấp thấp cao,

Sang hèn một thể một màu Lạc Long.

Dây thân ái tây, đông kết lại,

Một đường ngay lẽ phải hành tròn,

Điều ngay đỏ tợ như son,

Lẽ hung bạo ác còn hơn than hồng.

Con diệt trừ cõi lòng tham dục,

Hầu cùng nhau ung đúc tinh thần,

Để ra giải cứu nhơn quần,

Trong cơn nước lửa lan tràn đông, tây.

Sai một bước thang mây khó đến,

Mệnh con đành lểnh đểnh giữa dòng,

Bao la khổ hải mênh mông,

Rồi con sực tỉnh cõi lòng làm sao?

Hãy cùng nhau chịu sào đỡ lái,

Thuyền vững vàng ắt phải đến nơi,

Đừng vì nghịch lẫn đôi lời,

Xa nhau muôn dặm khóc, cười, buồn, vui.

Thầy thấy con bùi ngùi tê tái,

Trẻ bao đành ngoảnh lại làm ngơ,

Khổ đau con thấy sờ sờ,

Sao con chẳng hiểu tới giờ nguy cơn.

Hầu chống thuyền keo sơn vớt chúng,

Vớt linh hồn chập chũm ngoài khơi,

Đem lên bát nhã đò Trời,

Con đường giác ngộ con thời tỉnh say.

Ba sáu niên Cao Đài tá thế,

Khuyên các con xiết kể kinh luân,

Thiên kinh vạn quyển thiên đình,

Giao con rán học sửa mình đoan trang.

Đọc chữ được không nhờ kiến sáng,

Đọc chữ nhờ cố gắng thực hành,

Cũng như kẻ dữ trở lành,

Nhờ nơi tu học chí thành sớm hôm.

Con vào Đạo chánh chơn không hiểu,

Như kiến kia nặng trịu mang vào,

Tưởng đâu đọc chữ rành mau,

Nhưng làm sao đọc nên câu Đạo lành.

Biết chữ Đạo chí thành tiến tới,

Còn không thì lui lại cấp thời;

Con ôi! đường Đạo đua bơi,

Vị ngôi Thầy để chiều mơi trông chờ.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

-o-

Ngũ Long Môn, 6/5/36

KHÊU ĐÈN CHƠN LÝ

PHÚ

Các con ôi! Rán tầm phăng đường quê xưa vị cũ,

Các con kêu gọi nhau cho đầy đủ chị em,

Hầu cùng nhau hiệp sức để khêu đèn,

Đèn chơn lý mãi trui rèn thêm sáng sủa.

Kìa con xem trần gian đang cơn sóng bủa,

Thể như là cơn lửa thử vàng thau,

Để xem con chí thấp hoặc là cao,

Hầu dẫn đạo chúng sanh lần mau đến chỗ.

Lánh xa đường mị tà đường khả ố,

Để tu tâm hầu trở lại ngôi xưa,

Mẹ dạy con lời đạo đức trẻ lọc lừa,

Để học hỏi hầu chừa điều tội lỗi.

Các con thành tâm thì sẽ đến ngày lai thới,

Con đừng mựa điều danh lợi gai chông,

Nếu các con mắc mãi ở trong vòng,

Thì khó thấy đại đồng phán đoán.

Ngày hôm nay các con nên cố gắng,

Để hành tròn sứ mạng của trên giao,

Đừng phí công của các đấng Thiên Tào,

Chừng ấy trẻ chịu lao đao khổ hải.

DIÊU TRÌ KIM MẪU

-o-

Bạch Hổ Quang, 3/2/32

VẬT CHẤT HƯ HOẠI

THI BÀI

Cảnh Diêu Điện điển quang rực rỡ,

Nơi vườn đào hoa nở tươi màu,

Mùi hương phảng phất ngạt ngào,

Nhìn qua Mẹ rất khổ đau lòng vàng.

Hoa sớm nở rồi tàn mấy lát,

Kiếp đời con mạng bạc khác gì,

Nhìn con Mẹ luống sầu bi,

Mẹ hằng dạy trẻ có khi quở rầy.

Mẹ thương con Mẹ bày lẽ thật,

Cho con tường vật chất hoại hư,

Dù cho sắt đá cứng khư,

Đến ngày cũng phải từ từ rã tan.

Huống chi con mình mang xác thịt,

Kiếp đời con mờ mịt vô thường,

Trải qua nhiều nỗi tai ươn,

Vui buồn lẫn lộn chẳng tường khổ nguy.

Dứt hơi thở thân thì tan nát,

Đời sống con mạng bạc đâu tường,

Mẹ nhắc trẻ, con rán bươn,

Tinh thần trẻ vững cần nương thi hành.

Tu một kiếp sau còn hạnh hưởng,

Cần nhứt con đức chưởng tô bồi,

Nữ nam con trẻ nầy ôi!

Muốn nên phải rán nghe lời Mẹ khuyên.

DIÊU TRÌ KIM MẪU

Vĩnh Ca Phủ Tự, 6/3/32

HUYỀN VI BÍ ẨN

THI BÀI

Nhìn bầu trời đêm thanh yên tịnh,

Ngoảnh mắt xem trên cảnh hư không;

Cho tường phép nhiệm hoá công,

Huyền vi bí ẩn ai thông lãm tường.

Trên xanh điểm điển quang chớp nhoáng,

Sông Gianh Hà chói rạng hừng trời;

Lằn sao sáng toả cùng nơi,

Ngưu Lang Chức Nữ đổi dời đôi phương.

Kìa Bắc Đẩu tỏ tường rực rỡ,

Các vì sao sáng tợ kim cương,

Hằng hà sa số tứ phương,

Nhìn màn tạo hoá, ai tường lãm thông?

Dầu khoa học hết lòng tìm hiểu,

Nhà chiêm tinh tài liệu khó tìm,

Xét xem từ cổ đến kim,

Có ai thấu rõ uy nghiêm của Trời?

Sao chổi mọc kỳ thời mạt kiếp,

Mới rõ tường phép nhiệm thiêng liêng,

Những điều ứng lộ cơ thiên,

Trong đêm thanh tịnh thì liền hiện ra.

Ai căn vị, kỳ ba gặp Đạo,

Bực nguyên nhân, chánh giáo ngộ truyền;

Hữu duyên ngộ được Tiên Thiên,

Ấy là phước đức tiền duyên sẵn dành.

QUAN THÁNH ĐẾ QUÂN

Bạch Hổ Quang, 3/2 32

HỒI TƯỞNG

PHÚ LỐI VĂN

Nầy các con nam nữ ôi!

Mẹ hằng lo cho đàn con dại,

Ngày cận kề đây, Mẹ phải cách xa con;

Đạo thành rồi, thì đời được vuông tròn,

Chừng ấy, cơ bút đâu còn vầy đây mãi.

Thời gian nay, Mẹ còn dạy đi dạy lại,

Nhắc các con, cứ thẳng lẽ phải đường ngay;

Mẹ quyết dìu con, bước tột đến ngày,

Ngày thành Đạo, tương lai đầy hạnh phúc.

Thời giờ này, mà các con còn ham mê trần tục,

Lại quên đi, những lúc tai nạn vẫy đầy,

Con hãy nhớ lại, mười hai năm về trước cách đây,

Con có nhớ, mẹ nhắc cho con hay để cho con thức tỉnh,

Kìa năm Ất Dậu (1945), cuộc đời con vô hạn định;

Sự nghiệp con, liệu tính có giữ vững đến giờ chăng?

Đời sống con, suốt bảy tám năm tai nạn thật vô ngần,

Đường sanh tử, không kể căn phần chi hết,

Khôn cũng chết, dại cũng chết, mà giàu cũng chết,

Mẹ biết tâm hồn con, lúc ấy quá nên sợ sệt hãi hùng,

Rồi khi, gặp trận ruồng bố tứ tung,

Con phải bỏ gia đình, vợ chồng, con cái cùng chung đi lánh nạn,

Nghĩ đến cảnh ấy, sao các con không biết ngán;

Sự nghiệp con, đều bị tiêu tán, hữu phước sanh mạng được sống còn,

Trải bao nhiêu năm, màn trời chiếu đất, đói cơm, khát nước thân thể con phải hao mòn.

Có khi bom bay, đạn nổ cận kề sát bên con,

Làm cho linh hồn con càng thêm sợ hãi;

Lúc tai biến, các con mới lòng thành khẩn vái,

Cơn nguy nàn, các trẻ nhớ lại, có Tiên, Thánh, Phật, Trời,

Nầy các con, đừng tưởng như vầy, mà gọi là yên ổn thảnh thơi,

Rồi con cứ ham mê vật chất,

Chạy theo thế thời, con đành quên mùi Đạo,

Không đâu con! Các trẻ còn chịu nhiều điều ão não,

Đến cuối cùng tận thế, rồi mới tái tạo cảnh Thượng Nguơn,

Các con không tìm hiểu, tiên tri thấu lý thiên địa tuần huờn;

Thì ngày kế cận đây, uổng kiếp đời con ngậm hờn nơi chín suối.

Mẹ khuyên con, mau phấn khởi tinh thần Đạo, cứ một đường Tiên mà dung ruổi.

Thi đua nhau, lập công bồi đức đủ đầy,

Thì ngày cuối cùng, Thầy Mẹ mới cứu độ qua khỏi tuyệt âm dương,

Lời cạn phân, con khá tìm hiểu tận tường,

Vậy các trẻ phải hết dạ lo lường công quả.

Mẹ gọi chung, bảy mươi hai tịnh trường , cùng tịnh đàn các nơi tất cả.

Trong niên này, bươn bã lo bồi bổ nơi tịnh trường;

Bảy phần, con lo tu bổ địa phương,

Còn ba phần, các con nam nữ phải lo lường về Toà Thánh.

DIÊU TRÌ KIM MẪU

-o-

Ngọc Thanh Quang, 19/3/36

ẨN MÌNH TRONG CƠN GIÔNG GIÓ

THI BÀI

Gà lẻ Mẹ, gà kêu chiu chít,

Mẹ túc con, xúm xít hiệp vầy,

An mình, dưới cánh Mẹ đây,

Che thân qua khỏi, ó bầy xớt đâm.

Kìa đường rậm, hố hầm đầy dẫy,

Con ham ăn, chạy bẫy hụt chơn,

Chó, chồn, sư tử chực hờm,

Nếu con hờ hững, xác hồn phải tiêu.

Mẹ túc con, tiếng kêu ríu rít,

Hiệp chung đồng, khắn khít tình thương,

Ham mồi, con phải lạc đường,

Kề gần bên Mẹ, lo lường bình an.

Lão GIÁO TÔNG, lời tràn ẩn ý,

Chư hiền toan, nghiệm kỹ tiên tri,

Xét xem sẽ rõ thời kỳ,

Niên nầy sắp đến những gì xảy ra.

Hữu phước gặp Đạo nhà khai mở,

Sẵn duyên lành, mới nhớ đường tu;

Mau lo công quả, công phu,

Công trình đầy đủ muôn thu hưởng nhàn.

LÝ ĐẠI TIÊN TRƯỞNG

CHƯƠNG III

CĂN BẢN ĐẠO ĐỨC

Châu Minh 15/3/36

GÌN TÂM LÀM CHỦ THIÊN ĐÀNG LẦN LÊN

THI BÀI

Người, ai cũng có **Tâm** cả thảy,

Việc nên, hư, quấy, phải do tâm;

Phật, ma, tiên, tục, thánh, phàm,

Khác nhau là bởi: chữ **Tâm** chẳng gìn.

Tâm tượng trưng: Nhựt, Tinh, nguyệt bửu,

Hạ hoành câu, thành tựu chữ Tâm,

Chữ Tâm cũng gọi chơn thần,

Hay là chơn tánh, chơn nhơn nghĩa đồng.

Tâm Đạo gìn, lưu thông thiên lý,

Thiên lý là thiện mỹ toàn chơn,

Thiên lý tiến hoá không ngừng,

Thiên Lý sanh dưỡng, vật nhơn Đạo Đồng.

Đại tâm hồn, ở trong vũ trụ,

Tiểu tâm hồn, cư ngụ thân người,

Tâm người nào khác tâm Trời,

Tồn tâm, dưỡng tánh, Trời người hiệp qui,

Tâm quí báu, rất thì quan trọng,

Nhờ có tâm sự sống vẻ vang,

Có tâm suy nghĩ hoàn toàn,

Gìn tâm làm chủ, Thiên đàng lần lên,

Tai với mắt, khá nên dè dặt,

Đừng để cho, vật dục ám che;

Am che thì phải muội mê,

Tai nghe mắt thấy, ám che tâm hồn.

Tâm muốn được, bảo tồn linh tánh,

Thì khá toan, gìn hạnh chơn tu,

Sáu căn kềm chế thiện từ,

Chớ cho óng dậy, chơn như rối loàn.

Người hiểu Đạo khá toan dục tắt,

Tắt lửa lòng, sắp đặt trang nghiêm,

Cho tâm lẳng lặng bình yên,

Thì là sáng suốt, lý Thiên hiểu tường.

Chư chức sắc, làm gương kiểu mẫu,

Thay thân Thầy, rọi thấu chúng sanh,

Muốn nên phải học phải hành,

Cho y luật Đạo, đắc thành khó chi.

Nền Tiên Thiên, nay thì rạng rở,

Nhờ Hội Thánh, giúp đỡ mọi phương,

Thực hành đường lối chủ trương,

Đúng theo căn bản, lập trường chơn tu.

Khắp thế gian, thiên thu hạnh hưởng,

Mối Đạo Trời phước chưởng tâm điền,

Nhờ trong chức sắc Tiên Thiên,

Thực hành căn bản, chơn truyền Đạo cao.

PHÁP LỰC KIM TIÊN

-o-

SÂN (GIẬN)

Giận là một tai nạn,

Tại sao giận là một tai nạn?

Chư hiền thấy rõ thực trạng khi chư hiền còn mầm tự ái; gặp phải lời trái tai, điều gay mắt, tức nhiên tâm chư hiền bất an, trở nên xáo động; rồi bắt nguồn từ ấy tương tranh bằng lời nói, khoảnh khắc biến thành hành động.

Như thế thì cái giận trở nên hố chia rẽ giữa đối tượng. Một khi giận dữ thì lý trí không phân xét thành một vấn đề nào cả.

Nếu đạo đức mà giận có thể là bất hoà, còn ở nhân thế nếu hoà chẳng đặng, thì đi đến chỗ tương tranh, chém giết lẫn nhau, mà chém giết lẫn nhau tức là cái nạn.

Ấy vậy, người đạo đức hà tất không chịu dẹp mầm tự ái hay sao? Mầm tự ái cũng có thể gây nhơn quả.

Chư hiền muội gieo hạt giống trên thửa ruộng, thì hạt giống mới kết tụ, bằng gieo hạt giống trên đá cát thì làm sao nứt mầm nẩy nở; cũng như quả báo không gây nhân, làm sao có hậu quả. Nhân tức là mầm quả, tức là cái kết tụ của mầm quả, quả với mầm đều kết tinh trong vỏ, nếu chịu điều khảo đảo thăng trầm, biến cố của trần gian chẳng nỗi, rồi lắm khi giục tốc làm những điều sai lạc đường đạo đức, gây nhân quả muôn đời, không tỉnh mà phục bổn tâm.

Đại Tiên đã thốt rõ, thì chư hiền suy nghiệm mà tự xét lấy bản thân, nếu để cho người xét lấy bản thân chư hiền, thì đó là một việc bất đắc dĩ mà thôi.

LÝ THÁI BẠCH

-o-

Châu Minh, 5/5/36

NGƯỜI TU HỌC ĐỨC TIN LÀM GỐC

THI BÀI

Câu: hoạ phước, khá nên tìm hiểu,

Tại tâm tìm, tự triệu đến mình;

Cũng như bóng nọ tùy hình,

Luật Trời nhơn quả, cơ linh nhiệm mầu.

Người biết Đạo, lo âu lập đức,

Phận tu chơn, tích cực làm lành,

Làm lành, sẽ được công thành,

Hưởng đời thánh đức, cảnh thanh thái bình,

Người tu học, đức tin làm gốc,

Tin tưởng đầy, chí dốc thực hành,

Chẳng nên lơ lãng điều lành,

Rán tìm phương tiện, thực hành lập công.

Đời giả tạm, trần hồng mau hoại,

Đạo lý chơn, Thầy dạy rõ tường,

Ngày nay, cơ Đạo phô trương,

Thời kỳ cứu thế, khai trường Long Hoa.

Phải hy sinh, rán mà cố gắng,

Đừng mê đời lội lặn trầm luân,

Uổng công tu niệm lừng chừng,

Khó mà thành tựu, vui mừng tương lai.

Chư đệ muội, trì trai thủ giới,

Luật Đạo tròn, tiến tới trường thi,

Chẳng nên lơ lãng, trễ kỳ,

Muôn năm, ngàn kiếp, khó thì gặp đây.

Nền Đại Đạo, của Thầy khai mở,

Mấy mươi năm, phổ độ nhơn sanh;

Dạy từ chỗ dữ ra lành,

Dạy từ chỗ bại, nay thành công to.

Thầy đã giao, chiếc đò bát nhã,

Cho mỗi nơi, độ cả nhơn sanh;

Trong cơn khốn khổ, cạnh tranh,

Trong hồi loạn lạc, rán hành Đạo chơn.

Cảnh khổ khó, nghĩa nhơn thực hiện,

Lúc lâm nguy, rạng tiếng Cao Đài;

Là cơ cứu thế, chẳng sai,

Nếu người giác ngộ, đường ngay bước vào.

Biển trần khổ, lao xao sóng bũa,

Thuyền nhấp nhô, chạy tủa bốn phương,

Bến bờ, đâu rõ lập trường,

Nhưng mà giác ngộ, thấy đường vinh quang.

Đường Đại Đạo, là thoàn bát nhã,

Tay hướng đạo, hối hả nhơn sanh;

Mau chơn bước lẹ tiến hành,

Xuống thuyền, qua bến quang minh cảnh nhàn.

Nếu dụ dự, lòng toan biếng nhác ,

Tánh trù trì, khó đạt kỳ công,

Tu thì phải rán hết lòng,

Công trình công quả hiệp đồng công phu.

Mới đáng gọi, người tu tích cực,

Trọn một lòng , bồi đức tin nên;

Nữ nam phải gắng chí bền,

Mười phần hết bảy, đường lên đến Thầy,

Mấy mươi năm, khi đây lúc đó,

Trải bao phen, hội ngộ khắp nơi;

Việc hành Đạo Lý của Thầy,

Ngày nay thấy rõ, kỳ thời chẳng sai.

Sao lại nỡ, muốn quày trở lại?

Tánh lãng lơ, ắt phải nguy vong;

Đường tu, phải rán hết lòng,

Trọn tin Trời, Phật, Hoa Long hội này.

PHÁP LỰC KIM TIÊN

-o-

HOÀ THUẬN THƯƠNG YÊU

Kiếp sống của con người rất là phức tạp, nhưng hiển vi thực tế ở chỗ hành thiện lai, chưởng ác ắt hoạ đến.

Nếu như hiền đệ muội sức có một, hơi gần mòn, mà tranh giật với sự đời qua trăm lần sức với chư hiền đệ muội, thì phải chịu đầy dẫy đau thương.

Con người sinh ra ở thế trần, không phải sống để mà ẩm thực của trần gian, mà ẩm thực để sống. Lẽ sống của con người cao thượng bấy nhiêu, thì cũng tác tệ bấy nhiêu, mà chư đệ muội hằng thấy rõ trên sự tranh đấu ở trường đời.

Nếu tất cả con người trên thế gian nầy đều nghĩ chỗ ẩm thực để mà sống, thì con người sẽ hưởng một bầu không khí hoà thanh; Trái lại, nếu nghĩ sống để mà ẩm thực, thì sự tranh đấu vô tận do túi tham không đáy của loài người.

Vã chăng, con người đang vương vấn mùi danh, không tường đâu là sự lương thiện của mỗi người, rồi mãi triền miên, không tỉnh dậy. Lòng tham dục, lẽ dĩ nhiên, bấy giờ không thể nào lay động trở nên tỉnh thức.

Muốn cho sự tương diện lẫn nhau, hiển vi thực tại thì đem chữ hoà thuận thương yêu hoàn toàn thật sự ở tâm chí nhiệt thành, ở chỗ cố gắng hy sinh mới toại chí đến nơi được!

THÁI BẠCH KIM TINH

-o-

Cửu Khúc Toà, 12/2/32

GƯƠNG HẠ MÌNH

THI BÀI

Thầy hạ mình, làm gương dạy trẻ,

Thầy đây là chúa tể Càn Khôn;

Thầy là, Thượng Đế Chí Tôn,

Thầy đây cha cả, linh hồn ngũ châu.

Thầy khai mở, đạo mầu cứu thế,

Thầy hạ mình, dạy trẻ gọi Thầy,

Vì lòng bác ái Thầy đây,

Dụng tình phụ tử, lòng đầy yêu thương,

Thầy dạy con, khiêm nhường đức tánh,

Đức tánh nầy là hạnh chơn tu,

Các con nam nữ cần âu,

Trau giồi tánh đức, nhớ câu hạ mình.

Con hạ mình, liên tình rất dễ,

Con tự cao, huynh đệ chinh lòng;

Đạo gần đến mức thành công,

Nên Thầy nhắc trẻ, hành xong đức này.

Nền Tiên Thiên, từ đây rạng rở,

Mỗi phận con, cần nhớ gương Thầy;

Hạ mình, để hiệp đó đây,

Để ra lãnh đạo, kết dây liên tình.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

-o-

PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐẠO

Không phải ở một nơi, một chỗ để lo tu luyện mà thành ngôi được. Có nhiều phương châm, như kẻ thì lo công quả, công trình, người thì lo công phu.

Nếu kẻ nào tròn với phương châm nào, cũng tác thành ngôi vị ấy.

Nếu kẻ trên thế gian này đều một ý lo tịnh luyện không công quả, công trình thì làm sao bảo tồn tinh thần tiến triển của thiên nhiên.

Trái lại: nguyên tắc mỗi phương châm. Thiêng Liêng đặt để ra thứ tự một cách quang đãng, có kẻ thì hành siêu phàm nhập thánh, thì cũng có kẻ lo bồi âm chất phục về ngôi lành.

Tóm lại, sự đạo đức là làm lành, làm phải trau giồi thân tâm trở nên thuần túy hầu tương trợ , tương ái trên ba lẽ: công bình, từ bi, bác ái của Đạo Thầy.

THÁI BẠCH KIM TINH

-o-

Cửu Khúc Toà, 12/2/32

ĐỨC KHIÊM NHƯỢNG

THI BÀI

Lời Thầy dạy, từ trên đến đưới,

Con nữ nam tiến tới Đạo huỳnh,

Gìn lòng khiêm nhượng hạ mình,

Khỏi điều thất bại, Đạo Huỳnh rạng danh.

Đắc nhơn tâm, đắc thành việc Đạo,

Thất nhơn tâm, tôn giáo đâu còn;

Thầy đây mở Đạo dạy con,

Hạ mình xuống bực Tiên Ông chẳng nài.

Thầy giáng điển, cạn bày mọi lẽ,

Nhắc việc đời, con để soi gương;

Tổ Tiên sách sử con tường,

Tự cao với đức khiêm nhường ra sao?

Lòng phàm phu, cần trau tục tánh,

Tánh tự cao, lắm cảnh truân chuyên;

Kìa như Khổng Tử bực hiền,

Tự cao gặp phải ấu niên thần đồng.

Tánh tự đắc, cũng không nên việc,

Kìa: gương Hốt Tất Liệt thời xưa;

Ỷ tài tự đắc không vừa,

Rốt rồi thì cũng bại thua kẻ tài.

Tánh tự tôn càng sai hơn nữa,

Hạng Võ không vâng thữa lịnh truyền;

Giết Nghĩa Đế, đoạt ngôi thiên,

Tự tôn chẳng kể, bực hiền Bái Công.

Tánh tự ái, khó mong sửa lỗi ,

Chạm đến lòng, thì vội buồn hờn,

Kìa gương vua Trụ vô nhơn,

Quần thần chỉ lỗi, nổi cơn lôi đình.

Đức khiêm nhượng, hạ mình như Chúa,

Giê Su còn chịu rửa chơn con;

Phi-ê-rô kinh Thánh còn,

Hạ mình để dạy các con môn đồ.

Lời Thầy dạy, bày phô đức tánh,

Con nữ nam, đạo hạnh cố cần,

Đạo như hoa đẹp tuyệt trần,

Hạnh là hương vị, tăng phần cho hoa.

Hoa vô vị, thì hoa vô giá,

Hoa hữu hương, như đoá hoa vàng;

Có đạo có đức hoàn toàn,

Như hoa có nhụy bay tràn khắp nơi.

Muốn có đức, con thời giữ hạnh,

Hạnh giữ tròn, trau tánh từ hiền,

Con ôi! nam nữ cố kiên,

Nhớ lời Thầy dạy, cần chuyên bài này.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

-o-

Huệ Đông Thiên, 1/5/36

CHƠN TRUYỀN CĂN BẢN

Nầy chư đệ muội ôi! Tuổi đạo đã quá trưởng thành sắp đến ngày Long Hoa Đại Hội thì chư đệ muội phải rán tinh tấn luôn luôn trên đường hành đạo giữ đúng chơn truyền căn bản chủ trương Hội Thánh Tiên Thiên, mới được vững vàng bước đến nơi vinh quang hạnh hưởng đời thánh đức nghiêu thiên bấy nhiêu năm Ơn Trên đã giáo hoá. Chư đệ muội cũng nhận thấy rõ lẽ trời như thế nào, phải tròn đức tin hành xong phận sự. Lấy Tam Pháp Bửu là: Ngũ Giới Cấm, Tứ Đại Điều Qui và bài Thương Yêu ấy là ba tấm ván Thầy giao cho mỗi nam nữ khép lại thành con thuyền Bát Nhã để thân tâm vào đấy, lướt qua bể khổ gió giông, lấy tôn chỉ mục đích làm địa bàn cứ nhắm hướng cho ngay mà trực thẳng đến bờ giác ngạn.

PHÁP LỰC KIM TIÊN

Ngũ Long Môn, 4/5/36

KÊU NGƯỜI LẦN TỈNH, LÁNH ĐỜI TU THÂN

THI BÀI

Kêu tất cả năm châu [cùng] bốn bể,

Kêu cả chung, huynh đệ hiệp đồng;

Đừng phân nam, bắc, tây, đông,

Đừng phân cháu giống, con Rồng làm chi.

Hiệp sức nhau, lần đi đến chỗ,

Chỗ ấy là, cứu khổ chúng sanh,

Chúng sanh bỏ dữ về lành,

Bỏ điều ân oán cạnh tranh dứt lần.

Lớn thì toan dẫn đàng đi trước,

Mà lại còn ô trược thân tâm,

Mưu mô lợi lộc trần hoàn,

Hỏi sao em nhỏ, lại toan cải lời?

Em nhỏ thì mười mươi vẫn quyết,

Lại thốt rằng: chẳng biết xét soi,

Tranh đua cho đến tàn hơi,

Đôi bàn tay trắng xuống nơi Diêm Đài.

Rồi hết phân rằng ai nhỏ lớn,

Hễ kẻ nào phước nhỏ tội dư,

Tội kia phước nọ bù trừ,

Thưởng răn hai lẽ, vô tư công bằng.

Thầy hằng dạy, mà hằng không giữ,

Chữ **'Thương Yêu'** là chữ diệu huyền,

Đổi đời ly loạn ra yên,

Đổi đò ngạ quỉ, ra thuyền Phật Tiên.

Đem mối Đạo vi huyền tế chúng,

Biết bao năm, xây dựng cứu đời,

Hết lời mãn tiếng tàn hơi,

Kêu người lần tỉnh, lánh đời tu thân.

Đã chẳng kể, tấm thân lợi lộc,

Quyết lòng lo, chí dốc tu thân,

Huống chi lợi lộc danh hoàn,

Thì sao chẳng bỏ, lại càng chở che?

Đời là bể: chua, the, ngọt, mặn,

Đời là đường: chát, đắng, ngọt , chua.

Đường tu giữ vững sớm trưa,

Xa điều tội lỗi, hơn thua làm gì?

Chữ **'Đạo Đức'** mầu vi huyền diệu,

Che chở người, chẳng thiếu chỗ nào,

Hoàn toàn đạo đức thanh cao,

Thì ngày trở lại, Thiên Tào ghi công.

VĂN TUYÊN KHỔNG THÁNH

-o-

Ngũ Long Môn, 6/5/36

KHOAN NGHIÊM DUNG HÒA

Tại sao các con gây ra điều tội lỗi, chính các con chưa biết, đó là do vật chất hồn của mỗi con ám ảnh, làm cho con chỉ biết cái lợi trước mắt, mà quên sự hại đàng sau; nếu con cố luyện tập muội hồn trở nên chơn hồn, một chơn hồn xán lạn trở thành một anh hồn tinh túy thiêng liêng, thì có khó chi ngày trở về ngôi vị. Nhưng đều do các con không hiểu sự lỗi do đâu mà ra, cho nên nhiều con sa ngã trên đường tu. Con đang vật lộn với sự ham vọng ở đời, bao nhiêu sự tham vọng đó, đều do tục tánh gây ra, kẻ biết dùng đến nó, thì luyện nó trở thành một vị Thần Linh cao cả, để khiến sai phục vụ cho bản thân, cho nhân quần xã hội. Trái lại, không biết dùng đến nó, thì nó trở thành một vị thuốc độc, một thần ác bạo, đem con đến chỗ tàn tạ trầm luân.

Thế nên, con biết Đạo rồi, bao nhiêu điều dĩ vãng, Thầy đều ân xá cho con, nhưng hiện tại con gây tội lỗi, thì Thầy làm sao ân xá được. Vì kẻ không biết việc đó là lầm lỗi, mà phạm lỗi thì tha thứ được, còn kẻ biết việc đó là lầm lỗi, mà cứ vương vấn đi tới, thì Thầy không thể khoan dung. Bởi vậy, Thầy hằng khuyên các con nên trọng luật Đạo, để làm tròn người đạo đức chơn tu, con phải nghiêm trị lấy thân con, con đừng để gây ra những điều tội lỗi vô ích. Nhưng sự nghiêm của các con phải hạ mình học hỏi cùng chúng sanh, chớ mựa rằng cao cả, mà sanh ra tội lỗi nữa.

Tại sao vậy? Vì nghiêm mà chẳng hoà cùng huynh đệ, tỷ muội thì loạn hàng ngũ, phân ra giai cấp nầy, cấp nọ, nhưng nếu con hoà mình khiêm nhượng, học hỏi mà đi đến chỗ dễ dãi, thì sinh ra dể dui khinh rẽ lẫn nhau, còn gì là đạo đức nữa. Các con hãy trông lên bầu trời bao la man mác; Thầy có thốt lời chi đâu, mà bốn mùa xoay chuyển, vũ trụ yên lành. Thầy chỉ dạy các con thương yêu nhau, tương thân, tương ái để giúp đỡ lẫn nhau. Thầy không dạy các con nghi ngờ lẫn nhau, và tàn hại nhau bao giờ. Thầy rất mong sao từ đây con nên cố gắng học hỏi đạo đức, một lỗi nhỏ cũng lần lần sửa đoan. Nếu lỗi nhỏ không sửa, lần lần sinh ra lỗi lớn, vì lỗi nhỏ là đầu não để cho các con có thói quen hành động sau này.

Con hãy hiểu **khoan** và **nghiêm** trị lẫn nhau phải có sự dung hoà đạo đức tình cảm, không nên dùng lý trí thái quá, nếu lý trí đàn áp tình cảm thì sinh ra oán hận, và cũng không nên vì tình cảm mà bỏ hết luật nghiêm trừng, lý trí , tình cảm phải dung hoà theo đường trung đạo, con xây dựng lẫn nhau trên căn bản đạo đức, là thật sự thiết tha, đừng vì thấy sự lỗi lầm lẫn nhau mà con sinh ra khinh rẽ, do đó tâm tánh của con, cũng có sự điêu ngoa rồi vậy. Lỗi của người, lỗi của con, đều do đâu mà ra, do sự không hiểu hoặc sơ sót. Đối với Đạo, các con phải hiểu rằng: đạo đức vi bổn, không làm một việc gì đến thái quá mà không cẩn thận tin tưởng. Đối với con, con hiểu rất nông cạn cõi lòng, để sửa đoan tội lỗi, nhiều khi nhắm hướng đi bươn, mà không tự mình xét lại.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

-o-

Châu Minh 15/4/36

NHÌN NHẬN NHAU ĐỒNG TÌNH CỐT NHỤC

BÀI

Một ra ba, rồi ba hiệp một,

Ấy là phương, giống tốt Đạo Trời;

Dạy rành, Đạo Lý cứu đời,

Khắp trong nhơn loại, tức thời lo âu.

Đường hành đạo, ôn nhu kinh kệ,

Để lo tròn, há để lơi tâm,

Hiểu rành phận sự cao thâm,

Thầy giao chức sắc, lo tầm vị ngôi.

Phải tận tụy, lo bồi công đức,

Kêu gọi nhau tích cực vai tuồng,

Y theo, giới luật làm khuôn,

Ấy là pháp bửu, làm xuồng qua sông.

Giữ căn bản, đại đồng giáo lý,

Tình thương yêu, xả kỷ vị tha;

Lo cho đời đạo hiệp hoà,

Lo cho nhân loại, một nhà đệ huynh.

Nhìn nhận nhau, đồng tình cốt nhục,

Đồng lý trí trong lúc thiên khai;

Ở trong khắp cả nhơn loài,

Ai ai cũng có, một rày linh quang.

Với hình thể, trần gian tuy khác,

Nhưng âm dương, kết hợp thành nên;

Đồng chung một khối Ơn Trên,

Vì mê vật chất chẳng bền trần gian.

Mà tranh đấu lầm than đến nỗi,

Nay Đạo Trời, cải hối lòng người;

Tỉnh tu, giác ngộ, thức thời,

Sẽ được gặp Trời, cứu độ về ngôi.

LÝ ĐẠI TIÊN TRƯỞNG

-o-

Minh Đức, 10/6/36

PHỔ ĐỘ NHƠN SANH

Chư đệ muội có nhớ chăng? Khi Thầy mới khai Đại Đạo, thì trước độ mười hai vị môn đồ, còn nêu tên rành rạnh trong Thánh Ngôn Hiệp Tuyển là: Chiêu, Kỳ, Trung độ dẫn Hoài Sanh….

Như ban sơ Thầy dạy mỗi vị phải rán độ mười hai người. Như Thầy độ trong thập nhị môn đệ trước đó. Nếu số mười hai này, cứ nhân mãi ra lần, thì nhân loại sẽ hoá thành hoàn toàn đạo đức. Nhưng nào được kết quả hoàn toàn.

Như chư đệ muội đây, khi nhập đạo đến giờ, từ người chức sắc đến tín đồ kẻ thì độ được năm, bảy vị, người độ cũng được một đôi chục vị, có vị cũng chẳng độ được một ai; chớ lúc còn cơ phổ độ, thì những anh lớn của chư đệ muội trước kia, người độ cả ngàn số muôn cũng có. Vì lẽ ấy, mà những bậc tiền bối quá vãng, ngày nay cũng đều được đắc quả thánh tiên cả thảy.

Lão nhắc đây để cho chư chức sắc cùng đạo tâm hiểu lẽ trọng yếu ấy, mà lo độ nhơn sanh sống trong chung quanh mình. Nghĩa là: trong gia đình thân tộc cũng chưa phải là hoàn toàn nhập vào Đạo Thầy hết, nên phải rán lập công phổ độ. Ấy là phương tiện gần gũi hằng ngày, tháng, năm, cần nên nhắc nhở. Vì đạo là sự thật, tu là cội phúc, ngoài ra, việc đời danh, lợi, quyền, đều là giả tạm ảo ảnh, như sương đeo ngọn cỏ, nào có bền đâu. Huống chi hình thể trên cõi đời cuối tận này, chư đệ muội mắt đã thấy, tai cũng rộng nghe, khắp bốn phương trời trên thế giới nhơn loại đều xô xát nhau.

Tại vì đâu? Phải chăng là thiếu nền tảng đạo đức, mất hẵn tình thương yêu thành thật. Vì thế, mà từ nơi gia đình đến xã hội rồi lần đến các nước trên thế giới, cũng vì danh, lợi, quyền, thế, mới có cuộc tranh đấu tàn sát như vậy. Vì lẽ ấy, Đức Thượng Đế mới khai Đại Đạo trên tam thập niên dư, mà hoằng hoá nhơn sanh hồi đầu hướng thiện, nhưng chưa lan tràn khắp bốn phương, vì chưa đến thời cơ thuận tiện, chỉ tại đất nước Việt Nam người dòng giống Lạc Long Tiên Rồng, còn hấp thụ được mầm lành tín ngưỡng ấy là: miếng tâm điền tốt sạch, Thầy mới gieo giống lành.

Chư đệ muội đây, khác nào hột giống quí trước nhất, rồi đây một ngày gần, nhơn loại sẽ hồi tâm hướng thiện, đến khẩn cầu chư đệ muội mà học giáo lý Đạo Thầy.

Biết lẽ quí báu sắp đến, thì người tu trong Tam Kỳ Phổ Độ, mỗi ai dù nam hay nữ, cũng phải rán học hiểu rõ thông Giới Luật, Tôn Chỉ Mục Đích rành mạch, với phương pháp tu thân hành đạo, giải khổ từ thể xác đến linh hồn, để sau này truyền bá khắp năm châu.

Như vậy, mới đúng theo đường lối của Thầy là cơ tuyệt khổ đại đồng đó.

LÝ THÁI BẠCH

-o-

Châu Minh, 10/6/36

ĐẠI ĐỒNG HUYNH ĐỆ KỲ THỜI ĐẾN ĐÂY

BÀI

Nước gạn đục, nhờ phèn mới lóng

Người có đức, được sống thanh bình,

Vì đâu nhơn loại nghiêng chinh?

Phải chăng, thiếu đạo, mất tình yêu thương.

Bởi thế ấy, tai ương mãi mãi,

Thiên tai rồi còn lại nạn dân;

Biết bao cảnh khổ tao tân;

Nếu không thức tỉnh, chịu phần diệt vong.

Người hữu duyên, rõ thông Đại Đạo,

Ấy tiền căn, thọ giáo chơn truyền ;

Hôm nay hạnh ngộ phước duyên,

Theo Thầy học đạo, chánh truyền thành công.

Thuận Thiên thì, sống trong Thánh Đức,

Bằng nghịch Thiên, khổ cực luân trầm;

Đời không đạo đức nạn thâm,

Người tu sẽ được vững tâm trọn lành.

Sự quý báu, lưu thanh khử trược,

Cõi trần gian, ai được sống còn?

Ấy nhờ, công đức vuông tròn,

Theo Thầy học đạo, mót bòn thỉ chung.

Đời càng khổ, phải tùng Thiên ý,

Để hành theo, giáo lý tu chơn,

Mới là đi đến thượng nguơn,

Cảnh đời thánh đức, hiền nhơn hoàn toàn.

Chừng ấy mới được an hạnh hưởng,

Còn hiện nay nghiệp chướng còn nhiều,

Rán mà công quả sớm chiều,

Công phu cho đủ, thương yêu khắp cùng.

Với công trình, đồng chung lo đạo,

Kêu gọi nhau, hoài bão Đạo Trời,

Dắt dìu sanh chúng đến nơi,

Đại đồng huynh đệ, kỳ thời đến đây.

Chư đệ muội giờ nầy hội hiệp,

Trọn điển lành, khá tiếp vào tâm,

Ý, thân, khẩu được cân phân,

Trọn lành, trọn tốt, hưởng phần Thiêng Liêng.

Sự tu học, cần chuyên tinh tấn,

Nhắc nhở nhau, hướng dẫn cùng nhau,

Chớ lòng, biếng trễ lạt màu,

Ắt là phải chịu đớn đau với đời.

Đường thiên lý, chiều mơi thẳng tiến,

Thắng cõi lòng, biến chuyển muốn ham;

Khá toan thức tỉnh nơi tâm,

Đừng cho dục vọng, lén thầm xúi nguy,

Người tu chơn, sân, si dứt bỏ,

Với một lòng đại độ yêu thương,

Từ bi, hỷ xả lập trường,

Chẳng còn sân hận, vấn vương bên mình.

Tâm thư thái, vẹn gìn nhân nghĩa,

Chẳng bợn nhơ, theo phía lợi danh,

Chữ tu phải rán thực hành,

Đúng theo tôn chỉ mới thành trò tiên.

LÝ THÁI BẠCH

-o-

Ngọc Long Bửu Tự, 7/6/36

KHÔNG THỐI CHÍ TRÊN ĐƯỜNG NGHĨA VỤ

Nầy chư đại huynh, tỷ, đệ, muội ôi! Trên cõi phù sinh này, biết bao nhiêu điều tội lỗi, do con người tạo ra; nhưng chư đại huynh tỷ đệ muội đã và đang được thức tỉnh, hầu gióng chuông khải ngộ, dội trống giác mê, quày về chốn cũ.

Chư đại huynh tỷ, hãy cố gắng từ thấp đến cao, đừng nề hà gian lao khổ nhọc, bao nhiêu tội lỗi vẫy tràn bên thân: chư đại huynh tỷ, cùng nhau chặt chẽ tình liên ái để mở oan khiên, một ngày kia sẽ bù đáp lại công đức chốn quê xưa; nếu chư đại huynh tỷ e rằng sự gánh vác việc đạo không kham,rồi thoái bộ, biết chừng nào tiến đến nguơn thánh đức?

Bao nhiêu nguồn ác bạo hằng hà sa số, trước đám lũ ma trò quỷ của thế gian, chư huynh đệ tỷ muội thối chí ngã lòng, thì làm sao gội rửa được nỗi lòng cho bản thân, và kêu gào kẻ ác, cải ác tùng thiện?

Giả dụ: trong gia đình năm bảy con thơ, đã năm sáu đứa ăn không ngồi rồi, còn đứa thứ bảy lo chăm sóc hằng bữa, thu qua đông mãn đến hạ nuôi nấng năm sáu người kia, như vậy còn có thể duy trì sự sống cho gia đình, mặc dù hẩm hút cháo rau, nhưng nếu so đo rằng: năm sáu người kia không làm lụng, trẻ thứ bảy noi theo như thế, thử hỏi gia đình có tan nát đau thương chăng?

Việc đạo hay đời, lòng nhân ái đặt trên hết, vì nghĩa vụ chung mà bỏ lợi riêng mới xứng đáng là người hiền nhơn quân tử.

Nếu trong thế gian này, hầu hết tám chín phần ác bạo, còn đôi ba phần biết cải ác tùng thiện, một ngày kia có thể đánh tan lằn hắc khí u mê, bao nhiêu phần đó sẽ quay về chơn thiện mỹ.

Nếu tranh luận thấp cao, với bao nhiêu phần ác bạo, thì cả hoàn cầu có điêu linh chăng?

Chư đại huynh tỷ ôi! gương kia dù mờ bụi gần hết chư đại huynh tỷ đệ muội cố lau chùi thì cũng có thể sáng sủa, dù có lem ố vài nơi cũng không sao, còn hơn để mãi không lau rửa, ngày kia đã lem ố cả gương đi.

Thế nên chư đại huynh tỷ đệ muội cũng như Ngã trước kia lãnh phần thế Thiên hành đạo, thì chỉ mong sau tu lấy bản thân, và cứu được phần nào cho nhơn sanh hay phần ấy, chớ không nghĩ đến xa xăm.

Hôm nay Ngã vì không được ở nơi dương gian, nên không còn hiệp vầy vui mừng cùng chư huynh tỷ đệ muội như xưa nữa.

Chư đại huynh tỷ ôi! nắm mồ kia dù xinh đẹp dường bao, nếu sinh tiền làm điều tội lỗi, nhục tổ hỗ tông, thì thác rồi hồn đeo đay oan khổ, còn bị tiếng nguyền rủa của thế gian; dù thân vùi ba tấc đất, cỏ dại hoang vu trên nắm mồ vô chủ, nhưng sinh tiền trọn lành trọn phải, thì dù mồ đâu chẳng thấy, tiếng tốt mãi lưu truyền, cũng như thành công đắc quả tại thế gian nầy.

Chư đại huynh tỷ đệ muội ôi! nếu ngày nay trọng vật chất, quên chí chơn thiện mỹ thì phải mang nghiệp oan gia. Vì rằng: thân phàm tục hữu hình hữu hoại, có có không không, nay còn mai mất, như bóng phù du, như đèn trước gió, sương cỏ đầu gành. Thế nên Thầy dạy rằng: Lành như tòng, bá, dữ tợ hoa tươi. Theo ý Ngã thì làm lành, bao giờ cũng vững chắc như tòng, bá, dù sương tuyết phong ba, bốn mùa vẫn vững; còn việc ác bạo như hoa tươi, là vì hoa tươi đẹp đẻ, nhưng sớm nở, chiều tàn trong nháy mắt.

Tạo nghiệp dữ nào có bền lâu.

BẠCH NHỰT TIÊN (Nguyễn Văn chính)

-o-

Bạch Quang Đàn, 8.6.36

CHIA NHAU BAO NỠ, ĐÔI ĐÀNG ĐÓ CON!

THI BÀI

Rừng sâu đêm tối khó dò;

Mùi trần nếm thử, thẫn thờ hồn linh.

Kìa non bể xoay mình chuyển động,

Nọ con người, kiếp sống là bao,

Cũng như giọt nước ba đào,

Sớm tan chiều hiệp, lạc vào bến mê.

Đường tục lụy, tái tê đau khổ,

Ngỏ thiên đàng, là chỗ yên vui,

Đò tiên, chẳng mượn người bơi,

Thuyền ma, thuyền quỷ, chiều mơi giựt giành.

Thương bấy trẻ, tay khoanh sáu khắc,

Thảm vì con, hiu hắt năm canh;

Nên Thầy ngồi ngó chẳng đành,

Hạ mình khiêm nhượng, lời lành khuyên con.

Gọi bốn bể, lần chơn bước Đạo,

Kêu năm châu, mở tháo cõi lòng;

Con nhìn cá chậu chim lồng,

Biết bao khổ não, khó hòng thoát ra.

Đường con đi, bên tà, bên chánh,

Ngỏ trần ai, lắm cảnh con ôi!

Hổ kia sa hố bởi mồi,

Ruồi tham mật ngọt, chết ruồi đó con.

Có những trẻ, trèo non lặn suối,

Hầu làm sao thâu lợi cho nhiều;

Con quên cái luật thiên điều,

Lợi nhiều thì phải hại nhiều đó con!

Thầy tiễn con, lần chơn xuống thế,

Và dặn rằng con để tâm tu,

Giáo dân ác bạo nên từ,

Ngày sau Thầy sẽ, Cung Hư rước về.

Mà nay trẻ mãi mê trần thế,

Nên Thầy đây khó lẽ đem về,

Bởi nhiều con mắc lời thề,

Đường xưa khó trở hồi quê căn lành.

Thầy mỏi mắt, năm canh sáu khắc,

Để chờ con, tin bặt cõi trần,

Vai con mang nặng lỗi lầm,

Thân Thầy, con muốn xé dần cho tan.

Con càng mê, Thầy càng chua xót,

Thời con nào đã trót lỡ lầm;

Thầy không răn kẻ muội tâm,

Hỡi con thức dậy, nắng chang lên rồi.

Con đừng hoạ, rồi bôi lại hoạ,

Hoạ làm sao, cho cá hoá rồng,

Con đừng sơn phết Tiên Ông,

Rồi bôi, ra cũng chim lồng tù ao.

Thầy thương con, Thầy sao con vậy,

Thầy tâm nào, tâm lại hại con;

Miễn sao con được vẹn toàn,

Lòng Thầy đẹp dạ, vàng son vô ngần.

Bởi con chẳng dứt trần u ám,

Nên lỗi lầm con gắn bên lưng:

Thầy thương, Thầy mãi nhắc chừng,

Sao con không liệu, ngại ngùng mà chi?

Đã bước vào đường đi nhứt định,

Thì con lo nương vịn liên dây,

Dầu cho đau khổ dẫy đầy,

Người xưa sao vậy, người nay sao vầy.

Con đắn đo, xưa nay con rõ,

Muôn cay sầu đừng bõ cho Thầy,

Thầy thương, Thầy mới xuống đây,

Không nài khó nhọc, lời nầy nhủ khuyên.

Lành dường thể tợ son phết mãi,

Dữ tợ như hoa thảy dọc đàng;

Manh ai nấy giẫm đạp chơn,

Thiện là bộ áo an toàn vô biên.

Thầy cầm giữ mối giềng tá thế,

Khuyên hết lòng, hết lẽ mòn hơi,

Sao con nhiều đứa cải lời,

Quên rằng thưởng phạt, tay Trời là đây.

Con chớ nghĩ riêng tây, riêng rẽ,

Để chia đàng, lẻ tẻ đôi phang,

Cầm giam, nào nỡ đoạn đành,

Chia nhau bao nỡ, đôi đàng đó con?

Thầy đâu dạy, thua hơn hay kém,

Thầy dạy rằng, hành thiện hoàn toàn,

Học gương Thánh Triết hiền nhân,

Để soi kim cổ, ngàn năm chói loà.

Mồ hoang dại, ai mà tôn quý,

Tôn quý là cái vị tinh thần,

Tinh thần mới đặng thiện toàn,

Phong sương chẳng đổi, vững vàng ngàn thu.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

Châu Minh, 15.3.36

ĐẠI NHƠN TIỂU NHƠN

Bởi Thánh nhân có câu: *Thể hữu quý tiện, hữu tiểu đại vô dĩ, tiện hại quý, duỡng kỳ tiểu giã vi tiểu nhơn, dưỡng kỳ đại giã vi đại nhơn*.

Nghĩa là: Trong thân thể người có phần tiện, có phần quý, có phần nhỏ, có phần lớn, đừng lấy phần nhỏ hại phần lớn, lấy phần tiện hại phần quý, nuôi phần nhỏ là tiểu nhơn, nuôi phần lớn là đại nhơn. Phần lớn là cái tâm của mình; phần nhỏ là tai mắt của mình. Tai mắt của người không phải để suy nghĩ mà bị mọi vật ám ảnh mờ tối; Tâm để suy nghĩ, có suy nghĩ thì được: Nghĩa là: Biết Đạo lý, không suy nghĩ thì không được: Nghĩa là không biết đạo lý. Những cái của Trời ban phú cho người, phải biết gầy dựng cái lớn, thì cái nhỏ mới không lấn lên được. Như thế mới là đại nhơn.

Vì lẽ đó, các vị giáo chủ từ xưa diễn ra chữ "Tâm" cùng thất tình lục dục, chỉ rõ sự lớn nhỏ thế nào cho nhơn loại giác ngộ, biết lẽ chánh chơn, gìn "Tâm" làm chủ được thất tình, tức nhiên được trọn lành trọn tốt. Trái lại, để thất tình lục dục làm chủ cái "Tâm", tức nhiên sa vào vòng tội lỗi.

Lý Đạo trích yếu, căn bản trên hai con đường ấy, mà diễn tả ra thiên kinh vạn quyển.

PHÁP LỰC KIM TIÊN

Châu Minh, 1.2.36

LO CHO NHƠN LẠI THÀNH NÊN ĐẠO VÀNG

THI BÀI

Câu "Nhứt nhựt, nhơn tâm tam tỉnh"

Để xét mình bản lĩnh dỡ hay;

Dưới trần mỗi việc là Thầy,

Mỗi năm học có dỡ hay lẽ thường.

Biết sự dữ, soi gương để tránh,

Rõ điều hay, tâm tánh ghi vào,

Để mà phát triển lên cao,

Thân hồn trong sạch, làu làu tinh anh.

Người tu học ý thành, tâm thật,

Để bồi nền âm chất vững vàng,

Rồi lo tịnh luyện mới an,

Tánh tâm rèn luyện, vững vàng chơn nguơn.

Điều cần yếu, chớ sờn tâm chí,

Vững một lòng, một ý lo tu;

Gặp cơn khổ khó dãi dù,

Cũng không nao núng công phu tứ thời.

Phận sĩ tu, đạo đời cho vẹn,

Hiệp nhơn tâm, vun quén cội nguồn,

Quả công bồi đắp tròn vuông,

Vâng theo giới luật, làm khuôn sửa mình.

**Giới, định huệ** tận tình hành đúng,

Giữ tròn câu, sử dụng Đạo Trời,

Giúp cho sanh chúng đồng thời,

Trên đường giác ngộ, ta người chớ phân.

Đồng chung sống, dưới trần tiến hoá,

Mình muốn nên, người khá cũng nên,

Chẳng còn ích kỷ mới bền,

Lo cho nhơn loại, thành công Đạo vàng.

Lòng bác ái thương toàn vạn vật,

Dạ từ từ, thành thật giúp nhau,

Dạy khuyên sanh chúng đồng bào,

Trên đường hướng thiện, một màu tu chơn.

Đã hiểu rõ Hạ Nguơn mạt kiếp,

Thầy lập đời, cứu kịp nhơn sanh,

Ăn năn hối ngộ làm lành,

Bỏ điều gian ác, lập thành Thuấn Nghiêu.

Cảnh cực lạc, tiêu diêu tại thế,

Người có tu, phước đức hưởng chung,

Ngày nay, nam nữ tương phùng,

Trên đường Đại Đạo, đồng chung lo lường.

Nhắc nhở nhau trên đường công quả,

Cho đủ đầy lánh hoạ trần gian,

Tu tâm, luyện tánh cho an,

Gặp cơn khổ khó, chẳng màng cực thân.

Vậy mới đáng nguyên nhân tỉnh thức,

Lo tròn câu môn đệ của Thầy,

Giúp đời, cứu thế vần xây,

Qua cơn ách nạn, đến ngày Thuấn Nghiêu.

PHÁP LỰC KIM TIÊN

Huệ Đông Thiên 3.5.36

CHAY MIỆNG CHAY LÒNG

Các con có thấu chăng? Thầy thì hằng dưỡng sanh các con từ vật chất đến tinh thần. Khắp cả các tinh cầu, Thầy cũng hằng ban lẽ sống, thì đối với các con là phận làm người, tối linh hơn vạn vật, có lẽ nào con dùng áp lực, mạnh được, yếu thua, đành sát hại những sanh vật có mạng sống, thì bao nỡ đó con.

Vậy hôm nay tuổi đạo đã trưởng thành, lòng bác ái con ngày một nẩy nở, nhìn nhận hiểu biết sự nhân nghĩa là quan trọng như thế nào, thì bổn phận các con làm người đã giác ngộ rồi, thì những sanh vật nào các trẻ gọi là con, thì chẳng nên dùng nhục thể để nuôi thể xác của mỗi trẻ. Ấy là trái nghịch với lòng Thầy vậy. Chẳng những các con không được phước đức, mà thân mạng càng thêm tổn thương, vì chính nhục huyết là chất trược vậy.

Bởi thế, khi Thầy mới khai Đạo, mở rộng tam thừa, nhưng lần nhắc các con phải tiến mức thượng thừa, mới thành công đắc quả miên viễn được. Nghĩa la : Thầy muốn cho mỗi con chức sắc đều phải trường chay cả thảy, chỉ những trẻ mới nhập vào cửa Đạo, thì cho phân kỳ hạn, nhưng lần lần cũng tiến, nhắc mãi lên cao, mới thành tựu đạo đức thuần tuý được.

Con ôi! Có lắm kẻ lại nói chẳng cần trường chay, miễn giữ tâm chay, làm chay là đủ. Nầy con ôi! Thầy nhắc cho con nhớ câu cổ ngữ hằng dạy:" Bịnh tùng khẩu nhập, hoạ khởi do ngôn", thế là nơi cái miệng của các con cũng rất là trọng hệ trong việc ăn nói lắm vậy. Thầy cùng phật, thánh, tiên cũng hằng dạy các con hiểu rõ thêm **thân, khẩu, ý**, phải giữ cho toàn thiện, thì mới sanh được **phước, lộc, thọ**. Còn nếu **thân, khẩu, ý** tàn ác thì phải chịu lãnh họa tai, cô quả, yểu tử chẳng sai. Như thế, phước, lộc, thọ là ngọn, thân, khẩu, ý là gốc nảy sanh , do mỗi con gieo giống. Bởi lẽ ấy, Thầy mới dạy con phải giữ trọn tâm chay, miệng chay, thì trên việc Đạo lý, con được hoàn toàn kết quả đó con.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

Châu Minh, 7/12/33

TƯ CÁCH, CỬ CHỈ ĐẠO ĐỨC

THI BÀI

Học vậy tốt, hay không học tốt?

Không học thì chịu dốt chẳng sai;

Tục rằng ăn vóc học hay,

Người mà không học, trí tài khó thông.

Thuở thiếu thời gắng công học tập,

Khi thành nhơn, thâu thập điều hay,

Học rành, tính lẹ, viết hay,

Có văn, có chất, đức tài đi đôi.

Kẻ vô phước, lôi thôi không học,

Người hữu phần, chí dốc học hành,

Nên nay được rạng thanh danh,

Được ngồi trên trước thi hành nghề văn.

Đời học, đoạt cấp bằng vinh diệu,

Đạo học, cần để hiểu thi hành,

Nữ nam phải rán đua tranh,

Học thông luật đạo, học rành sám kinh.

Đây là nơi sân Trình, cửa Khổng,

Đó chư hiền, nền mống Đạo Trời;

Quyết tu, thì phải tô bồi,

Học thời giúp Đạo, kịp thời lập công.

Những khoá học, ở trong trường Đạo,

Những hạnh đường, huấn giáo hành y;

Đúng theo Đạo Luật Tam Kỳ,

Hiểu tường nhiệm vụ, khá thì hành xong.

Lão Thánh Sư ước mong chư đệ,

Học khoá này, rán để thực hành,

Rõ tường phận sự giảng rành,

Nữ nam cố gắng, chí thành thì nên.

Người đạo đức, phải bền chí cả,

Bực chơn tu, công quả mót bòn,

Nghề văn, lập đức hành tròn,

Cần, kiệm, liêm, chánh, bảo tồn thanh danh.

**Cần**, cần mẫn thi hành mỗi việc

Cần, siêng năng, mến tiếc ngày giờ,

Việc làm chớ để ngẩn ngơ,

Nay rồi phải rán, chớ chờ ngày mai.

Cần sốt sắng, hằng ngày lo liệu,

Cần cố cần, dạy biểu lẫn nhau;

Cần chuyên, phận sự phó giao,

An cần mỗi việc, cho mau hoàn thành.

**Kiệm** tiết kiệm, chớ đành hủy hoại,

Việc giấy tờ, nên phải kiệm cần,

Kiệm cần sẽ được an thân,

Những điều xa xí bớt lần chi tiêu.

Việc đáng làm, bao nhiêu cũng được,

Việc ít cần, châm chước cho vừa,

Đừng làm tổn hại bỏ thừa,

Ấy là tiết kiệm, sớm trưa giữ lòng .

**Liêm**, thanh liêm của công chẳng bợn,

Liêm sĩ là, trắng trợn không nhơ,

Thanh liêm hai chữ phụng thờ,

Rạng danh hiền đức, sĩ thơ tu hành.

**Chánh**, minh chánh thanh danh bảo vệ,

Chánh một đàng, chẳng nệ khó nghèo,

Chánh chơn, dạ chẳng cong queo,

Chánh tâm, chánh nghĩa dẫu nghèo cũng cam,

Chánh trung liệt để làm nhiệm vụ,

Chánh trực ngay, bảo thủ vai tuồng,

Chánh chơn giữ phận tròn vuông,

Vô tư giữ vững lập trường chánh tâm.

Nguời đạo đức lỗi lầm khá sợ,

Bực tu hành lầm lỗi ăn năn,

Lỗi lầm chớ phạm hai lần,

Vô tình tái phạm, chịu tăng tội thời,

Vì tư cách của người đạo đức,

Dầu Cửu Trùng, hay bực Hiệp Thiên,

Đều là gương mẫu Tiên Thiên,

Phải gìn luật đạo, cần chuyên tu hành,

Giữ cho tròn thanh danh Đại Đạo,

Hành cho y tôn giáo của Trời,

Biết tu, thì phải tô bồi,

Bảo vệ phẩm giá, đạo người vẹn xong,

Chớ dấn thân theo vòng tứ đổ,

Chốn phồn hoa là chỗ đoạ đày,

Là trường náo nhiệt đắng cay,

Là nơi biển khổ trần ai hại mình,

Chớ tửu quán trà đình la lết,

Chớ trêu đùa giỡn cợt nữ nhân,

Người tu, cẩn hạnh cẩn ngôn,

Nằm, ngồi phải chỗ, bảo tồn thanh danh,

Sự ăn mặc, cho lành kín đáo,

Đạo phục thường, dùng áo trắng dài,

Khi rước khách, lúc ra ngoài,

Luôn luôn thủ lễ chớ sai phận mình,

Mỗi tư cách, vẹn gìn chặt chẽ,

Đạo đức cần, **lễ, nghĩa, sỉ, liêm**,

Lễ là phép tắc trang nghiêm,

Nghĩa là cư xử trọn niềm công ơn,

Sỉ nho nhã hiền nhơn quân tử,

Liêm chánh tâm, gìn chữ bạch thanh,

Lễ, nghĩa, liêm, sỉ dạy rành,

Tư tưởng, lời nói trọn lành, hành y.

Giữ thanh tâm, cho thì trong sạch,

Cử chỉ hành, tư cách tự nhiên,

Thái độ đối xử trang nghiêm,

Ôn hoà, nhã nhặn, mõng mềm, nhẫn kiên,

Cư xử nhau, nhường khiêm, cung kỉnh,

Bỏ những điều cá tính phàm nhơn,

Tự kiêu, tự đắc gây hờn,

Tự cao, tự đại, khi nhơn, chác thù,

Lòng tự ái biết tu rán sửa,

Tánh tự mãn, bữa bữa cần trau,

Tự tôn, tự phụ mình cao,

Toàn là phàm tánh nhuộm màu tiểu nhơn,

Hằng kiểm điểm, trong cơn tư tưởng,

Nói với làm, liệu lượng cho y,

Đúng theo đường lối của Thầy,

Tu thân sửa kỹ, dạy bày dành phân,

Phải có dạ kỉnh nhân, trọng thế,

Kỉnh mỗi người, như thể kỉnh Thầy;

Kỉnh Thầy, kỉnh bạn, đó đây,

Kỉnh trong nhơn loại lòng đầy ý thương,

Hằng tư tưởng, thiên đường Hạnh phúc,

Hằng sợ lo, địa ngục sa vào,

Mến người lành, đạo đức cao,

Thương hại kẻ dữ, rán sao dắt dìu,

Tôn trọng nhau, trên yêu, dưới thuận,

Ý kiến đồng, thỏa thuận việc làm,

Việc làm, sáng kiến tròn kham,

Phô bày mỗi việc luận đàm với nhau.

Tánh nóng nãy khá toan chừa bỏ,

Tâm chủ quan chớ có bảo tồn,

Việc chi chớ khá bôn chôn,

Dặt dè bổn phận bảo tồn trước sau,

Tánh siêng năng làm mau, làm khéo,

Việc hành trình, mực mẹo giữ tròn,

Bảo tồn vật liệu bền còn,

Của chung gìn giữ cho tròn mới ngoan.

Tiền tài chớ lòng toan nhơ bợn,

Vật chất đừng để bợn trần ai,

Đừng cho dính dấp trong tay,

Luôn luôn rửa sạch lòng ngay chánh đường.

Việc xử sự, giữ thường một mực,

Chữ công bằng, tích cực hành y,

Không thiên vị, chẳng tư vì,

Điều hay lẽ phải cứ thì hành theo.

Dầu gặp cảnh khổ nghèo thốn thiếu,

Cũng đành cam dạ chịu thanh bần,

Những điều đòi hỏi xác thân,

Luôn luôn kềm chế lòng trần dấy lên.

Việc ăn mặc, khá nên cần kiệm,

Dầu tiền dư mình kiếm tạo ra,

Cũng là công khó lắm mà,

Biết tu thì khá lo xa mọi điều.

Lão Thánh Sư gọi kêu tỏ rỏ,

Cả nữ nam gắn bó nơi lòng,

Tu là lập đức bồi công,

Ngày thành đạo, hưởng phước hồng Trời ban,

Một bài giảng dạy đuôi đầu,

Hằng ngày đọc lại từ câu răn lòng.

VĂN TUYÊN KHỔNG THÁNH

Châu Minh, 15/3/36

THIÊN LÝ NHƠN DỤC

Người ở đời ai cũng muốn sang giàu. Nhưng mà không cố gắng siêng năng lo làm, cùng là ăn cần ở kiệm, đúng theo phương pháp kiên trì học tập, thì làm sao nên sự nghiệp vật chất được?

Người tu học cũng thế; thấy những bực phật, tiên, thánh trọn lành ai cũng muốn ham, nhưng mà làm chẳng được trọn lành trọn phải, là bởi tại sao? Phải chăng là nhơn dục chưa diệt tận?

Vậy Thiên lý là gì?

Nhơn dục là sao?

Thiên lý là: Lẽ phải, điều hay, sự lành.

Nhơn dục la : Lẽ trái, điều dở, sự ác.

Nhưng trong Tam Giáo đều vạch rõ hai con đường, với danh từ là phật ma; tiên tục; thánh phàm; quân tử tiểu nhơn cũng thế; Nhưng tựu trung đều cũng ở trong tâm người mà ra cả thả.;Từ thánh nhân đến tất cả mọi người, cùng đồng bẩm thụ một lý, một khí mà ra. Tức nhiên là ai cũng có tâm hồn và thể xác như nhau; nhưng khác ở sự hành động mà thôi.

Bởi thế: xưa kia vua nước Tề cho người theo dõi dò xét Á Thánh Mạnh Tử, coi có điều gì khác với người ta không? Thì Mạnh Tử đáp rằng:

"Hà dĩ di ư nhơn tai, Nghiêu Thuấn giữ nhân đồng hỉ." Nghĩa là: Ta có khác gì ngươi đâu? Vua Nghiêu Thuấn cũng như tất cả mọi người vậy.

Như thế thì tất cả nhơn loại đều như nhau, nhưng sự hành vi khác là ở sự phải quấy; tốt xấu mà thôi. Cũng tượng trưng cho đường Thiên lý và nhơn dục đó.

Như vậy, ai đã biết lấy tâm làm chủ được xác thân, thì người ấy tiến theo Thiên lý, còn ai để tâm bị thất tình, lục dục ám ảnh, tức nhiên là đi theo con đường nhơn dục.

PHÁP LỰC KIM TIÊN

Thanh Liên Đàn, 8/6/36

CƯ TRẦN BẤT NHIỄM MÙI TRẦN MỚI NGOAN

BÀI

Con định tâm nghe Thầy chỉ giáo,

Chớ xao thần, lý Đạo khó minh;

Hỡi con căn chưởng nguyên linh,

Tầm suy cho thấu, Đạo Huỳnh mầu vi.

Thầy khai mở, quang huy ánh Đạo,

Các con lo xây tạo mới hoàn;

Thượng Nguơn Thánh Đức trải sang,

Con lo kiên cố, khoa tràng ứng thi.

Buổi Hạ Nguơn khuynh nguy nghiêng đổ;

Lập Thượng Đời lắm khổ nhơn sanh,

Giới Quy, con khá gắng gìn,

Giữ lời tuyên thệ đinh ninh buổi cùng.

Thầy khuyên con, thỉ chung lão ấu,

Gắng lo tu, thoát chậu hồng trần,

Trở về minh đức tân dân,

Thành tâm sẽ gặp thánh, thần độ sanh.

Giáo bất hành, cam đành thọ khổ,

Thầy thương con, dạy dỗ bao niên,

Làm sao linh tánh huờn nguyên,

Luyến mùi trần thế, đảo điên xác hồn.

Mến vật chất, khó huờn cảnh cũ,

Ham tiền tài, khó tựu kim đơn,

Làm sao phản bổn phục huờn,

Trễ kỳ ân xá, Đạo chơn khó tường.

Con nam nữ, lập trường Đại Đạo,

Trẻ lương tri, rõ thấu cơ huyền;

Rõ thông cơ Đạo diệu huyền,

Rõ tường thế sự, kim tiền chẳng lâu.

Con hữu duyên, Đạo mầu giác ngộ,

Chí nhiệt thành hồi trở đường lành;

Hiền nhân ẩn tích mai danh,

Để lo trau luyện thân sanh hoàn toàn.

Con muốn được lên thang thượng đại,

Điều chánh chơn, việc phải ở đời,

Tu nhơn tích phước chiều mơi,

Bồi công lập đức, tứ thời tịnh tu.

Kỳ ân xá, Thầy than hết tiếng,

Tự nơi con lười biếng thì hư;

Đạo khai tam thập niên dư,

Nhìn con Thầy luống nhỏ từ giọt châu.

Vì thương con, Thầy đâu nệ khổ,

Khuyên con lo lần bỏ cảnh sầu;

Cớ chi trầm nghịch hố sâu,

Diệt trừ bản tánh, một màu bạch thanh.

Tánh tự giác, hồi minh khử ám,

Chí hy sinh diệt hẵn lòng tà,

Tránh nơi vật chất phồn hoa,

Ẩn nương cửa Đạo, ái hà khỏi vương.

Kìa thế sự tan thương chuyển biến,

Cảnh bể dâu, hiển hiện kề bên,

Các con xây mống đắp nền,

Qua cơn khảo dượt, mới nên con hiền.

Con thiếu đức như thuyền không lái,

Sóng nhấp nhô, thì phải ngửa nghiêng;

Thuyền kia, sao được vững yên?

Rồi ra phải chịu, truân chuyên giữa dòng.

Nhìn chúng sanh, Lạc Long rơi giọt,

Kiếp đời tàn, ly hợp, bi quan;

Lá lay tuyết bủa khắp tràn,

Xơ rơ cảnh vật, đời tàn quạnh hiu.

Bóng hoàng hôn, mây chiều che phủ,

Giọng chuông ngân, quyến rũ con trần;

Tỉnh cơn hồ điệp bươn chân,

Tránh vòng cạm bẫy, phong trần đấu tranh.

Đời lấn chen, giựt giành non nước,

Chữ lợi quyền, quyền tước sang giàu,

Hại nhau mà chẳng biết đau,

Khác nào trẻ dại, cầm dao dứt mình.

Đời đấu tranh quên tình chủng loại,

Đạo con lo, việc phải chánh tâm,

Đạo lo, lánh chỗ sai lầm,

Đạo đi đến mức huyền thâm độ đời.

Đời đấu tranh, nếm mùi chung đỉnh,

Đạo con lo, trầm tĩnh tinh thần,

Đạo con, vật chất xa lần,

Cư trần bất nhiễm mùi trần mới ngoan.

Đời đấu tranh, bạc vàng cất để,

Đạo con lo, kinh kệ sửa lòng,

Đạo đi đến Hội Hoa Long,

Đạo đưa đến chỗ đại đồng phân minh.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

Huệ Đông Thiên, 1/5/36

XẢ KỶ VỊ THA

Trong thời hạ nguơn mạt kiếp này, nền Đại Đạo Thầy khai trong tam thập lục niên, cứu rỗi biết bao nhiêu nhơn sinh giác ngộ. Chư đệ muội thử nghĩ trong thân tâm, nếu thời kỳ nầy Thầy không mở Đại Đạo Cao Đài, thì nhân loại sẽ đến đâu? Lẽ tất nhiên là đến hố diệt lỗi cho bản thân, với thân hồn càng ngày càng chồng chất, cả thảy. Bởi lòng tham, sân, si với tánh cách ích kỷ, tổn nhơn thêm lục dục thất tình cấu tạo biết bao nhiêu tội như xuồng kia chở đã khẩm, càng ngày càng thấm, tức nhiên phải đắm chìm dưới hố sâu thăm thẳm vậy.

Vậy mỗi chư đệ muội tự xét thì biết, nếu không có vào cửa Đạo Thầy, để học hiểu giáo lý, thì làm sao diệt được lòng thù vơ oán chạ, ganh ghét lẫn nhau? Đời vì thế mà phải tàn sát lẫn nhau. Bởi vậy người tu phải lấy sự thương yêu, hoà hiệp, xả kỷ vị tha làm căn bản. Vì có câu:" Mình ước đạt thì đạt cho người, mình ước nên thì nên cho người". Đó là câu tiêu đề của bậc hiền nhân thánh triết đã xả thân hành Đạo, xả phú cầu bần, là như thế.

PHÁP LỰC KIM TIÊN

Bát Cảnh Cung, 5/3/32

TRỄ KỲ MUÔN KIẾP NGÀN NĂM KHỔ SẦU

THI BÀI

Thầy nhìn quả địa cầu sáu tám (68)

Rất lẫy lừng, hắc ám xung thiên;

Rồi đây sẽ rõ dịu huyền,

Máy Trời dựng lập mối giềng Việt Nam.

Con hữu phước, kỳ tam ngộ Đạo,

Biết đường lành, chơn giáo của Thầy,

Nữ nam nơi cảnh này đây,

Đồng tâm chung sức hiệp vầy mới nên.

Con tinh thần phải bền tâm Đạo,

Con rán lo đào tạo đức âm,

Con đừng lơ lãng lạc lầm,

Trễ kỳ muôn kiếp ngàn năm khổ sầu.

Thầy thương con canh thâu dạy dỗ,

Nhắc nhở con trình độ tiến lên,

Phàm tâm tục tánh sao nên,

Rửa lòng sân ố, đắp nền từ bi.

Đời tội lỗi con thì biết mấy,

Thầy vì thương bởi thấy con khờ,

Nên Thầy ân xá trẻ thơ,

Lập công chuộc tội, sau nhờ phước dư.

Thầy hạ mình dạy từ con một,

Nhắc mỗi con lòng tốt sửa trau;

Ban phong cho trẻ ngôi cao,

Vì tình thương trẻ, chớ nào đủ công.

Con phẩm vị sanh lòng lười biếng,

Lại tự cao khó tiến bước đường;

Hạ mình trẻ rán khiêm nhường,

Dung hoà trên dưới, lòng thương đủ đầy.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

-o-

SÁT SANH

Đối với việc hiện tại, chư hiền đồ chưa rõ sự sát sanh như thế nào, thành thử một phần tử phải chịu những điều thế gian mai mĩa.

Sát sanh là gì?

Là giết sự sống, từ lời nói đến hành động đều có thể gọi là sát sanh, nếu lời nói sai làm cho người phiền lụy, hành động quấy làm cho người đau khổ cũng gọi là sát sanh. Chẳng phải giết loài vật để mà dưỡng thân mới gọi là sát sanh.

Sát sanh ấy theo định luật tiến hoá của Thiêng Liêng ai cấm cản đặng, song biết tu ắt là không sát sanh một cách vô lý, khi không dụng đến, chớ sát sanh không thể phân một lý đặng, mà là bao quát tổng lý; mọi sự gì, mọi điều gì có tánh cách sai lạc thì cũng gọi là sát sanh.

VĂN TUYÊN KHỔNG THÁNH

Châu Minh, 23/11/27 (1952)

NGÀN HOA

THI

Ngôi toà rực rở chốn huê viên,

Sắc đượm màu in tợ nữ hiền;

Thanh thú trong vườn, dường nguyệt lãn,

Vun bồi tô đắp chốn cung Tiên.

BÀI

Chốn cung Tiên con hiền cố gắng

Phận nữ nhi dày dạn công lao;

Đừng cho ong bướm lướt vào,

Công kia Mẹ chấm, "hoa Đào" thơm chung.

"Huệ" cùng "Lan" chung cùng thanh thú,

"Mai" "Huỳnh Anh" chung đủ "hoa Lài"

"Cúc vàng" khoe sắc "Bạch Mai"

"Kim Đồng" "Ngọc Nữ" mùi bay vẫn còn.

Trông "hoa Quỳ" hình tròn mặt nhựt,

Để thần tiên thưởng thức cung di,

Hoa Quỳ đứng dựa cỏ Chi,

Mai đơm trước ngỏ "Huỳnh kỳ" ẩn trong.

"Hoa Lài" nở trong lòng thơ thới,

Đóa "Huỳnh Hoa" cảm gợi đêm xuân,

Đêm xuân, hoa nở chào xuân,

Mùi xuân nô nức, chín từng Trời cao.

Khóm "Hoa Vạn" khoe màu đủ sắc,

Nơi ngũ hồ có mặt "hoa Sen",

'Tường Vi" ẩn nhụy tường len,

"Nở ngày" vun trổ, muôn đèn khó phân.

Hoa "Cẩm Nhung" ân cần săn sóc,

Cùng "Mẫu Đơn" trắng ngọc khó qua,

"Ngãi vàng, ngãi trắng, Nguyệt Sa",

Chen cùng "Sao Nháy" lá mà xanh um.

"Bá Tử Kinh", bông đùm như chuỗi,

Tựa rồng phun, Phụng cúi trên mây;

Dậy vàng, dậy trắng vần xoay,

Mùi hoa "Công Chúa" dẫy đầy cung tiên.

DIÊU TRÌ KIM MẪU

Minh Đức, 10/6/36

THUẬN THIÊN GIẢ TỒN,

NGHỊCH THIÊN GIẢ VONG

Nầy chư đệ muội ôi! Kìa chốn thiền môn chùa chiền tịnh thất, thì nhà tu sĩ hằng lui tới trau tâm luyện tánh, bồi công lập đức. Nọ cảnh ca lâu tửu quán, thì khách làng chơi tấp nập để mua vui, theo cùng tứ đổ. Nọ chốn võ đài bậc anh hùng đến để tranh tài ba thao lược. Đó là lý tự nhiên của ý nghĩa câu: "**Gia nội hữu quân tử môn ngoại quân tử đáo; gia nội hữu tiểu nhơn, môn ngoại Tiểu Nhơn lai**". Là định luật tự nhiên, gọi là hợp điển theo từng lớp chẳng khác nào câu của Đức Thánh Thượng dạy rằng: **"Hoạ phước vô môn, duy nhân tự triệu".**

Cũng như thế, hoạ phước bởi tâm mà tạo ra. Nghĩa là: "Tâm của mỗi người nếu được trọn lành trọn sạch, tức là Phước Thần đến; còn tâm kẻ nào gian ác mị tà quyền tước, tức nhiên Ác Thần hoạ lai chẳng sai.

Như thế, người tu phải hiểu rõ điều ấy rồi, thì luôn luôn giờ phút nào cũng rán kềm tâm, chơn tánh thẳng ngay trọn lành tin tưởng Trời, Phật, thì sẽ được hưởng phước, bằng trong tâm xao xuyến dục vọng những điều ác quấy, tức nhiên phần vô hình cũng có những ác thần, ma quỉ xúi giục. Mắt phàm đâu thấy rõ, chỉ có bậc chơn tu huệ nhãn, mới được thông tường, còn nói chi đến phần Thiêng Liêng là: Trời, Phật, Thánh, Tiên thì thấy rõ tâm lý chư hiền chẳng sai một mải.

Vậy biết sự tu hành là quí báu, thì nam nữ tức nhiên đã tiến trên đường thiên lý là Thuận Thiên ý giả tồn, còn những ai đầy lòng nhơn dục mê muội, ắt phải chịu những điều khổ khó, là nghịch Thiên, ắt phải diệt vong. Nhưng chư muội phải hiểu rằng: Trong tâm ý thường thường nhơn dục hay dấy động. Vì thế ấy, lắm lúc còn vấp phạm, vì không chiến thắng được lòng nhơn dục đó.

Nầy chư hiền đệ muội ôi! Chẳng có chi quí bằng làm lành, làm phải, lại còn khuyến khích nhắc nhở người xung quanh mình, cũng phải làm lành. Như thế, thì hưởng phước đức biết bao đó.

LÝ THÁI BẠCH

Châu Minh, 1/2/36

DIỆT TRỪ BẢN NGÃ

Nầy chư đệ muội! Thầy có dạy rằng: Dù cho một bậc Đại La xuống trần mà không tu cũng khó trở về ngôi vị được.

Với lý ấy, ở trong xác phàm thân nhục thể này mà không tu tâm sửa tánh, tức nhiên phải sa vào vòng tội lỗi trầm luân mãi mãi. Bởi xác thân này là phàm nhơn, là bản ngã, nhơn dục đủ điều. Bởi có bản ngã, mới sanh điều ích kỷ, tự cao, tự phụ, tự kỷ. Nếu không diệt được bản ngã thì nhơn ngã làm sao phát hiện được.

Bởi vậy người quân tử hành đạo cốt ở thân mình, có làm sai điều chi thì mình tự mình, cũng như người tập bắn, bắn không trúng bia, là tự mình nhắm không ngay. Bởi sách có câu: Xạ hữu tự hổ, quân tử bất chi chánh học, chư kỳ thân. Nghĩa là: Người tập bắn tựa hồ như người quân tử, bắn không trúng bia là tự xét mình lại, chớ không nói rủi ro hay đổ thừa điều chi đặng.

Như Bần Đạo đây, khi sanh tiền còn xác phàm cũng thế, không ai gọi là Thập toàn được. Trên việc làm, có điều dở, điều hay, nếu mình tự xét không đặng, thì có bạn mình chỉ cho mình thấy.

Bởi vậy, sách có câu: học sư bất như học hữu, lại phải tập tánh quân tử như Tử Lộ xưa kia, ai chỉ lỗi thì mừng, đừng có tánh tự cao, tự phụ, tự ái, mà không dám nhìn nhận những điều mình làm sai lạc, thì không thế nào tiến bộ trên đường đạo đức được.

Đây Bần Đạo cũng nhắc lại một câu chuyện cổ, vì cổ, kim, đời, đạo đồng nhứt lý trên đường tu học. Như Vua Cảnh Công nhà Tề có tánh hay uống rượu, một bận nọ say luôn cả đêm ngày, xao lãng việc triều chính. Huyền Chương can rằng: Nhà vua nếu uống rượu say sưa như thế, hạ thần xin can. Nếu Bệ Hạ không bỏ rượu thì hạ thần đây tự tận. Vừa lúc ấy, có Án Tử vào chầu. Vua liền bảo rằng: Huyền Chương can ta bỏ rượu, nếu không thì y tự tận. Nếu ta nghe thì quá non, bằng không nghe thì lỡ ra y chết, cũng đáng tiếc. Án Tử tâu rằng: May lắm, may cho Huyền Chương, gặp nhà vua, nếu gặp vua Kiệt Trụ, thì Huyền Chương đâu còn sống đến bây giờ đây. Cảnh Công nghe hối ngộ, chừa rượu luôn từ đấy.

Chư đệ muội có thấy chăng? Bực nhà vua với bản ngã mê thích rượu, được có người can gián, nhưng Huyền Chương can bằng lời áp bức, chạm đến lòng tự ái. Chỉ có An Tử biết uyển chuyển dụng lời, làm cho Cảnh Công biết hối ngộ liền. Đó là chơn ngã của Cảnh Công thức tỉnh trên lẽ chánh.

Vậy người tu đây cũng thế, dù ở trong cương vị gia đình, xã hội hoặc chức vụ trong tôn giáo, cũng phải diệt trừ bản ngã, thì chơn ngã mới sáng suốt nhận định điều hư lẽ nên, cho thích hợp với hoàn cảnh trình độ nhơn tâm.

PHÁP LỰC KIM TIÊN

Huệ Đông Thiên, 5/5/36

THẲNG TIẾN TRÊN ĐƯỜNG THIÊN LÝ

Này các con ôi! Mỗi con được làm người đây, không phải mỗi một kiếp này mà có được. Các con đã trải bao nhiêu kiếp rồi, lộn quanh lên xuống trong vòng lục đạo, luân hồi do nhân quả nghiệp của mỗi con tự tạo đến nay là thời kỳ mạt kiếp cuối tận hạ nguơn, Thầy ban đại xá, mở Tam Kỳ Phổ Độ mà dìu dắt các con phản bổn huờn nguyên, trở về ngôi xưa vị cũ.

Này các con ôi! Với Luật Công Bình, Thầy thương các con, Thầy chỉ dạy rành mạch con đường đạo lý về Thầy, rồi tự mỗi con cố gắng mà đi về cùng Thầy, chớ Thầy không bồng ẳm các con được. Đường thiên lý dù xa xăm dịu viễn, với năng lực của con, dầu thiếu kém thể nào, cũng lần lượt, khoẻ đi, mệt nghỉ, rồi tiếp tục tiến hành, thì cũng có ngày hội hiệp về cùng Thầy được. Chỉ đáng lo cho những con thiếu lòng kiên nhẫn, hay thối chí ngã lòng đi trên đường đạo lý được bảy phần mười, gần đến Bạch Ngọc Kinh thế mà vẫn còn lòng phàm tâm tục tánh, uể oải trên bước đường tiến bộ lòng muốn thối hoá, thì làm sao dự được Đại Hội Long Hoa, mà hội hiệp cùng Thầy đó các trẻ?

Con ôi! nhà con dầu có tối tăm mù mịt trong cả ngàn năm, nhưng có đốt đèn thì được sáng ngay, cũng như thế, mặc dù trở lại bao kiếp con không tu tỉnh, nhưng nay con hạnh ngộ Đạo Thầy, tức nhiên là con cũng được sáng tỏ, cũng như biển trần khổ mênh mông không bến, nhưng kẻ biết hồi đầu hướng thiện sẽ được đến bờ ngay.

Vậy trên mấy mươi năm học đạo mỗi con nam nữ đã nhận định cuộc đời hạ nguơn cuối cùng hỗn độn điêu tàn, là bởi đâu mà ra? Các con khá sợ mà trọn tin Luật Nhân Quả Luân Hồi, để làm lành hưởng phước, lánh dữ khỏi mang tai hoạ nghe các con. Vì chính mình tư tưởng việc làm, lời nói của con, mà gây tạo lành hay dữ là tự mỗi con chiêu hoạ hay phước đến vậy.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

Bạch Quang Đàn, 8/6/36

ĐỊNH HƯỚNG ĐƯỜNG VỀ

Các con đã tu học bao nhiêu năm, mà vẫn còn nhiều con ngờ vực trên lối đi. Bởi các con không cố chí, để tu học cho đến ngày thành đạo, con vào đạo rồi mà thiếu chí kiên quyết, thì làm sao lập nên âm đức lâu dài. Bởi rằng: Con không chí, như thuyền không có phương hướng, bềnh bồng trôi trên bể cả, không bến, không bờ, làm sao khỏi trôi dạt mông lung, sóng nhồi gió dập. Muốn trở nên con người giác ngộ hoàn toàn, trước con phải lập chí, vì chí cố gắng rất quan hệ cho con, ngôi vị con chừng nào lại không có, nhưng muốn thành đạt ngôi vị, thì phải cố gắng trước đi, thì sự thành công sẽ rực rở, vị ngôi kề bên, nếu con mong mỏi xa xôi, ảo mộng vị ngôi, mà không chí gắng bồi công lập đức, thì làm sao trên đường tu học được? Ví như kẻ vượt bể mà thuyền không định hướng thì đi về đâu? Hơn nữa, không kiên nhẫn để chèo chống tìm bến bờ, thì bến bờ đâu mà hiện đến.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

-o-

TIÊN TỤC

THI

Danh lợi đem đường xuống hố sâu,

Lợi danh tráo chác lắm cơ cầu,

Mua danh cốt buộc, làn tên đạn,

Chác lợi, là phăn mối chỉ sầu,

………………………………

Vả dầu cho các con có được danh chánh, lợi thuận đi nữa, phỏng có quí báu gì cái mộng trần hoàn.

Khi sanh chỉ hai bàn tay trắng, đến chết đi cũng hai bàn tay trắng, chớ có đem theo được một mảy may gì? Thân tro bụi, tất huờn về tro bụi.

Các con bị bã vinh hoa nó đánh lừa, cũng như các con bị mùi phú quí nó câu nhữ vậy! Chớ không phải nhà vàng nó cứu vớt các con được ! Hay áo bạc, nó che đậy cái thân hôi tanh của các con khi tử hạ.

Kìa! Như anh hùng đồ vương định bá rồi đến trăm năm thì cũng chịu nát với cỏ cây.

Thế mà sao cho bằng đường tu, đã có sẵn thú nhà tiên, rồi khi cờ vây, khi rượu ngọt, khi mây sớm, khi xuân chiều, khi dạo chốn Thiên thai, khi vui miền bồng đảo; khi chơi trong tám cõi, khi hưởng xuân bốn mùa.

Một ngày mà được thú thanh nhàn, thì mấy trăm muôn ngàn cảnh nhơn hoàn có đoạ sao cho bằng.

Các con thiệt là khờ khạo vô cùng, sao lại đi chọn gà đồng, mà quên hạc nội, hỡi các con?

Thoát khỏi vòng cương toả của kiếp luân hồi, là một sự mừng vô nhị, huống chi lại còn về hội hiệp cùng Thầy, quen hơi, bén tiếng cùng các bạn tiên, mà các con cứ rụt rè e ngại, các con cứ mê muội mơ màng.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

Bạch Quang Đàn, 8/6/36

VONG KỶ VỊ THA

Muốn luyện chí tu thân, để trở nên người chân thiện mỹ, thì con phải thành ý chánh tâm, trước con phải thành thật lấy con, tự xử lấy con, hãy vong kỷ vị tha. Nếu con không thành thực với cái "**ta**" thì làm sao thành thực với "**người**" khác cho đặng. Con không xử lấy con, thì làm sao sửa chữa được lỗi lầm nếu mỗi con cho rằng lỗi mọn, gây nên không đáng kể, từ trong tâm phát ra ngoài gọi là tánh, biểu lộ tư tưởng, hành động xấu xa, rõ ràng minh bạch, hoặc trong ngôn ngữ, hoặc trong hành vi. Do đó con không sửa từ chỗ thấp, thì làm sao để tiến đến nấc thang cuối cùng được?

Con có quên mình, thì mới độ đặng chúng sanh. Quên mình đây, không phải là bỏ cả thảy phàm thân nhục thể, để hành đạo, hầu trở về ngôi vị. Quên mình đây là quên cái bản ngã của mỗi con, đã thấy rõ hai điều: **giác** và **mê**. Thể xác bị linh hồn quyến rũ, cấu tạo ra bởi lục trần mà cam chịu khổ đau, vì lòng tham dục dẫy tràn, muốn một điều đặng toại, muốn đôi điều và trăm ngàn điều nữa. Do đó, mê hồn dẫn dắt phần thể xác đi đến chỗ hư hoại, còn giác hồn, nếu biết tự sửa lấy thân, hạn chế điều tham vọng, sẽ biến dần giác hồn, làm Thần minh sai khiến mê hồn.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

Bạch Quang Đàn, 8/6/36

CHĂM SÓC TÂM ĐIỀN

Vậy các con ngày nay đã biết đạo rồi, cũng như đem hạt giống lành gieo trên thửa ruộng xinh, mà không sửa sang bờ cõi, thì ngày kia cỏ mọc đầy vi, lúa kia còn đâu quả tốt; con phải chăm sóc, mặc dù cỏ ít, lúa nhiều, nhưng lần lần cỏ kia lan rộng. Cũng như con hành thiện lỗi bé không trừ, lan dần ra lỗi lớn. Biết đạo rồi chẳng khác nào đi trên thuyền chảy trên dòng sông nước ngược, nếu các con không chèo chống, ắt lui lại tức thì. Dù bên con bao nhiêu sự vui sướng, bao sự buồn đau, nhưng con làm người chỉ biết chữ vô tư để giải khổ, sớt vui cùng chủng loại. Vì đời không phải là một ngày tốt đẹp, và cũng không phải là một ngày xấu xa, mà là một ngày tích cực để thi đua hành vi mà cứu độ chúng sanh.

Con hiểu đạo, giúp nạn khổ, lập công vĩ đại với đời, với đạo. Với đạo làm việc đáng làm hơn hết, nếu các con cứ để dục tình che ám linh hồn, rồi linh hồn làm tôi tớ cho thể xác, chừng ấy các con có được an vui chốn quê xưa vị cũ đâu? Con nhìn xem gổ kia không bào gọt, thì làm sao trở thành hữu dụng được.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

Bạch Quang Đàn, 8/6/36

TRI HÀNH

Con suy nghiệm, đạo sanh một, sanh hai ba bách, vạn, nhưng chung qui cũng có một đàng là: Chơn Lý. Con hiểu chơn lý, con nhuần chơn lý, không bằng con thực tâm hành, không bằng con khéo sử dụng đúng đường lối hoạch định, đúng theo đường lối, không bằng vẹn vẻ thành công, được mọi người công nhận. Con đã thấy bao nhiêu ảnh hưởng tốt đẹp đến cho các con rồi, mà các con không hay, không biết. Bởi vậy, việc hành đạo, thì có thể các con giúp công của bao nhiêu cũng đặng, nhưng thấu triệt được chơn lý rồi là một việc khó khăn lắm vậy.

Con tu học phải hiểu biết và hành làm một, biết mà không hành thà rằng con chẳng biết, mà không hướng dẫn mọi người, hẵn là chưa vong kỷ đó vậy.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

Châu Minh, 15/2/35

KÍNH THÀNH

Người tu hành phải trọn chữ kính thành, vì có câu: "Duy thiên vô thân, khắc kính duy thân, quỉ thần vô thường hưởng, hưởng ưu khắc thành". Nghĩa là: Trời không thân với ai, chỉ thân với người hay kính, quỉ thần không thường chứng giám cho ai, chỉ chứng giám cho kẻ hay thành.

Bởi vậy người biết đạo lý rồi, thì tất cả vạn vật sanh trong trần này, đều hấp thụ một lý một khí của Trời, duy có thanh trược khác nhau mà thôi.

Vì chỗ một lý một khí, mà Trời và người có thể tương cảm tương ứng cùng nhau bằng chỗ kính thành.

Vậy người tu, lúc nào cũng trọn dạ kính cẩn thành thật mới kết quả trên đường hành đạo. Vì đối với phần Thiêng Liêng là vô vi, cũng như đối với người phần hữu hình trên thế gian này vậy. Phải trọn dạ kính thành với nhau, mới tương đắc, tương cảm, tương tùy được.

Vậy phải luôn luôn "Tương kính như tân", nghĩa là: phải coi nhau như người khách mới.

Lão chiếu điển thấy rõ lòng người nơi trần nầy lắm, bởi mang lấy xác phàm thân nhục thể, nên sự gần gũi thường gặp với nhau, mà lắm lúc có dạ khinh lờn, rẽ rúng nhau, thành thử vô tình phải vấp phạm, trong Tứ Đại Điều Qui, là chẳng trọn dạ kính tin với nhau.

Vậy căn bản đạo đức, phải thực hành đúng đắn hai chữ "**kính thành**". Bởi có câu: Tu kỷ vĩ kính, nghĩa là: lấy kính mà sửa mình. Trước hết ta phải tự kính ta, dù nơi vắng vẻ một mình, dù sự hành vi nhỏ nhen thế nào cũng phải tự kính ở việc làm, vì ta biết kính ta, thì mới kính đến người, mà kính người tức nhiên kính Trời đó vậy.

LÝ THÁI BẠCH

Châu Minh, 15/2/35

RÕ THIÊN CƠ TRỌN DẠ VÌ THẦY

THI BÀI

Kìa thiên lý du hành bất tức,

Máy tuần huờn, bĩ cực thới lai,

Hết đêm rồi tới ban ngày,

Xuân sanh, hạ trưởng, thu lai, đông tàn.

Chỗ giáp mối xuân tàn đông đến,

Người chơn tu, tánh mệnh song tu,

Phải lo vén ngút mây mù,

Tâm linh phát huệ, trăng thu sáng loà.

Cảnh hạ nguơn, Long Hoa chuyển hoá,

Rõ thiên cơ, trọn dạ vì Thầy,

Đức tin vững chắc đêm ngày,

Trau giồi tâm tánh, thẳng ngay một đường.

Đường chơn đạo là phương cứu cánh,

Lý trung dung, tùy cảnh độ đời,

Khá toan chung thỉ với Trời,

Thực hành chơn đạo, gặp thời thượng nguơn.

Chư chức sắc nguồn cơn đã rõ,

Vững lập trường gắn bó theo Thầy,

Thực hành chơn pháp chớ sai,

Bền tâm nhẫn nại, đêm ngày liệu lo.

Cảnh đông tàn, sóng to gió lớn,

Trải bao phen rùn rợn cảnh nguy,

Người ta đã rõ tiên tri,

Rán mà lập chí đủ đầy mới nên.

Chí bá tòng vẫn bền sương tuyết,

Dù trải qua chi xiết khó khăn,

Một lòng tin tưởng Đạo hằng,

Mới là kết quả, thọ ân phước hồng.

Chư đệ muội trong vòng chuyển hoá,

Đã trải qua đường sá niên rồi,

Còn nhiều khổ khó luân vơi,

Rán mà chịu đựng, mới thời thành công.

Trên Hội Thánh một lòng một dạ,

Dưới nữ nam chi sá khổ lao,

Cùng nhau nhứt trí tâm bào,

Để lo cơ đạo, cho mau đắc thành.

Chư đệ muội hy sanh thêm mãi,

Rán xả thân hăng hái đường tu,

Cho qua những cảnh mịt mù,

Bình minh sẽ gặp, ca âu thái bình.

Nhắc nhủ nhau đồng tình lo liệu,

Khuyên bảo nhau, dạy biểu cho nhau,

Hành y Tân Luật một màu,

Chơn truyền Tân Pháp chớ xao lãng lòng.

Trong nhị niên, Long Hoa chuyển hoá,

Cả nhơn sanh, tai hoạ vô ngần,

Rán mà tinh tấn Đạo hằng,

Càng ngày phát triển, gia tăng phước lành.

Phần vô vi điển hằng ban bố,

Trợ giúp người trình độ tiến cao,

Lo cho cơ đạo dồi dào,

Lo cho sanh chúng một màu tu chơn.

Đường thiên lý, nguồn cơ đã rõ,

Cứ một lòng gắng bó lập công;

Mới là được hưởng phước hồng,

Mới là được dự, Hoa Long bản đề.

LÝ THÁI BẠCH

-o-

CHƯƠNG IV

TRIẾT LÝ ĐẠI ĐỒNG

LẬP TRƯỜNG ĐẠO ĐỨC

Ở trường đời, ai cũng biết rằng: Quyền tước, danh vọng là quí, là tốt, không bao giờ vọng động đến sự nghèo khó, nhục nhã, đê hèn.

Nhưng, sự quyền tước, danh vọng cầu mong mà chẳng toại. Trái lại, sự nhục nhã, đê hèn không một ai cầu mong mà vẫn đến. Cũng như sự tốt, ai cũng mong rằng cho tốt, không một ai muốn xấu, nhưng sự xấu vẫn đến. Đó là lẽ thường nhiên của Tạo Hoá.

Như sự làm lành, ai cũng hiểu rằng phải, rằng tốt; sự ác, ai cũng cho rằng quấy, sự lầm lỗi vẫn kề bên, không thoát ly ra đặng.

Suy luận ra con người, nếu có biết điều phải, điều quấy, và lập trường với đường hướng chơn chánh, một khi đã nhận định thì sự có ấy bất di, bất dịch.

Trái lại, không phân phải quấy, chỉ ham hình thức bề ngoài nhân thế, vật chất, rồi quên mùi đạo đức là căn bản, không chịu trau giồi thuần lương đạo hạnh, tu không đào tạo một chí hướng đặc biệt, muốn dựa vào đâu thì dựa, chẳng khác bèo trôi xuôi ngược theo dòng sông, như thuyền không lái, muốn tấp dựa nơi nào cũng đặng.

Vậy sự biết và không biết phải phân tách và biện luận để đạt một chí hướng chơn chánh của mỗi hiền đồ biết chơn chánh đạo đức của một tư tưởng nào, một khối đạo nào, thì đặt hết tâm trí để phụng sự thì mới có kết quả.

Chí hướng của con người phải là nhất định. Bởi lẽ ấy, trước khi đặt một tư tưởng vào một khối đạo, vào một tôn giáo, từ hành vi, giáo lý có đúng với chơn truyền không?

NHƯ LAI PHẬT TỔ

-o-

CON ĐƯỜNG THẮNG KHỔ

Trước cảnh trạng đau thương, sau cơn biến chuyển thế tình, con biết xúc động trước thảm cảnh, rồi con hy sinh giúp người khổ cảnh phiền ấy, không phải lời nói con mà giải toả hết thảm trạng thương đau đặng, con phải đồng chung thọ khổ với người, hoà mình vào cảnh khổ để giải khổ cho người. Ấy là con đường thắng khổ.

Tình thương không phải chứng tỏ bằng lời thốt, mà phải có hành vi mới biện chứng rõ rệt lòng thương đối với loài người.

Thầy thường dạy rằng: Các con tu kỷ, gìn nhân, nhưng các con ôi! Thầy là cha cả linh hồn muôn loài vạn vật cùng chư phật, thánh, tiên giáng trần khuyên con lẽ chơn chánh, điều lợi ích, mà lắm con lơ tai lãng dạ, nghi ngờ, huống chi các con là thân phàm, mắt thịt ở thế gian, làm sao người theo chơn hướng của các con được.

Thiết tưởng sự tu, các con làm tròn bổn phận của các con, con làm lành, làm phải, đem mình tương thân, tương trợ, thật sự hoà thuận, thương yêu; mỗi con được hoà thuận với nhau trong đường chánh lý, thì dù cho các con không kêu, người cũng đến, không gọi, người cũng vào cửa tu.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

Cửu Khúc Toà, 1.3.32

NHÌN ĐỜI NGẪM ĐẠO

THI BÀI

Rửa lòng tục, xa mùi chung đỉnh,

Diệt tâm phàm, nương vịn đò Tiên;

Hiểu tường một kiếp làm người,

Thoạt còn thoạt mất, trong thời gian thôi.

Quyết xả thân, trọn đời hành đạo,

Chí tâm lo bồi tạo nền nhân;

Vẹn gìn hai chữ thanh bần,

Kềm tâm định tánh, trau thân sửa lòng.

Dứt lòng tục, ruỗi dong đường đạo,

Nhìn lại đời, ão não biết bao;

Kẻ thì tranh đoạt quyền cao,

Người thì danh lợi, đua nhau giựt giành.

Kìa: là chốn thị thành náo nhiệt,

Toàn cả đều mài miệt thân sanh;

Theo mùi vật chất cạnh tranh,

Vì quyền, vì lợi, vì danh, vì tình.

Xem bề mặt, hữu hình vẻ đẹp,

Nào lầu cao, liên tiếp dọc ngang;

Ngựa xe, rần rộ chật đàng,

Trai tài, gái sắc, điểm trang khoe mình.

Thốt toàn lời dục tình hoa nguyệt,

Mở miệng ra chỉ biết lợi danh,

Đua nhau quyền tước đấu tranh,

Yếu thua mạnh được, kết thành đảng phe.

Sĩ dụng quyền, ép đè kẻ dưới,

Nông gia thì thủ lợi ép nghèo,

Công thì lợi dụng éo le,

Thương trường bốc lột, dân nghèo lầm than.

Binh dụng lực chiến tràng tranh đấu,

Năm thứ dân mãi cấu xé nhau,

Chia phe lập đảng xáo xào,

Thấy đời như thế, đớn đau vô cùng.

Bởi lòng người bất tùng thiên lý,

Tánh tự cao ích kỷ dẫy đầy,

Lòng thương nhơn loại lãng khuây,

Khiến nên nghịch lẫn, đông, tây bất hoà.

Ai hữu phước kỳ ba ngộ đạo,

Ai là người thấu đáo tiên tri,

Mau ra lãnh đạo kịp kỳ,

Thế Thiên hành hoá cứu nguy nhơn loài.

Lòng tỉnh ngộ vui say mùi đạo,

Vâng lịnh Thầy truyền giáo đó đây,

Hiệp cùng bạn lữ sum vầy,

Tịnh trường khắp chốn, liên dây kết tình.

Đời thì lo kinh dinh sự nghiệp,

Đạo thì lo hội hiệp cất chùa,

Đời thì vật chất tranh đua,

Đạo thì tương trợ giúp vùa lẫn nhau.

Đời chia rẽ đồng bào huynh đệ,

Đạo kết đoàn bốn bể năm châu;

Đời tạo oan nghiệt khổ sầu,

Đạo dạy thoát khổ tránh câu tứ tường.

Khách trần tục nhiều đường tội ác,

Bực tu hiền tạo tác phước lành,

Thần tiên tại thế đắc thành,

Là chư hiền muội hiện hành đạo đây.

Dự Đại Hội nơi nầy chỗ nọ,

Đạo phục mang sắc đỏ, xanh, vàng,

Thiên phong chức sắc Thầy ban,

Thì là chư đệ, rõ ràng thánh tiên.

LÝ THÁI BẠCH

-o-

CẢNH HÀNH ĐẠO

BÀI

Lão nhìn cảnh chư hiền hành đạo,

Lão nhớ khi Lão đáo trần gian;

Đường trào Lão thọ tước quan,

Lão ra giúp nước để toan cứu đời.

Nhưng chí Lão đây thời nhàn lạc,

Nhìn cuộc đời chẳng khác phù vân,

Lão cư trần bất nhiễm trần,

Lợi danh chẳng mến, vinh thân chẳng màng.

Lão chỉ thích thanh nhàn lạc thú,

Hiệp vầy đoàn bạn lữ hoà thơ,

Thi thần, rượu thánh, tiên cờ,

Cùng nhau bàn luận Thiên cơ chẳng nhàm.

Cảnh thiên nhiên sơn lâm tĩnh mịch,

Chí thần tiên vui thích cảnh này,

Đầu non vướng những chòm mây,

Núi kề mặt biển, nước đầy sóng xao.

Cảnh trời chiều gió rao rao thổi,

Tiếng ầm ỳ sóng dội đầu gành,

Phương xa những cánh buồm xanh,

Cùng đàn chim biển, kết thành hàng ngang.

Nào khác những chiếc thoàn hành đạo,

Của chư hiền lai đáo thánh toà;

Sóng to, gió lớn vượt qua,

Quản bao khó nhọc chí mà vẫn vui.

Vui ấy bởi rõ mùi đạo đức,

Dù gian lao, khổ cực không nài,

Mong sao cho được tới ngày,

Vinh quang rực rở Cao Đài rạng danh.

Gặp những đêm trăng thanh gió mát,

Giữa dòng sông sóng bạt be thuyền,

Nhìn xem cảnh vật thiên nhiên,

Tâm hồn thơ thới, thần tiên khác nào.

Với những bữa tương rau đạm bạc,

Thuyền ở trong bóng mát chòm cây,

Cùng nhau xúm xít vui vầy,

Đỡ lòng rồi cứ tiến rày đến nơi.

Khi ngược nước thuyền ngơi nghỉ đợi,

Có nhưng bình trà mới châm vào,

Anh em chung lại giải lao,

Luận bàn đạo đức thấp cao vui cười.

Lòng bác ái thương đời đau khổ,

Dạ từ bi, phổ độ chúng sanh,

Công bình chí quyết thực hành,

Cho tròn Tôn chỉ đạo lành Trời Cha.

LÝ THÁI BẠCH

Ngũ Long Môn, 4/5/36

CHỚ PHÂN MẠNH YẾU

Các con bước vào ngưỡng cửa từ lành, không còn có thể phân ra mạnh yếu,sang hèn. Kìa các con thấy chăng? Bạch Thố ngồi trên lưng hổ, đi dạo năm non bảy núi, rồi kiêu căng, tự đắc, cho mình là chúa tể sơn lâm. Nhưng có biết đâu sự sợ hãi của các con vật chung quanh, là sự tạm mượn nhất thời. Kìa con xem sư tử, lúc đương thời mạnh bạo dường bao, chí vươn vươn oai hùng lẫm liệt, nhưng lúc cuộc đời tàn tạ, những thú chung quanh còn có sợ hãi chút gì đâu? Lại còn cắn xé phân thây là khác.

Sự đời việc đạo cũng thế thôi, không nương theo mạnh, chẳng núp bóng yếu hèn, không luận sang, không chê rằng hèn kém, cửa tu đều là huynh đệ tỷ muội mà thôi.

Nếu các con thật sự yêu thương như cốt nhục, như chân tay, điều đó cũng là điều quý báu lắm rồi, hà huống chi một việc vĩ đại hơn, là cứu vớt chúng sanh.

Các con thử nghĩ, đê kia ngăn nước chảy muốn lở bờ, con không tìm cách để sửa đoan, một ngày kia con liệu lường sao kịp khi nước chảy đã đến chân con?

Trước con phải lo tròn bản thân con, con không cần kêu gọi một ai để theo chân con, nếu con hành tròn đạo đức. Gương ấy sẽ cho mọi người biết, mà thức tỉnh giác ngộ trên đường tu.

Tỷ như đuốc dẫn đàng, nếu sáng lên dù bao xa cũng thấy, bằng đuốc to lớn dường nào, mà đốt không cháy, con thốt rằng sáng sủa, kẻ quanh con cũng đủ thấy rồi làm sao con kêu gọi người được.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

Châu Minh, 15/4/36

BA THÀNH MỘT, MỘT RA BA

Xem qua các tôn giáo từ ngàn xưa, thì tôn giáo nào cũng có nêu lên ba điều căn bản, nhưng trong ba thành một, một ra ba không thiếu được. Đến ngày nay, Đạo Thầy qui Tam Giáo Hiệp Ngũ chi.

Tam giáo lấy tinh túy là: Công Bình, Từ Bi, Bác Ái. Cũng như là: Tinh, Khí, Thần, thử hỏi, thiếu một được chăng?

Bởi vậy trong Thánh Giáo nêu chữ: Từ Bi, nhưng cũng có Công Bình và Bác Ai vậy. Cũng như Đạo Thầy nêu lên Công Quả, Công Trình, Công Phu. Thì mỗi người tu cũng đều có đủ. Tuy hành một việc, nhưng có đủ ba điều. Vì lẽ ấy, người tu học, cần phải thâm thúy hiểu rõ nghĩa chơn truyền, để thi hành cho ra thiệt tướng, chớ không phải tu ở ngoài, nghe vào tai, rồi nói ra miệng thôi; cần yếu là phải thực hành vậy.

LÝ THÁI BẠCH

-o-

TÌM CHƠN LÝ

Thấy rõ, vạch hướng bươn đi đúng với phong thuần chơn chánh của nền Đại Đạo hiện kim. Lẽ sống của con người ắt phải có lẽ chết, mà sự tu tức là tầm lẽ sống vĩnh cửu ở chỗ chết.

Lẽ sống không phải duy nhất; nếu chỉ nhìn duy vật, bỏ duy tâm thì lạc lối rất lớn vậy, vì duy vật, duy tâm đều tương đối cũng như hình với bóng, hình bóng xứng đối ở một điểm phát sinh; nếu không hình làm sao có bóng, đó là hai phương diện hữu hình và vô vi trên yếu điểm quan trọng về đường lối giáo dân vi thiện.

Chẳng những vạch rõ đường lối cho người thấy lại còn phải phân điều lợi hại cho người biết như thế nào mới được, nếu hiền đồ nam nữ bước đến ngưỡng cửa từ lành mong mỏi đạt đến chỗ thần, thánh, tiên , phật thì không thể toại ý được.

Sự nên thần, thánh, tiên, phật không có chi là khó khăn, chỉ khó khăn ở chỗ cố gắng chí đi đúng với đường tu.

Cái hảo vọng ấy mà trên nhược điểm là không thể đạt chí đến nơi, đến chốn, nếu không thật sự với nền Đạo. Biết rằng con người ở phàm gian, ai cũng có lầm lỗi khuyết ưu, hoặc ít hay nhiều; song, hãy xem những lầm lỗi khuyết điểm ấy như vướng gai trong bụi rậm, như đá, sỏi, cát ở đầu chơn thường vấp phải.

Hiền đồ nam nữ đã biết chữ đạo rồi, thì dụng hai chữ hoà và thương. Hoà hỉ trên phương diện khảo đảo, thương yêu khi lầm khuyết, sửa chữa những khuyết nhỏ, khuyết lớn bằng lẽ thuần nhã mới ra vẻ người đạo.

Nếu có quan niệm xấu, tốt, nghèo, giàu, cao, thấp đó tức là gây cái chênh lệch, đạo đức thành phần cá nhân; dù hèn mạt đến đâu, nếu chư hiền đồ thật tâm sửa dựng và cho đấy là hoàn hảo, thì con người một khi đã xấu xa như hiền đồ cho rằng tốt, ắt kẻ ấy tự thẹn với lương tri, lương năng mà sửa lần vậy.

Chỉ vì quan niệm xấu, tốt, cao, thấp, giàu, nghèo mà xô đẩy con người đến chỗ diệt mạng, mù quáng càng sa đọa.

Phương diện đạo đức là tư tưởng chơn chánh, lý trí chánh chơn, hành động đạo đức, nếu mọi người trên hoàn vũ này thiện mỹ như vậy thì không một ai đau khổ hoặc giả mà hiềm tỵ nhau nữa.

Sự hiềm tị âu cũng là do thâm tâm con người chưa được thấm nhuần chữ tu.

Muốn trở nên con người có một lương tri đạo đức, một tư tưởng chánh đáng, một lý trí trong sạch, một hành động sáng suốt không gì bằng lẽ đạo được. Bởi vì: Đạo mở ra từ thấp đến cao đều có căn bản thiện lương. Do đấy mới có kết quả ở mai hậu.

Bước đến cửa đạo, những tưởng chư hiền đồ tìm chơn lý Đạo là đường lối, là căn bản để trau giồi thân tâm thuần tuý, nào phải tìm những mầu nhiệm huyền pháp của Thiêng Liêng.

Trước kia, đã bao thánh, triết, hiền nhân luỵ mình, cũng bởi do chữ Huyền Pháp mà ra.

Gẫm lại: kiếp sống của môn đồ trên thế gian này không ổn định, có có không không trong nháy mắt. Nếu mặc may ăn không ngồi rồi, thì bóng quang âm của đạo không do sự chờ trông. Cái căn cội ở trần gian này đã buộc bao con người vào đường khổ hải, bởi dàm danh khoá lợi, dàm danh thì danh buộc, khoá lợi thì lợi trói ràng.

Số phận do Thiên dĩ định đường nào thì an phận, đừng tranh đua vật chất. Bởi một kỳ thất vọng vô định gây nên, hay nghe lời kẻ khác, thì uổng công mà thôi.

VĂN TUYÊN KHỔNG THÁNH

THÁI QUÁ BẤT CẬP

Phàm sanh ra con người thì các con phải chịu sống vui, sống khổ. Các con được sự vui sướng toại lòng, các con không giữ đặng nổi vui mừng trong phạm vi, lại quá vui đi rồi con không nhìn quanh con bao nhiêu cơ cực, khổ phiền của kẻ khác. Rồi sau nầy gặp sự buồn, con vội cho là buồn, bởi quá vui thì sự buồn cũng không kém phần nào.

Trong khi con buồn, quanh con bao nhiêu kẻ sung sướng vì đời, rồi sinh ra chán ghét.

Bởi thế, nên càng đào hố sâu, càng rấp gai trên ngỏ của con đi; sự vui con không lấy gì làm vui quá, thì sự buồn con mới thấy vững chí điềm nhiên mà gở đặng. Vui quá vui, thì buồn cũng bấy nhiêu.

Kiếp con người không giữ đặng tâm tánh để đến chỗ thái quá, thì các con phải chịu buồn thảm hơn là vui.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

-o-

NGUỒN CỘI VÀ CĂN BẢN CỦA LẼ SỐNG CHẾT

Thầy rất khen lòng chơn thành xây dựng một bửu cảnh để các con hôm sớm dìu nhau đi trên con đường đạo lý. Nhưng một cảnh tịnh uy nghiêm đồ sộ, hay bao nhiêu tịnh, con cũng có thể làm nên được, nhưng mà sự bảo tồn linh hồn Đạo, bảo tồn cảnh tịnh sum vầy là một việc rất khó khăn.

Đạo có thăng trầm , xoay chuyển, có gian nan, mới tường thiết thạch, nếu xuôi dòng thì Thầy không bao giờ mở Đạo.

Thầy mở Đạo cốt ý để đưa các con đến chỗ an vui, hạnh phúc. Bởi vậy, Đạo không phải một chiều, xuôi hướng, có gian nan mới biết giá trị con người, có gian nan mới hiểu sức của các con là dường nào, tâm trí các con ra sao?

Nầy các con ôi! Con nhìn thú cầm, xà khu, hổ lạc, nọc tuy độc, nhưng các con có thể trừ rắn tuyệt dứt; nhưng đối với tâm ác của loài người trên thế gian, các con không thể nào biết và trừ tuyệt đặng.

Con dùng thước đo sông, đo núi; nhưng không thể dùng thước đo lòng người sâu, cạn. Như thế, chỉ có sự thiện, sự đạo đức mới làm dịu lòng người, mới thức tỉnh lương tri con người theo đường chánh đại quang huy.

Mỗi con, Thầy đều phú cho một bản thể, ấy là mạng; nhưng sự hoạ phước đều do các con gây ra mà thôi. Thầy không bao giờ đem khổ gây ra cho mỗi con, Thầy chỉ đem đạo lý để cho các con tự gầy sự an nhàn, cực lạc.

Các con nên hiểu sự đạo đức, thương yêu, nhân nghĩa là căn bản mọi sự sống. Trái lại, thiếu đạo đức, thiếu tình thương, thiếu nhơn nghĩa, mà vẫn tràn lòng tham dục là nguồn cội của sự chết vậy.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

-o-

CƠ TÁC ĐỘNG TÁC

Bất cứ điều gì, sự gì đều có cơ tác và động tác. Cơ tác là gì?

Cơ tác là giềng mối, là bí quyết đầu tơ mối nhợ cho sự động tác.

Bởi vậy, thường thường trong cuộc lễ an vị, lạc thành hay đại hội cũng có hoạch định chương trình, và chư hiền đệ muội chín chắn noi theo đó y hành có kết quả khả quan.

Về sự đạo đức tu thân, lại rằng: cuộc lễ lạc thành, an vị hay đại hội đều có ý niệm riêng biệt để qui tựu tinh thần nhơn sanh trở về với lý trí Đạo, tư tưởng Đạo, tinh thần Đạo.

Như thế, cần phải suy đoán và phán xét ý niệm sâu xa để mà thi hành đúng theo đường lối phương châm của nền Đại Đạo.

LÝ THÁI BẠCH

-o-

TRỊ BỊNH TRẦM KHA

Trên mấy ngàn năm, Thầy mở Đạo khắp ngũ châu trên thế gian nầy. Đạo từ thấp chí cao đều diễn phô mục phiêu chơn chánh. Đó là lẽ dĩ nhiên để cho con người hướng thiện.

Song trên thế gian nầy không một ai được trọn hẵn tốt, hoặc trọn hẵn xấu, mặc dầu lương hay giáo. Nhưng biết tu rồi tức là tìm sự bất diệt ở linh hồn, hẵn là phải giồi trau thân tâm cho trở nên thuần túy vẹn toàn hạnh chơn tu.

Nếu phó mặc thân tâm để trọn mình cho Đạo thì chênh lệch về căn bản vật chất, còn nghiêng hẵn về đời, tức là không rửa được tội lỗi. Mà cái tội lỗi thường gây bởi căn bịnh trầm kha của thế gian; nếu biết đạo tức là hiểu căn bịnh hồng trần.

Nếu không sớm chữa bịnh nan y ấy, thì nó trở nên suy nhược hẵn đi, mà mù quáng sai lầm. Hiểu căn bịnh là phải trị bịnh, nghĩa là ở hồng trần biết bao đau đớn, vui buồn, thảm khổ, thì bình tỉnh điềm nhiên mà gỡ tội lỗi. Vì vui buồn tự nhiên đến, mà mỗi lần đến như thế thì tức là một nấc thang cao, mà cũng là nấc thang thấp nhứt, nếu con người không chịu nỗi những sự khảo đảo.

Thánh Sư nhận thấy điều xảy ra như vậy là bởi không biết căn bịnh trầm kha mà chữa trị.

Tóm lại, người vào đạo mà muốn biết tội lỗi để trở nên người hạnh đạo chơn tu là phải hiểu thông mục đích tôn chỉ của Đạo, ngoài ra, cần phải ôn nhuần luật Đạo và lý Đạo.

VĂN TUYÊN KHỔNG THÁNH

-o-

TỪ THỰC TẾ ĐẾN HUYỀN THÂM

Sự tu hành của các con trên mấy mươi năm, dầu sau hay trước, nếu con nào công quả dồi dào, công phu chính chắn, công trình dày dặn, cũng vẫn được ân phong xứng đáng. Song trên bổn phận của các con là chỉ biết sùng âu đuốc chơn lý soi rọi cho nhơn sanh noi dấu, thì không phải là một phẩm cấp chênh lệch nào để làm mất hết sự bình đẳng vị nhơn sanh của Đạo.

Ấy vậy, cũng phải có một sự phân biệt, đó là biết trọng sự ân thưởng của Thầy phân ra mà thôi.

Đã biết mấy ngàn năm, các con sống bám lấy một chỗ chốn trần gian, bao giờ cũng vui ít, khổ nhiều, bao giờ cũng thảm đạm đau thương, cũng chẳng biết bao nhiêu con lăn lóc vào bã hồng trần. Nhưng đó chỉ là ảo ảnh.

Ở thế gian này, các con dầu mong mỏi, ước nguyện bất cứ một điều gì mong muốn cho kỳ được, đến khi được rồi thì bảo thủ cẩn thận; do đó, thành ra thâm nhiễm thói quen, tâm sơ ước nguyện điều nhỏ nhen, nhưng đến sau ước mong đến chỗ to tát.

Biết bao cái khổ, cái vui cũng do nơi các con tạo lấy, đặng thì mừng, mất thì lo, nỗi nhơ nhớp của nước ròng, cạn, nỗi lu lờ của vầng cung quảng, nỗi đau khổ của kẻ trưởng giả đến lúc bần tiện; nỗi tử biệt sanh ly của thế gian biết bao là ảo mộng.

Bởi vậy, Đạo Thầy mở ra kịp lúc với các con đang vui với sự văn minh vật chất đến tinh thần, thấp thoáng một giây, phút, giờ mà thôi. Các con lo tu về mặt thực tế, các con thấy rõ sự thiện lương của Đạo. Vì chỗ thiện lương ấy, mà chúng sanh mới sùng kính. Ngoài thực tại, còn có phương diện vô vi, huyền thâm của Đạo để dành sẵn cho mỗi con biết tầm đường siêu thoát.

Các con ngộ được Đạo Thầy rất hữu hạnh thay!

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

Châu Minh,1/3/36

QUÂN TỬ NHO, TIỂU NHƠN NHO

Khi sanh tiền, THÁNH SƯ có dạy Tử Hạ: “ Nhữ vi quân tử nho, vô vi tiểu nhơn nho”. Người học nho quân tử, đừng làm nho tiểu nhơn.

Nho quân tử nghĩa là: học đạo thánh hiền để sửa mình cho trở nên người có giá phẩm đạo đức tôn quí, dầu bần cùng cũng không làm điều trái đạo.

Nho tiểu nhơn là: học đạo thánh hiền để cầu danh, cầu lợi, ngoài miệng nói đạo đức, trong lòng nghĩ những việc bất nhơn bất nghĩa.

Đó là hai điều trọng yếu của THÁNH SƯ dạy về phần hình nhi hạ.

THI

Người sanh dưới cõi thế gian này.

Trước mắt hai đàng dỡ với hay;

Kẻ dỡ, tiểu nhơn thường sấn bước,

Điều hay, quân tử cứ đường ngay;

Tiểu nhơn chìu chuộng lòng nhơn dục,

quân tử tiến theo thiên lý hoài;

Phàm, thánh biệt phân hai lẽ ấy,

tiểu nhơn, quân tử giảng phân bày.

VĂN TUYÊN KHỔNG THÁNH

Ngũ Long Môn,4/5/36

VẬT CHẤT VÔ THƯỜNG

TINH THẦN BẤT DIỆT

Này các con ôi! Vì lòng thương muôn loài vạn vật, nên Thầy đã hoá sinh nên càn khôn vũ trụ nơi nung nấu tâm hồn các con, giam các con trong tù ao nước đục. Vì vậy, Thầy tá trần để phục hồi các con trở lại ngôi xưa vị cũ. Thầy hằng mong sao các con thức tỉnh được mọi sự trên đời.

Các con đã hiểu sự thiện ích lợi cho bản thân là dường nào rồi, các con đã hy sinh vật chất tạo nên một cảnh tịnh đẹp xinh, tạo nên một công to với Thầy, nhưng tinh thần các con có đep xinh như thế chăng?

Thầy chỉ chứng cõi lòng con, nếu con trọn tâm thiện rồi, và hoàn toàn hơn nữa, thì Thầy rất vui mừng, và ban ân cho mỗi con. Nếu các con tạo ra cảnh tịnh sum sê nhưng tinh thần rời rạc Thầy rất đau lòng, vì con dám hy sinh vật chất mà không dám hy sinh tinh thần bỏ những sự do tâm các con gây ra những điều tội lỗi, hầu nối lại tình thân đạo hữu lâu bền. Vật chất có trường tồn chăng? Nó chỉ tượng hình, rồi một ngày kia biến dạng. Tinh thần có thể trường tồn chăng? Lẽ tự nhiên tinh thần bất diệt.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

Châu Minh, 1/3/36

QUÂN TỬ LÀ GÌ?

Trong Tam Giáo đều có những đề thuyết khác nhau. Nhưng tựu trung đồng nhất lý, đến ngày nay Đạo Thầy mở ra, qui nguyên thống nhứt cả chơn truyền, gom lại những tinh ba thuần tuý, cho chư môn đồ đặng thực hành, nếu được đúng theo các tôn chỉ của Đại Đạo, thì ngày sau này chư môn đồ là bực thiên hiền của nhơn loại đó.

THÁNH SƯ dạy chữ **quân tử** cũng là một lý rất thâm vi. Vậy quân tử là gì? Nghĩa là vua con, đúng theo nghĩa từ chữ, chẳng khác nào hai chữ thiên tử của nhà vua. Đến thời kỳ này thực hiện rõ rệt của Tam Giáo, vì chính chư môn đồ nam nữ đây đều là thiên tử, chớ không phải một vị thiên tử như thời xưa. thiên tử đây đồng nghĩa với phật tử, tiên tử, thánh tử của Tam Giáo đó vậy. THÁNH SƯ giải rõ chữ quân tử là tự mình làm vua lấy mình. Cũng như Đức Từ Phụ làm chủ trong đại vũ trụ này, thì mỗi chư hiền đồ cũng được là chủ cái tiểu vũ trụ, là xác thân của mỗi môn đồ. Nếu vị nào biết làm một vị minh quân cai trị được thân tâm có đủ quần thần bá quan văn võ, cùng lê dân ở trong thể xác của môn đồ được rồi thì đối với việc gia đình xã hội quốc gia thiên hạ xử sự về đường chánh trị có khó chi.

Bởi thế, THÁNH SƯ khi mở Đạo, trước dạy tám đề mục là:

1. Cách vật,
2. Trí Tri
3. Thành Ý
4. Chánh Tâm
5. Tu Thân
6. Tề Gia
7. Trị Quốc
8. Bình Thiên Hạ

Nhưng ở đời này, có mấy ai làm được quân tử? Như chư môn đồ đây đã vào cửa đạo tức là đã biết giác ngộ trên đường thiên lý, chặn đứng con đường nhơn dục lại, nhưng cần phải cố gắng tiến mãi mãi lên, không giờ phút nào rời rạc đạo tâm.

Vậy hôm nay THÁNH SƯ chỉ rõ con đường đạo lý, chư môn đồ nên nghiệm kỹ khắc cốt vào lòng, hằng đêm nên học lại để biện luận thêm ra cho sát nghĩa lý.

VĂN TUYÊN KHỔNG THÁNH

Ngũ Long Môn, 4/5/36

BIẾT TU NGÀN VÀNG KHÓ SÁNH

Nầy chư đệ muội ôi! thế thường hữu hình hữu hoại, biết bao nhiêu sự sụp đổ tàn phá của thiên tai địa ách, mà ngày nay vẫn đang liên diễn, biết bao giờ cho nhơn sanh thoát ra khỏi vòng biển lửa trần gian?

Nếu con người thức tỉnh được rồi, thì sự tu ngàn vàng không đổi đặng vì đối với hiện tại, đối với thế gian này, trong cơ mạt pháp còn chi là sự bảo tồn miên viễn.

Người hiểu đạo rồi, sự chết chóc là một sự thử thách, là cuộc trở về ngôi xưa vị cũ mà thôi.

Thử hỏi chư môn đồ, trăm năm thọ được là bao? Và sống trên thế gian để làm gì?

Đối với gia đình, xã hội, nước non, có phải chăng đem tấm thân ra phụng sự nhân loại trên con đường đạo đức chánh nghĩa, để soi gương hậu thế, trong khoảnh khắc trăm năm, thân vùi ba tấc đất ngọn cỏ còn xanh trên nấm mộ, tiếng đời dị nghị cười chê, không biết bao giờ gột rửa được, bởi tiền duyên mãi gây ra nhân quả.

Dù hèn sang, kẻ tu rồi, trọn lành rồi, trăm năm ngàn năm vạn năm tiếng lành vẫn để.

Người tu phải thực tâm để lo cho cơ đạo, nếu vào cửa tu không biết điều chánh lẽ tà, hay dở, thì làm sao đạt được con đường về đạo?

Vào cửa đạo thì rất dễ, nhưng biết đạo để thực hành thì rất khó vô cùng. Kẻ nào không vào tịnh thất mà tu được, nhưng vào tu mà không biết rõ lẽ chơn lời giả, phân luận vàng thau, làm sao đạt thấu được chơn lý, để giải thoát linh hồn.

VĂN TUYÊN KHỔNG THÁNH

-o-

Châu Minh, 1.3.36

ĐƯỜNG ĐI CỦA QUÂN TỬ VÀ TIỂU NHÂN

Hôm nay Thánh Sư giải rõ con đường đi của quân tử và tiểu nhân. Quân tử thì chọn con đường ngay thẳng đạo đức, nên bước tột thung dung thư thái mau chóng đến nơi. Quân tử bao giờ cũng theo Thiên lý, nên tâm tánh thông minh, nghĩa lý sáng suốt, hiểu việc nào thì một ngày một tinh thông, làm việc gì một ngày càng thuần thục. Bởi vậy càng tiến lên chỗ cao minh. Trái lại tiểu nhân thì cứ đi con đường tà khúc gai chông, vất vả mà không được đến đâu. Bởi tiểu nhân bao giờ cũng chìu theo lòng nhân dục, cứ bị vật dục khiến sai, nên chí khí mờ tối, hiểu việc gì càng ngày càng sai lạc, làm việc gì càng ngày càng hư dở, thế mớitrụy lạc vào con đường đê hạ.

BÀI

Giác với mê, thuyết đề Thích giáo,

Tỉnh với say, là Đạo Tiên gia;

Trí ngu Nho giáo luận ra,

Tiểu nhơn, quân tử cũng là ý trên.

Chí quân tử theo nền chơn lý,

Lòng tiểu nhơn vị kỷ tự tâm;

Tiểu nhơn trụy lạc mê lầm,

Tử quân giác ngộ tri tầm lý chơn.

Người quân tử thi ân dự nghĩa,

Kẻ tiểu nhơn tâm địa hẹp hòi;

Tiểu nhơn tâm địa mê mòi,

Tử quân thích chí, giúp đời trợ nguy.

Trang quân tử hành vi chánh đạo,

Bực tiểu nhân gian xảo mỵ tà;

Tiểu nhân lòng quỷ dạ ma,

Tử quân tâm tánh sáng lòa như gương.

Đạo quân tử tự cường tự lập,

Đạo tiểu nhân tùng thấp dựa nương;

Tiểu nhân chẳng quản lập trường,

Tử quân đại chí, quyết cương việc làm.

Quân tử không phân nam hay nữ,

Nam nữ đồng quân tử chung danh;

Tư tưởng lời nói thực hành,

Đúng theo Thiên lý, thì thành tử quân.

Tiểu nhân trong nhơn quần xã hội,

Là những tay đánh tối sớm đầu;

Tiểu nhân lòng dạ hiểm sâu,

Tiểu nhân ích kỷ, tham cầu ấm no.

Tử quân thì trung dung trung thứ,

Tiểu nhân thì tả hữu cực đoan;

Tiểu nhân lòng dạ bất an,

Nghi nghi ngại ngại rối loàn chẳng suông.

Quân tử hành y khuôn Luật Đạo,

Thực thi vô cầu bảo cao lương;

Vinh quang phú quý coi thường,

Như lòng trong sạch, như gương sáng lòa.

Tiểu nhân thì mưu mô phú quý,

Lòng ước mong mỹ vị đầy lòng;

Tiểu nhân xử sự bất công,

Vì nơi tham vọng đầy lòng xấu xa.

Quân tử thì vị tha vong kỷ,

Tiểu nhân thì tư vị tình riêng;

Tiểu nhân lòng luống khổ phiền,

Tử quân vui vẻ, lòng yên bình hòa.

Nay Thánh Sư phân qua hai lẽ,

Dưới cõi trần vén hé màn mây;

Ngày nay đã hiểu Đạo Thầy,

Con đường chánh đại hiệp vầy lo tu.

Rán trau lòng ngút mù cho sạch,

Để tánh tâm tư cách hoàn toàn;

Thuần phong mỹ tục đoan trang,

Để làm gương mẫu, dìu đàng chúng sanh.

Quý báu thay ! đạo mầu khai mở, Miền Việt Nam cảnh ngộ đẹp xinh Hữu duyên hữu phước tiền trình,

Ngày nay hạnh ngộ, đức tin vững vàng.

Thánh Sư dạy, cần toan cố gắng,

Để trau lòng cho đặng bạch thanh;

Làm gương đạo đức tu hành,

Cho trong vạn quốc đường lành noi theo.

VĂN TUYÊN KHỔNG THÁNH

-o-

Ngũ Long Môn, 4.5.36

THIÊN ĐÀNG ĐỊA NGỤC

May thay ! kỳ ân xá, Thầy đã mở rộng thiên môn cho đồ đệ trở về, trước án Ngọc Kinh đèn leo lét, chẳng một bóng qua, trái lại, cõi địa ám hôm mê cửa đóng then cài mà bao nhiêu người chen lấn để vào.

Thế nên, Thầy vì thương chúng sanh, đang trong cơn hỗn độn đau thương, hạ điển để kêu gọi mòn hơi mỏn tiếng, mà mấy ai được thức tỉnh hoàn toàn?

Người biết tu, dù theo tôn giáo nào, một mực làm lành làm phải thì cũng kết quả được. Thầy không kêu gào các con tôn giáo này sang tôn giáo nọ, Thầy chỉ dạy trên căn bản tu hành là làm sao một ngày một tốt đẹp, đừng để cho bụi trần làm lem ố tấm gương tu.

VĂN TUYÊN KHỔNG THÁNH

-o-

Thanh Liên Đàn, 8.6.36

VĂN THIỆN NGÔN TẮC BÁI

Này chư môn đồ ! có câu: "Văn thiện ngôn tắc bái" nghĩa là: nghe lời lành thì phải lạy mới được nghe. Huống chi trong thời hạ nguơn mạt pháp này Đức Thượng Đế lâm phàm dạy đạo, cùng phật tiên thánh thần thảy đều giáng điển khuyến giáo nhơn sanh, thì không nên khinh thường lời châu tiếng ngọc.

Thượng Tôn nhắc lại một câu chuyện cổ tích, cách đây trên hai ngàn bốn trăm năm năm. Ở xứ An Độ có ra đời một nhà vua tên là A Dục oanh liệt vô cùng, đông xông tây đục mới giữ vững ngôi vàng. Nhưng với một tâm hồn giác ngộ, một hôm đi dạo ngoài thành gặp một nhà tu hành khất, vua A Dục liền mọp sát đất cúi đầu hun lên chân nhà sa môn tu sĩ ấy.

Quan đại thần hầu tâu rằng: 'Nhà vua là mình vàng lá ngọc, sao hạ mình với kẻ hành khất tu sĩ như thế, e cho nhẹ giá phẩm mình rồng chăng?' Vua A Dục làm thinh, về trào ra lịnh cho vị đại thần ấy, rạng nhựt phải nạp chín mươi chín cái đầu thú và một cái đầu người tử tù về tội sát nhân cướp của. Vị đại thần ấy qua ngày nạp đủ số, vua A Dục bèn phán: hãy đi bán hết số đầu thú và đầu người để lấy tiền dùng vào việc.

Quan đại thần bán hết tất cả chín mươi chín cái đầu thú chỉ còn đầu người không ai mua hết. Thì vua A Dục bảo bán rẻ cho người, nhưng cũng chẳng ai mua. Nhà vua bảo cho người đi, cũng không ai lấy. Vua A Dục mới phán cùng đại thần rằng: 'Thế là đầu tên tử tù này giá trị không bằng đầu thú, nhưng với đầu tử tù ấy xét lại tội ác còn thua đầu của trẫm, vì chính đầu óc trẫm mưu mô quỷ quyệt, bày binh bố trận, tàn sát muôn vạn sanh linh trẫm mới ngồi vững trên ngôi vàng này. Thế là biết bao nhiêu kẻ căm thù oán hận đến trẫm, sao khanh nói trẫm là quý giá như thế nào?

Nay trẫm đã hồi đầu giác ngộ nên sùng kỉnh lễ bái nhà đạo đức tu hành. Khanh lại ngăn cản trẫm có phải là khanh xúi giục trẫm mãi đi trên đường tội ác chăng?

Từ nay về sau ai ngăn cản trẫm trên đường lễ bái tôn kính nhà đạo đức thì trẫm chẳng tha tội vậy.

Đó là một câu chuyện cổ, vẫn còn ghi vào sử nhà Phật. Chư môn đồ có nhận thấy nhà tu sĩ đạo đức quý báu dường nào chăng?

Quả thật vậy ! trong cảnh đời hạ nguơn mạt kiếp rối loạn đao binh này, nếu ngày nào những nhà lãnh tụ cầm đầu nhân loại biết sùng bái tôn kính nhà tu hành tức nhiên mới đem lại sự hòa bình hạnh phúc thật sự cho nhân loại vĩnh viễn được.

Thì nay chư môn đồ rất hữu phước, Đạo Trời khai trên ba mươi năm giáo huấn, kẻ thì được hai chục năm, người thì được ba chục năm, ai ai cũng thấm nhuần đạo đức, ấy là bực thiên hiền giác ngộ trước đó. Tức nhiên phải làm gương sáng tỏ nhà đạo đức tu hành thật sự để làm gương cho nhân loại là hậu hiền.

Lần lượt đây khắp trên hoàn cầu ai ai cũng phải tập nói đạo đức và hành đạo đức như chư môn đồ vậy.

Nhưng vạn sự khởi đầu nan, quý tại hồi sơ.

THÁI THƯỢNG ĐẠO TỔ

-o-

Ngũ Long Môn, 4.5.36

ĐẠO THÁI HÒA

Này chư môn đồ, một kiến thức vĩ đại, xây trên nền tảng cứu cánh nhân sanh là đường đạo đức. Đường đạo đức không phải là một con đường trơn trải, để cho gió đời lốc theo. Nó rất gai chông đó, nếu là con người biết nhẫn nhục hay hy sinh, thì gỡ đặng gai ấy mà tiến đến cuối cùng của con đường đạo, bao giờ cũng phải lưu tâm đến con đường mình đi, không thái quá, mà cũng không bất cập. Phải nhận định rõ rệt chơn hướng của chư môn đồ, kẻo lầm lẫn với con đường tà vạy.

Đây giáo lý của nền Tiên Đạo khuyến cho người theo cơ thoát khổ, mà đến nơi bồng đảnh, vui thú với cảnh rừng tòng suối mát. Đây là con đường của Phật Đạo dạy con người giải thoát khỏi cảnh luân trầm khổ hải. Nọ là con đường chánh đạo dạy con người biết mọi hoàn cảnh khó khăn, diệt mọi sự ích kỷ, đem lại con đường vị tha.

Người đạo phải hy sinh, hy sinh hành đạo lìa bỏ gia thanh, không phải là hy sinh. Hy sinh thế, chỉ tạm gọi là thoát ly để hành đạo. Người hy sinh dù không lìa bỏ gia đình để hành đạo, nhưng lòng bao giờ cũng muốn hy sinh, chí vẫn noi theo con đường đạo, diệt mọi bản ngã: tham sân si, ích kỷ, những sự đó cũng gọi là hy sinh, nếu người hành đạo hy sinh lìa bỏ gia đình mà không diệt được phần tư tâm bản ngã, cũng không gọi là hy sinh toàn diện được.

Vậy người đạo bao giờ thể chất cũng như tinh thần phải hy sinh, nhưng không thể hy sinh vật chất, thì hy sinh tinh thần hành đạo. Đó là đi đúng với sự trung dung của đạo, không thái quá, không bất cập.

Nếu hy sinh tinh thần lẫn vật chất mà làm luỵ cho gia đình, làm tổn hại cho gia cang thì như thế cũng không yên ổn được, không tròn phận được.

Vậy người biết hy sinh hành đạo, phải hiểu điều thái quá và bất cập như thế nào?

Nếu sự gì đến cực điểm thì dần dần xuống dốc, cũng như đời hết thạnh tới suy. Thạnh suy, vong phế là thiên cơ dĩ định vậy.

Đối với ngày nay, Thầy Trời mở Đạo đem ba giáo lý hun đúc làm nền tảng thuần túy cho con người chọn lựa, nhưng một khi đã bước vào mà không noi theo đúng đắn, thì sẽ trơn trợt rơi rớt, không thể tưởng tượng được.

Đạo Thầy đem về một nguồn mối giáo lý, tức là Đạo Thái Hòa, dung hòa tất cả một sự thuần túy để cho nhơn sanh hấp thụ.

VĂN TUYÊN KHỔNG THÁNH

Châu Minh, 15.4.36

TINH THẦN CỨU THẾ

Trên sự tu học cần phải hiểu điều này, chứa thiện trong mình mỗi ngày mỗi lớn lên, mà không hay biết,; chứa ác vào thân cũng như lửa đốt dầu hao, mà không trông thấy.

Bởi thế, người tu cần phải dứt khoát tư tưởng ở thế sự lợi danh vật chất đấu tranh, rán vững một tinh thần đạo đức, để cứu nhân độ thế, thi hành đúng theo lời thánh nhân dạy là: "Kỷ dục lập nhi lập nhân, kỷ dục đạt nhi đạt nhân" là: mình muốn nên, thì làm nên cho người, đó là tinh thần cứu thế vậy.

Bởi từ trước các vị thánh nhân đều xả thân hành đạo, vì tình bác ái bao la, vì lòng từ bi cứu thế, giữ trọn đức công bình, mới thành nên một bậc thánh nhân, chớ nào phải như kẻ phàm nhân tục tử, ích kỷ bản thân, một lòng nịch ái, lo vui sướng ích kỷ, nào tưởng đến sự khốn khổ tổn hại nhân sanh.

Ngày nay chư chức sắc với tín đồ nam nữ đều hiểu chơn truyền tân pháp đạo đức thuần túy của Ơn Trên dạy từ lâu cạn lời giáo hóa rồi, thì nay cứ noi theo đó mà hành tròn bổn phận.

LÝ THÁI BẠCH

-o-

Châu Minh 1.3.36

HƯƠNG VỊ CỦA MÓN ĂN TINH THẦN

Này chư môn đồ, có câu: Nhơn mạng bất ẩm thực, giả tiểu nan tri vị giã ! Người, ai chẳng ăn uống, nhưng mà ăn biết mùi vị thì rất ít.

Dưới thế trần này, người ta sở dĩ không làm được trọn điều nhơn, điều nghĩa, như những bậc thánh hiền, là vì người ta để lòng vật dục, làm hại mất cái tâm. Đói ăn gì cũng ngon, khát uống gì cũng ngon. Như thế chưa phải là biết cái thực ngon của sự ăn uống; vì vậy sự đói khát là hại cái miệng và cái bụng mà thôi, lại còn hại đến cái tâm mới là quan trọng cho đời người; nếu ai không giữ được cái tâm để sự đói khát làm hại thì người ấy không thiệt người, nhưng cũng không đáng lo vậy.

Thánh Sư triết luận về sự ăn của tinh thần đạo đức cũng như sự ăn của vật chất, khá tìm hiểu.

VĂN TUYÊN KHỔNG THÁNH

-o-

Châu Minh, 15.6.36

SỰ QUÝ BÁU CỦA ĐẠI ĐẠO

Này chư đệ muội ! cơ đạo sắp hoàn thành các lời tiên tri theo thánh huấn cùng kinh sấm sẽ hoàn thành đó vậy.

Nhưng trước ngày đạo thành, lẽ dĩ nhiên mỗi thân tâm chư đệ muội phải thành đạo trước, để hướng dẫn nhân loại, vì chính chư chức sắc trong Đại Đạo chẳng khác nào A Nan, Ca Diếp, U Ba Li, Mục Kiền Liên của Đức Thích Ca; hay là Tăng Tử, Tăng Sâm, Tử Hạ, Tử Du, Tử Cống của Đức Khổng Tử và các môn đồ của Đức Jésus là Phi-Ơ-Rơ, Ma-Thi-Ơ

Trong thời kỳ khai Đại Đạo, chư đệ muội xem lịch sử tôn giáo xưa, cũng nhận định thấy rõ nhơn sanh tôn trọng các vị môn đồ của các vị giáo chủ như thế nào?

Biết lẽ ấy, rán bảo vệ thanh danh tự trọng lấy giá phẩm mới xứng đáng là môn đồ của Đức Cao Đài.

Quả thật vậy, "Một nước nhỏ nhen trong vạn quốc, ngày sau làm chủ mới là kỳ".

Đó là lời tiên tri của Thầy khi mới mở đạo. Bởi vậy một nước Trời khai Đại Đạo, thật quý báu vô giá, nhưng người trong nước, nào hay sự quý báu nhiệm mầu ấy.

Kìa Đức Thích Ca khi xưa giáng thế nơi miền Bắc An Độ nhưng sau bị ảnh hưởng của Hồi Giáo cùng Bà La Môn Giáo thành ra chơn truyền lần sang Tây Tạng.

Hiện thời khắp trên hoàn cầu đều tôn trọng Tây Tạng là xứ Phật quốc.

Những nhà mộ đạo tu hành, từ phương xa diệu viễn, trải qua bao nhiêu khổ khó, cũng lần lượt tầm đến xứ Phật, nhưng dễ nào, với tấm lòng thành, nhứt bộ nhứt bái, chưa vào được thay !

Thì Đạo Trời đây cũng sẽ như thế, hiện giờ những nhà có chút ít đạo đức, nói ra là những nhà chánh trị đang khảo cứu tình hình ảnh hưởng các tôn giáo, nên mới đến Tòa Thánh Tiên Thiên bao nhiêu phái đoàn vừa qua đó; chứng tỏ lời dạy của Ơn Trên chẳng sai, mà cũng chẳng uổng công của Bần Đạo khi mới tịch diệt đã trải qua bao nhiêu tháng xuất dương ra ngoại quốc chuyển tâm các nhà lãnh tụ.

Đây rồi đến ngày cuối tận, các nhà chơn tu lần lượt đến tôn sùng đạo lý của Cha Trời khai Đại Đạo. Hiểu lẽ nhiệm mầu chẳng sai, thì mỗi thân tâm chư đệ muội từ đây rán cố gắng ôn hòa nhã nhặn cùng hội hiệp ý kiến chung trên mọi sự mọi việc, để phát triển cơ Đạo Tiên Thiên.

Vậy hôm nay Bần Đạo có đôi lời cùng chư đệ muội hiểu lẽ trọng yếu này. Người tu trong Đại Đạo, nói riêng như Tòa Thánh Tiên Thiên đây, chư đệ muội cũng nhận thấy, lần lượt vạn bang sẽ tìm đến, nhưng Hội Thánh phải giữ lập trường của người tu là: "Đạo đức thuần túy".

Khách đến đây tức nhiên phải chịu ảnh hưởng trên đường đạo. Nghĩa là: Bổn phận chư chức sắc gieo mầm tư tưởng lại cho khách tha phương vạn quốc, chớ không được ảnh hưởng gì với khách.

Như thế mới đúng người chơn tu của Tiên Thiên nghe chư đệ muội !

PHÁP LỰC KIM TIÊN

CHƯƠNG V:

CHƠN LÝ

SUY NGHIỆM TIÊN TRI

THI BÀI

Dòng sông Lệ nước bằng yên lặng,

Dòng nước xuôi sao để trễ kỳ?

Tại sao có sóng loạn ly?

Nhấp nhô đưa đẩy biệt ly tâm hồn.

Để tiếng than châm ngôn giáo chủ,

Để tiếng đờn nhạn hú đêm đông;

Đêm đông phân tách giống dòng,

Giống dòng Hồng Lạc long đong sắp kề.

Ai có nhớ câu thề thuở trước?

Ai có tài thao lược đạo mầu?

Đem thân bảy thước thúc câu,

Phô khai giáo lý, sùng âu Đạo Trời.

Đông đêm đông, chơi vơi bể thảm,

Đông đêm đông, bẫy cạm tứ phương;

Đêm đông khóc thảm ngoài đồng,

Đêm đông tha thiết vấn vương họa kề.

Ớ môn sanh, nhàn quê lập sẵn,

Lập trường rồi dày dạn từ lâu;

Ba mươi năm chẳng cúi đầu,

Là đường Đại Đạo, cao sâu Ngọc Hoàng.

Cửa Tiên Thiên trường an đăng bảng,

Kỳ ba này ai hẵn đây là?

Tiên Thiên tổng quát kêu ca,

Đưa người tâm thiện lánh xa nợ trần.

Nợ trần thế tao tân có rõ,

Sớm liệu lường nhìn ngỏ Cao Đài;

Cao Đài, Gia Tô chẳng hai,

Thích Ca Giáo Chủ phô khai ba kỳ.

Nghe Giáo Chủ nhắc thì sau trước,

Hãy bền tâm mực thước nghiệm suy;

Nghiệm suy bươn bước vậy thì,

Chen vào cửa đạo ẩn thì lập công.

Gắng lập công giống dòng Hồng Lạc,

Mở mắt nhìn quy tắc Cao Đài;

Cao Đài gắng lập ngày nay,

Kỳ ba cứu thế phong ba thoát nàn.

-o-

THI

Tiên tri Giáo Chủ để lời xưa,

Có nhớ Gia Tô sớm với trưa;

Đạo đức trong hai ngàn năm lập,

Nay là đến buổi cảnh tam thừa.

-o-

Tam thừa cửu phẩm đã thành rồi,

Cơ đạo nay may hãy nắn nhồi;

Năng bước, bước lên tòa cửu phẩm,

Mới là trọn vẹn khỏi lôi thôi

GIA TÔ GIÁO CHỦ

Huệ Đông Thiên, 3.5.36

KẾT QUẢ CỦA SỰ BỐ THÍ

Này chư hiền đệ muội ôi ! với sự công quả, hoặc tiền của cúng dâng để tạo lập, là một điều phước đức vô cùng cho những ai đã có tấm lòng hy sinh vì đạo, trọn dạ tưởng tin cùng Thầy, thì sự sẽ kết quả mỹ mãn trên đường đạo đức.

Đây Lão nhắc lại một việc thuở xưa, thời của Đức Thích Ca, khi Đức Thích Ca cùng A Nan, một hôm đến gần thành Xá Vệ, gặp một đám trẻ chơi với nhau cất nhà, cất kho, lấy cát làm lúa gạo. Đức Thích Ca vừa đến, một trẻ em thấy, phát tâm tin tưởng Phật, nên gọi cát là cơm đem cúng dường dâng cho Ngài một nhúm, Thích Ca mở thần thông thấy trẻ em ấy trọn lòng tin tưởng với căn đức lành nên bảo A Nan rằng: đồ đệ cất nhúm cát này về phòng ta tô lên vách, rồi sau một trăm năm khi ta tịch diệt, thì mỗi hột cát thành một ngôi chùa tháp.

A Nan ngạc nhiên bạch hỏi, thì Ngài trả lời rằng: sau này sẽ có vì vua ra đời, tên A Dục với những quan đình thần trọn lòng tin tưởng ngôi Tam Bảo, sẽ cất tám mươi bốn ngàn ngôi chùa thờ cúng tin tưởng xá lợi Ta. Vậy vua A Dục đó là kẻ cúng dường cát cho Ta đó vậy. Còn trong các đình thần tức là những trẻ chơi chung với em bé đó.

Chư đệ muội có thấy chăng? Một nhúm cát với sự thành tâm thật ý tưởng tin của đứa trẻ em mà sự kết quả còn như thế, huống chi đệ muội đã bao năm trên đường đạo, lo bồi nền công quả, tài vật giúp vùa mỗi địa phương, thì phước đức ấy sau này hạnh hưởng ân huệ vô cùng.

Trái lại những ai tiền của dẫy đầy, hiểu rõ điều hư lẽ thật, mà không quyết tâm bồi công lập đức, cứ bo bo giữ của tiền vật chất trong thời kỳ khốn nguy này, cũng có thể hại đến sanh mạng được. Ay bởi vì tánh ích kỷ, lòng chật hẹp mà nhà Phật gọi là bỏn xẻn rích róng không bố thí trên việc làm lành, làm phải đối với nhơn sanh, tức nhiên phải chịu sự kết quả đau khổ.

THÁI BẠCH KIM TINH

-o-

Huệ Đông Thiên, 3.5.36

TAI HẠI CỦA SỰ BỎN XẺN

Này chư đệ muội ôi ! Lão nhắc một việc xưa của thời Thích Ca, một ngày kia Đức Thích Ca hành khất trong một xóm nọ, vào nhà của Đồ Đề. Nhưng không có chủ ở nhà.

Có một con chó đương ăn đĩa đồ ăn, bổng thấy Phật thì sủa dữ lên, Phật quở rằng: "đồ hạ tiện, đã sa sút mà còn làm dữ". Ngài nói như thế, con chó ríu rít đi vô góc nhà nằm, với sắc mặt buồn rầu.

Khi Đồ Đề về thấy mất con chó, hỏi người kế cận: con chó tôi đâu có thấy chăng?

Khi nghe chủ lên tiếng, chó đi ra với vẻ mặt buồn rầu. Đồ Đề hỏi người bàng cận: có ai vào nhà tôi làm gì, mà con chó tôi buồn quá vậy?

Người lân cận nói: có Thích Ca khất thực vào đây, nhưng không có ông ở nhà rồi ra về.

Đồ Đề vội vã đến hỏi Thích Ca rằng: Ngài nói con chó tôi thế nào mà nó buồn vậy?

Thích Ca rằng: tôi nói lẽ thật của nó, vì nó trước kia là cha của ngươi, trong một gia đình giàu, rất hà tiện không làm sự phước đức bố thí chi, cứ mãi tiếc của nên khi chết đầu thai làm chó để giữ của nhà cho ngươi đó vậy. Ngươi không tin, nói với nó, nó chỉ thêm vàng, bạc cho.

Đồ Đề lật đật về nói với chó rằng: này chó ! ngươi trước là cha ta, trong gia đình, ta là con một, trọn quyền hưởng gia tài này, vậy nếu ngươi còn cất của hãy chỉ cho ta.

Con chó liền chung xuống sàn, lấy cẳng quàu, Đồ Đề đào lên gặp biết bao vàng bạc.

Như thế đó, chư đệ muội có nhận thấy sự hà tiện tai hại kết quả cho đời người như thế nào chăng?

Đó cũng bởi con người vì mê lầm vật chất là lẽ thật không trọn tin tưởng phước đức âm chất là sự thật, nên mới dám làm điều tội lỗi, do lòng tham.

Bởi con người càng được lại càng tham mãi mãi không sao cho đầy túi được. Còn người biết tu thì gìn câu: "Tri túc thường túc", chỉ vui với mùi đạo đức nơi tâm

THÁI BẠCH KIM TINH

-o-

Châu Minh, 10.1.32

MƯỜI HAI PHÁI ĐẠO CAO ĐÀI

Năm Đinh Dậu, Đạo ba hai lẻ,

Thầy thấy con còn rẽ chia nhau;

Như vầy Thầy rất lòng đau,

Bởi nên Thầy mới chuyển mau hội này.

Hội Bình Linh Thầy xây vận chuyển,

Cho các con hội diện xum vầy;

Để Thầy cạn lẽ phân minh,

Cho con lớn nhỏ đồng hay máy Trời.

Thầy nhắc lại kỳ thời khai Đạo,

Buổi đầu tiên Thầy tạo Chiếu Minh;

Rồi lần sang đến Tây Ninh,

Mở Minh Chơn Đạo công trình biết bao.

Lập Tiên Thiên Thầy trao gánh nặng,

Ban Chỉnh Đạo cũng được vẹn toàn;

Tây Tông Vô Cực tịnh an,

Bạch Y Thầy mở Liên Đoàn Hậu Giang.

Trung Hòa phái khó toan tiến bộ,

Tịch Cốc thì hành lố Thiên cơ;

Mở Minh Chơn Lý kịp giờ,

Liên Hòa Tổng Hội thời cơ anh tài.

Rồi lần đến Cao Đài hội giáo,

Mười hai chi Thầy tạo đủ rồi;

Cao Đài Thống Nhứt ra đời,

Thầy giao con hiệp coi thời ra sao?

Trải bao năm phong trào sôi nổi,

Để tự con trao đổi ý nhau;

Thời gian im bặt qua mau,

Nay Thầy xem lại vẫn màu rẽ chia.

Sự rẽ chia tại lìa căn bản,

Thầy phân qua chẳng hản tường tri;

Thầy dạy con hiệp con quy,

Hiệp là không nghịch quy y chơn truyền.

Bề hình thức tư riêng mỗi phái,

Là ý Thầy muốn dạy các con;

Giao tay lãnh đạo hành tròn,

Dìu đường sanh chúng, phận con làm đầu.

Mười hai phái do đâu mà có,

Góc Cao Đài tách ngỏ phân ra;

Cũng như Thầy tạo cái nhà,

Có mười hai cửa vào ra tự lòng.

Nhưng làm chủ nhơn ông có một,

Lại tỷ như giống tốt Thầy gieo;

Mười hai thức giống tùy theo,

Con nào muốn cấy giống nào cũng xong.

Vỏ tuy khác mà trong vẫn gạo,

Nấu chín rồi vẫn bảo là cơm;

Dầu phân gạo nhỏ gạo thơm,

Gạo nào thì cũng nuôi con no lòng.

Đạo cũng thế Thầy mong con trẻ,

Dầu phái nào chớ tẻ tách chia;

Dầu cho khác sắc khác màu,

Chơn truyền có một không cao thấp gì.

Đâu cũng gọi Tam Kỳ Phổ Độ,

Đâu cũng Thầy danh ngã Cao Đài;

Dầu cho đây dở đó hay,

Đỡ nưng mới phải, đừng bài bác nhau.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

-o-

GÌN TÂN PHÁP CHƠN TRUYỀN

THI BÀI

Thầy hằng mong làm sao các phái,

Giữ chơn truyền đừng cải cách chi ;

Tân Luật Pháp Chánh hành y,

Giáo dân vi thiện, ấy thì bản căn.

Sự thương yêu lòng hằng thành thật,

Ngũ Giới Cấm tích cực hành y;

Cùng là Tứ Đại Điều Quy,

Con nào phái ấy hành y chánh truyền.

Rồi các con cần chuyên phổ độ,

Cho thật nhiều dân số tín đồ,

Cất nhiều tịnh thất bày phô,

Tam đài lập đủ cũng do chơn truyền.

Mỗi phái con đặng riêng Tòa Thánh,

Cho mỗi nơi vác gánh mỗi phần;

Mười hai phái được cân phân,

Đạo Thầy ắt đóng chiếm phần vẻ vang.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

-o-

LIÊN GIAO CHI PHÁI

BÀI

Rồi các con hiệp đoàn đây đó,

Các phái chi đều có hội khai;

Mỗi con lớn nhỏ được hay,

Đồng chung đến đó kết dây liên tình.

Hiệp hòa nhau đệ huynh tỷ muội,

Nghĩa đại đồng kết chuỗi chung xâu;

Tình thương khắp cả hoàn cầu,

Không phân sắc tóc, da màu rẽ chia.

Này các con, đời thì xô xát,

Mất tình thương rời rạt rẽ chia;

Đoạn tình cốt nhục xa lìa,

Đồng bào đồng chủng cũng chia rẽ tình.

Bởi thế nên Đạo Huỳnh Thầy mở,

Dạy các con tỉnh ngộ hòa nhau;

Hòa nhau thì mới thương nhau,

Thương nhau một dạ, một màu chẳng sai.

Nếu các con ngày nay chưa hiệp,

Thì cảnh nguy liên tiếp đến con;

Thương nhau đoàn kết thì còn,

Nghịch nhau ắt khó bảo tồn phái chi.

Mười hai phái nay Thầy kiểm lại,

Thì chỉ còn năm bảy phái thôi;

Vậy con phải rán trau giồi,

Làm cho mỗi phái rạng ngôi Thánh Tòa.

Hiệp đặng rồi thì là thống nhứt,

Dù phái nào cũng phải hành y;

Đúng theo giáo lý Tam Kỳ,

Đồng chung tôn chỉ, đồng y chánh truyền.

Thì chừng ấy tự nhiên hết phái,

Bởi các con nhìn lại một khuôn;

Thế thì con vững lập trường,

Thế là thống nhứt chủ trương Cao Đài.

Hội Bình Linh Thầy bày hơn thiệt,

Cho các con hiểu biết thi hành;

Từ đây con chớ phân ranh,

Rẽ chia đây đó, không đành ý Cha.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

-o-

Châu Minh, 14.6.36

TRỌNG PHÁP GIÁO

Này chư hiền nam nữ ! vàng ở trong mỏ vàng, chẳng biết vàng là quý, cũng như người ở vườn chi lan mùi thơm nực, nào hay biết được mùi thơm.

Với pháp giáo từ ngàn xưa, những nhà mộ đạo đều thành tâm cung kính, để cầu học pháp. Bởi chữ pháp nghĩa là phép dạy người từ chỗ tối ra chỗ sáng, từ tục nên tiên, từ phàm nên thánh. Bởi vậy nhà tu sĩ rất quý trọng pháp giáo vô cùng.

Đây Bần Đạo nhắc lại một tích xưa của một vị Bồ Tát trọng pháp giáo là thế nào?

Thuở xưa, bên thành Ba-la-nại, có nhà vua Xu-ru-ba trị vì trong nước được thanh bình lê dân an cư lạc nghiệp. Nhà vua lại mộ đạo, thích sự từ thiện bố thí, hằng hành đạo giải thoát. Hoàng hậu là Xon-đa-ri-ca có sanh một thái tử là Xon-đa- ra-ca rất tốt đẹp vui vẻ.

Nhà vua thì ham mộ pháp giáo, mới hội quần thần bảo phải đi tìm sư đem về thuyết pháp cho nhà vua nghe.

Quần thần tâu: việc nghe pháp khó lắm, trừ khi nào Phật xuất thế, thì pháp mới hiển hiện mà thôi.

Vua rất buồn rầu, vì không được nghe pháp giáo. Lúc ấy Đế Thích là vua của chư tiên, biết rõ hết những việc dưới cõi trần, nên biến hình Dạ Xoa để thử nhà vua Xu-ru-ba.

Trong lúc đang hội quần thần, Dạ Xoa tâu rằng: nhà vua muốn nghe pháp chăng? Tôi sẽ thuyết.

Vua Xu-ru-da rất hân hoan đáp lại: tôn thần cứ thuyết đi vì tôi mong ước từ lâu.

Dạ Xoa đáp: "Này đại vương ! pháp lý cần có sự no đủ trước". Vậy để ta ăn rồi sẽ thuyết cho nhà vua nghe.

Vua truyền đem những đồ ăn lại cho Dạ Xoa, nhưng Dạ Xoa rằng: ta chỉ muốn dùng huyết nhục của người là thái tử.

Nhà vua nghe rất thản nhiên, suy nghĩ thầm, nay ta mới gặp được dịp nghe pháp, nhưng pháp này quá cao ta theo không nỗi.

Thái tử Xon-đa-ca-ra rõ chuyện trên, tâu cùng nhà vua nên nhẫn nhục để thái tử hiến thân cho Dạ Xoa được nhà vua nghe pháp. Vua Xu-ru-đa nén lòng vì pháp, mà hiến đứa con thân yêu cho Dạ Xoa ăn, ăn xong chưa no lòng, đòi nữa rằng: còn phải ăn luôn hoàng hậu tôi mới thuyết pháp được.

Nhà vua cũng vì pháp liền dâng. Am xong hoàng hậu rồi, Dạ Xoa nói: tôi cũng chưa no, ăn luôn bệ hạ mới đủ. Nhà vua đáp: nếu tôn thần ăn tôi, rồi làm sao tôi nghe pháp được. Vậy hãy thuyết trước đi, rồi tôi sẽ hiến thân này. Dạ Xoa bắt nhà vua lập thệ hứa hẹn, rồi thuyết lên bài pháp này:

Vì chưng ưa thích nên lo,

Vì chưng ưa thích, làm cho hãi hùng;

Ai mà dứt mối yêu thương,

Chẳng còn lo lắng, chẳng phương hãi hùng.

Tuy có mấy câu ấy, mà nhà vua lãnh hội đủ lý đạo cao siêu, nên phán cùng Dạ Xoa: đây thân tôi tôn thần muốn chi tự tiện !

Đế Thích thấy căn cơ chặt dạ, liền hiện nguyên hình , một tay cầm thái tử, một tay cầm hoàng hậu, mà bảo với vua Xu-ru-đa rằng: lành thay ! lành thay ! ngài sẽ đắc quả bồ đề vô thượng trong kiếp sau. Tôi rất mừng cho căn cơ đạo lý của ngài sâu rộng. Đó là tôi thử lòng ngài nên dùng thần thông. Vậy tôi trả lại thái tử và hoàng hậu cho ngài đó !

Đây là câu chuyện quá khứ, để chư hiền nam nữ nhận định lý siêu việt của pháp giáo là cao thượng thăm thẳm dường nào, phải mua bằng một giá rất cao.

Bởi vậy những gì giáo chủ từ ngàn xưa hay thử lòng đệ tử, coi bền tâm chặt ý trên việc đạo đức tu hành hay không, rồi mới truyền pháp giáo.

Nay thời kỳ mạt kiếp, Đức Thượng Đế khai Đại Đạo, truyền pháp giáo biết bao; ngày kế cận đây, khắp trên hoàn cầu, nhơn loại người có căn đức, đều lần lượt đến nước Việt Nam để thọ truyền pháp giáo của Đức Chí Tôn.

Hiểu lẽ quý báu vô giá ấy, chư hiền nam nữ chớ nên khinh thường lời của Ơn Trên giáo hóa, rồi ngày tương lai hối tiếc cũng đã muộn.

Vậy rán cố gắng tinh tấn nghe lời chỉ giáo của Ơn Trên, rồi chư hiền nam nữ khắc chặt vào tâm trí để hành đúng theo lời dạy, tức nhiên là kết quả hoàn thành trên đường đạo lý tu học chẳng sai.

THI

Pháp giáo cao thâm rất diệu kỳ,

Hữu duyên hữu phước ngộ tiên tri;

Nữ nam cố gắng trên đường đạo,

Trau luyện thân tâm đúng pháp y.

PHÁP LỰC KIM TIÊN

Huệ Đông Thiên, 3.5.36

BIỆN PHÂN TÀ CHÁNH

Này chư đệ muội ôi ! trong thời hạ nguơn cùng cuối này, nếu người có lòng muốn tu hành mà không đi đúng một nền chánh giáo thì rất nguy hiểm cho Thiên mạng. Bởi vậy, Thầy đã vạch một đường lối chủ trương rõ rệt, là con đường Trung Dung, Trung Đạo, Trung Hòa mới đi đến nơi Bạch Ngọc Kinh, về với Đức Chí Tôn được bằng vị nào còn nhẹ tánh mơ hồ nghi hoặc, chưa phân biệt điều nào giả, điều nào thiệt, điều nào phải, điều nào quấy, bạ đâu nghe đó, thấy đâu theo đó, tức nhiên là tu theo sự mê hoặc.

Vậy phải rán mà tìm hiểu. Bởi sự tu phải học, học phải hành, hành cho đến nơi đến chốn, mới thành công đắc quả vậy. Điều cần nhứt là rán giữ **thân khẩu ý**. Bởi ba điều này xuất hiện các điều hay lẽ dở, tội hay phước cũng do tư tưởng, lời nói, việc làm mà ra, vậy người tu hành luôn luôn kiểm điểm tư tưởng hằng ngày, cùng muốn nói điều chi phải suy nghĩ trước và làm việc nào cũng phải cẩn thận dè dặt, cho đạo đức thuần túy. Nghĩa là: Đạo đức chánh chơn, không có màu sắc chánh trị, quân sự gì cả. Đó mới là tu chơn để giải khổ phần thể xác, và cứu rỗi phần linh hồn đến nơi trọn lành trọn tốt đó vậy.

PHÁP LỰC KIM TIÊN

-o-

Châu Minh, 14.6.36

CHÁNH PHÁP TÀ PHÁP

Pháp cũng có pháp tà, pháp chánh,

Chánh pháp là trong cảnh toàn chơn;

Chánh pháp giáo hóa nghĩa nhơn,

Chánh pháp dạy rõ nguồn chơn lý mầu.

Chánh pháp dạy hồi đầu hướng thiện,

Chánh pháp là thể hiện phật tiên;

Chánh pháp học rõ chơn truyền,

Chánh pháp chơn chánh, mối giềng từ trên.

Tà pháp là lệch chênh tả hữu,

Tà pháp là bảo thủ lợi quyền;

Tà pháp dụ dỗ trần miền,

Theo đường dục vọng chẳng yên cõi lòng.

Tà với chánh là trong với đục,

Người tu chơn trí thức rõ tường;

Phải cần giữ vững lập trường,

Theo đường chánh đại, chủ trương của Thầy.

Nên đất Việt nơi đây thánh địa,

Thầy đã gieo trồng tỉa giống lành;

Là chư đệ muội nhơn sanh,

Hấp thụ đạo đức trọn lành tốt tươi.

Là hột giống truyền đời mãi mãi,

Giống hòa bình đem rải năm châu;

Năm châu bốn bể hồi đầu,

Để người phục thiện vào chầu Chí Tôn.

Đời đang lúc dập dồn tai nạn,

Ay là cơ độ tận chúng sanh;

Nếu người giác ngộ đường lành,

Thì sẽ được cứu lưu danh sau này.

Còn những kẻ tạo gây tội ác,

Chẳng hồi đầu mạng bạc tiêu vong;

Ngày nay Thầy mở Hoa Long,

Thừa cơ cứu thế độ trong nhơn loài.

Hữu duyên lành ngày nay đệ muội,

Trước gặp Thầy, tiến tới vị ngôi;

Rõ thông đạo lý của Thầy,

Thành tâm thật ý mới là thành công.

Chư đệ muội hiệp đồng chung lại,

Lãnh vai tuồng trọng đại Thầy giao;

Để lo hướng dẫn đồng bào,

Lần ra vạn quốc, một màu Đạo Cha.

Hiểu trọng trách rán mà tu học,

Học để hành chí dốc một đường;

Dù cho vạn khổ tai ương,

Trải bao khổ khó chớ sờn chí tu.

Đời còn gặp mịt mù sương tuyết,

Nạn phong ba chi xiết não nùng;

Người tu vững chí đạo trung,

Theo đường chánh giáo, hiệp cùng thánh tiên.

Sẽ đến hội đoàn viên bạn lữ,

Hưởng cảnh đời phong phú thuấn nghiêu;

Thanh bình trở lại sớm chiều,

Hưởng an cảnh lạc tiêu diêu thanh nhàn.

LÝ THÁI BẠCH

Châu Minh, 16.2.36

TRUNG DUNG TRUNG ĐẠO

Người tu nhứt là phải luôn luôn bình tỉnh trọn đức tin với Thiêng Liêng, giữ vững lập trường chơn chánh, dù cho hoàn cảnh xáo trộn thế nào, dù việc biến đến bên mình, cũng vẫn giữ thái độ tự nhiên bình tỉnh, mới sáng suốt để điều hành những khó khăn gay trở sắp đến được. Nếu chư hiền luôn luôn xao động, việc một tưởng muời, thì càng tai hại cho thân tâm chư đệ muội đó vậy.

Người tu phải biết rõ lý Trung Đạo, Trung Dung của Ơn Trên thường dạy, người mà không giữ được trung dung tức nhiên bị thiên lệch mất thăng bằng, tức nhiên phải mất sự sáng suốt linh hoạt vậy. Vì gần với kẻ mình hờn ghét, thì không thấy đặng điều tốt, điều hay của người; còn với kẻ mình ưa, mình thích thì không thấy đặng cái dở, cái xấu của người. Bởi thế, người tu chơn đạo, phải để tâm không không, là tâm trung dung, trung đạo không thiên lệch, không tư vị, không xu hướng, như thế mới nhận định được những điều hay dở.

LÝ THÁI BẠCH

-o-

ĐẠO ĐỨC THUẦN TÚY HỒI CHẦU NGỌC KINH

BÀI

Lão Đại Tiên đêm thanh ngự bút,

Để giáo truyền giữa lúc canh thâu;

Hạ nguơn phục thỉ đáo đầu,

Đạo đức thuần túy hồi chầu ngọc kinh.

Chư đệ muội, Đạo Huỳnh chung thỉ,

Gìn chơn truyền khắc kỷ tu thân;

Giồi trau minh đức tân dân,

Chí ư chí thiện mới hoàn trò tiên.

Buổi hạ nguơn trần miền thống khổ,

Đức Từ Bi khai mở Đạo Trời;

Tam Giáo thống hiệp quy nguyên,

Độ tận sanh chúng phản tiền vị ngôi.

Đường chánh kỷ, chiều mơi kiên cố,

Để hóa nhơn giác ngộ đạo nhà;

Căn bản, vong kỷ vị tha,

Đại đồng thống nhứt hiệp hòa đệ huynh.

Chí quân tử vẹn gìn chữ tín,

Với tấc lòng phụng thính Cao Đài;

Để lo tu phận kịp ngày,

Long Hoa xoay chuyển hội khai kề gần.

Sổ vàng chạm, chí vàng trọn thảo,

Bảng ngọc đề tâm đạo sĩ nhu;

Muốn nên danh để nghìn thu,

Sớm hôm công quả, công phu chuyên cần.

Kẻ thức trí bươn chân bước thẳng,

Dầu phong sương dày dạn xa xăm;

Trải bao nhiêu cảnh thăng trầm,

Muốn lo trọn phận hân hoan tấc lòng.

Muốn đi đến tân dân minh đức,

Phải hành theo đúng mức chơn truyền;

Kinh văn chí thủ cần chuyên,

Mới là xứng phận sĩ hiền Đài Cao.

Chư đệ muội đạo mầu giác ngộ,

Phận tu mi bồi bổ ân thâm;

Ngày ngày soi rọi thân tâm,

Giồi trau bản thể, chất âm vun bồi.

Đấng nam tử chiều mơi phục vụ,

Trang nữ liệt phận sự vẹn an;

Chí tâm thẳng bước lối đàng,

Để đem giáo lý độ toàn nhơn sanh.

Chớ đắm thế mai danh hiền sĩ,

Mãi luyến trần phải lụy kiệt hào;

Đời tàn xô xát khổ đau,

Đoạn lần quả nghiệp, mới vào bảng tiên.

Thấy thế sự ưu phiền lắm nỗi,

Nhìn chúng sanh lụy đổ đôi hàng;

Cuộc đời nhiều nỗi lo toan,

Họa tai dồn dập khắp tràn đảo điên.

Đời Kiệt Trụ ngửa nghiêng sanh chúng,

Vì nhơn tâm sử dụng lỗi nghì;

Đồng chung chịu cảnh khuynh nguy,

Luật công Thiên định đâu ly mãi hào.

Tri thấu lý cần trau linh tánh,

Gần đường chơn xa cảnh mỵ tà;

Chánh là đôi ngã suy ra,

Trược thanh phân biệt khỏi sa lụy phiền.

Tâm thanh bạch bổn nguyên tự giác,

Trí quang minh thấu đạt diệu minh;

Gắng lo trau sửa Đạo Huỳnh

Từ bi bác ái công bình yêu thương.

Kỳ nguơn hạ phô trương Đại Đạo

Hiệp ba nền tôn giáo thuyết minh;

Để ra cứu vớt toàn linh,

Rõ thông giáo lý, phục bình sáng soi.

Đây là người, kia người ai đó,

Người với ta chỉ có một thôi;

Tranh nhau giành giựt mấy hồi,

Hồn lìa khỏi xác phủi rồi tay không.

Cửa thiền môn lóng lòng trong sạch,

Nền am tự định tỉnh đường tu;

Chí tâm vẹt phá ngút mù,

Giồi trau linh tánh thiên thu ánh lòa.

Kẻ luyến thế, Đạo Cha nào thấu,

Người đắm trần cá chậu chim lồng;

Khôn trong bốn vách quanh vòng,

Khôn vầy nên phải đọa trong luân trầm.

Dại chỉ biết lo tầm lẽ phải,

Dại như vầy ấy dại ra khôn;

Dại khôn biết tính thiệt hơn,

Dại không hại chúng, tổn nhơn lợi mình.

Tứ Diệu Đề, đinh ninh nơi dạ,

Bát Chánh Đạo, mau khá ghi lòng;

Lưu thanh khử trược lóng trong,

Đồng tu trau sửa, chí công thực hành.

Tâm quảng đại trọn lòng cho đúng,

Tánh khoan nghiêm sử dụng mới nên;

Giới quy căn bản làm nền,

Biết mình nhơn loại, biết trên Cha Trời.

Phận trò tu trau giồi thanh bạch,

Trên Thiêng Liêng, chỉ vạch lối đường;

Chung đồng huynh đệ lo bươn,

Con đường siêu thoát thuần lương tấm lòng.

LÝ THÁI BẠCH

-o-

Xích Long Minh Đức, 5.5.36

ẢNH HƯỞNG CỦA TƯ TƯỞNG

Này chư đệ muội ôi ! người tu học, khá trọn giữ đức tín cho vững chắc theo lập trường đạo đức chánh nghĩa do Hội Thánh Tiên Thiên hướng dẫn thì chẳng khác nào nhà thuốc kia có được sự cầu chứng nơi chánh phủ, thì đâu còn sợ sự giả mạo lường gạt của những kẻ mưu cầu danh lợi, thấy nhà thuốc hay, muốn mượn danh làm giả hiệu, để thủ lợi.

Vì thế, người tu phải biết phục tùng mạng lịnh thượng cấp, tin tưởng bề trên là những tay hướng đạo được Thiêng Liêng chọn lựa, giao phần trọng trách mà hướng dẫn nhơn sanh đi đúng theo lập trường Đại Đạo thuần túy chánh chơn, mới đạt đến cơ tuyệt khổ đại đồng. Người biết tu phải hiểu rõ đạo lý, rồi cần phải biết thống trị lấy mình cũng như người đánh xe làm chủ con ngựa kia vậy.

Bởi câu "tâm viên ý mã" là như thế: Xác con người như chiếc xe, người đánh xe mới chinh là chơn nhơn linh hồn đó vậy. Người không biết tu, luôn luôn bị tâm viên ý mã làm chủ lấy chiếc xe kia, rồi muốn tự kéo nơi nào tùy ý.

Bởi vậy người tu học, biết lý đạo, chẳng khác nào như người đánh xe, cầm chặt dây cương điều khiển con ngựa theo ý định đoạt. Bởi lẽ ấy, Ơn Trên hằng dạy: tư tưởng, lời nói, việc làm đồng tội và đồng phước là như thế vậy. Bởi tư tưởng lời nói việc làm do thân khẩu ý mà ra. Nếu biết tu kềm được tư tưởng lời nói việc làm theo điều lành, điều phải thì sẽ hưởng được phước đức, bằng để tư tưởng lời nói việc làm theo điều ác điều xấu điều dở, tức nhiên phải mang lấy tai họa chẳng sai. Mà nhứt là do tư tưởng là gốc, chính do tư tưởng mới xuất hiện ra lời nói và việc làm. Vì lẽ ấy, một khi tư tưởng mới máy động toan tính điều lành, điều phải, dù chưa gặp phương tiện để thực hành thì cũng được Ơn Trên chứng minh và ban phước lành sắp đến.

Còn nếu tư tưởng tàn ác hung bạo sắp tính thi hành, tuy chưa làm nhưng Ơn Trên đã thấu rõ và những sự tai họa cũng sắp đến cho vậy. Điều này rất thực tế, chứng minh.

Bần Đạo nhắc lại một mẫu chuyện thời pháp thuộc. Lúc toàn quyền Pasquier sắp định trong ý tưởng sang qua Việt Nam trong một thời gian đôi tháng, sẽ tiêu diệt ngay nền Đại Đạo Cao Đài của Đức Chí Tôn, với sự trù liệu ấy, tư tưởng quá ác bạo, tức nhiên phải bị thiêu hủy trước sự hành vi, là lúc trở về, toàn cả phi cơ đều bị thiêu hủy vậy.

Chư đệ muội trên mấy mươi năm học đạo nhớ câu:

Đạo gốc bởi lòng thành tín hiệp

Khá tìm hiểu cho rốt ráo chữ thành tín, để hành tròn bổn phận; tín là tin, con người nếu chẳng có lòng tin, tức nhiên không làm nên một việc gì, dù lớn hay nhỏ. Bởi câu: “*Nhơn vô tín bất lập*”.

Vậy hôm nay Bần Đạo để đôi lời triết luận khuyến khích chư đệ muội, rán mà tích cực tu hành trọn dạ tưởng tin có Thầy Trời cứu thế, không nên lơ lãng tiêu cực, nghĩa là: tu cầm chừng lấy lệ, thì nào được kết quả đầy đủ, hầu ảnh hưởng tròn vẹn trong cảnh đời thượng nguơn thánh đức.

PHÁP LỰC KIM TIÊN

-o-

Thanh Liên Đàn, 3.6.36

NHÀ TU HỌC RÕ ĐƯỜNG CHƠN LÝ

BÀI

Đời hỗn độn thú người lộn lạo,

Cảnh hạ nguơn gian xảo mỵ tà;

Khiến nên nhơn loại bất hòa,

Thiên tai giáng xuống, cùng là nạn dân.

Ai tỉnh ngộ tu thân làm gốc,

Kẻ mê đời, lăn lóc theo đời;

Chịu điều sầu thảm chiều mơi,

Biết bao ách nước, tai trời đến dân.

Ay là cuộc xoay vần giáp mối,

Đêm tới ngày, hết tối sáng ra;

Hữu duyên sớm gặp Đạo nhà,

Rán lo tu học Long Hoa dự vào.

Cơn biến chuyển binh đao khắp chốn,

Lúc khổ nguy hỗn độn kinh hoàng;

Người tu hiểu rõ trần gian,

Là nơi mộng ảo đêm tàn có chi.

Đường đạo đức mới thì quý báu,

Đạo cứu đời tái tạo thượng nguơn;

Thiên cơ đã rõ tuần huờn,

Khá tua giữ chặt keo sơn một lòng.

Trọn đức tin mới mong cứu vãn,

Đức tin là nền tảng người tu;

Tin trên có Đức Phụ Từ,

Tin phần vô ảnh khắp nơi bên mình.

Phần Thiêng Liêng vô hình nào thấy,

Vì mắt phàm che đậy muội mê;

Không tường linh điển phủ phê;

Che người đạo đức, lánh bề họa tai.

Chỉ có đức thoát rày nạn khổ,

Dù đạn tên súng nổ bên mình;

Cùng là giữ trọn đức tin,

Có thần hộ mạng độ mình cơn nguy.

Nhờ biết tu trước thì lập đức,

Lập đức là ra sức quả công;

Công trình chí quyết một lòng,

Công phu định tịnh lòng trong thân phàm.

Người tu học lo kham chơn đạo,

Hiểu luật Trời quả báo chẳng sai;

Nhân nào quả nấy trần ai,

Gieo chi gặt nấy, hưởng rày phước duyên.

Đời cùng khổ biến thiên cùng tột,

Cuộc loạn rồi mai mốt trị bình;

Ấy là cơ chuyển nhơn sanh,

Thạnh suy bĩ thới, nhơn tình thế gian.

Nhà tu học rõ đàng chơn lý,

Chơn lý là: xả kỷ vị tha,

Muốn cho nhơn loại bình hòa,

Thì toan xả kỷ vị tha độ đời.

Muốn độ đời trước thời tự độ,

Tự độ rồi giác ngộ kẻ mê;

Chữ tâm, chữ tánh một bề,

Tâm yên, tánh lặng quy về cùng Cha.

THÁI THƯỢNG ĐẠO TỔ

-o-

Châu Minh, 15.5.36

TIỂU NGÃ ĐẠI NGÃ

Tiểu ngã là gì? Đại ngã là gì?

Đó là cái tôi: "**tôi**" lớn và cái "**tôi**" nhỏ. Người biết tu bỏ tiểu ngã. Giả dụ như: xác phàm là tiểu ngã, linh hồn là đại ngã. Nếu chú trọng quá về thể xác thì linh hồn phải chìm đắm, đó là sự tự nhiên thôi. Nhưng có thể nói: tiểu ngã là mầm non của tội lỗi. Trên đời ai cũng quan tâm và xem bản ngã to hơn cả; hễ một khi chạm đến tiểu ngã thì thạnh nộ sân si. Người tu phải bỏ tiểu ngã, nếu kềm giữ tiểu ngã, nó sẽ ngự trị cả linh hồn. Vì tiểu ngã là đầu mối của sự khai thác những tội lỗi, quên tất cả đường thiện, toàn chơn toàn mỹ.

Kìa: thánh như Ngũ Đế, tức là Phục Hy, Thần Nông, Huỳnh Đế, Đường Nghiêu, Ngu Thuấn. Nhân như tam vương là Hạ Vũ Vương, Thanh Văn Vương và Võ Vương. Hiền như ngũ bá là Tống Tương Công, Tề Hoàng Công, Tấn Văn Công, Tần Mục Công, Sở Trang Vương còn phải chết thay !

Kìa bên trời tây như Thánh Gandhi thuở sanh tiền đã được tặng phong là thánh, nhưng kết quả của sự chết rất đau thương.

Cho nên người tu không viễn vọng cầu mong thọ trường để làm gì, miễn sống trên thế gian là kẻ đạo đức chu toàn, dù thác đục, nhưng cái đại ngã vẫn trong sáng như gương lành. Một ai trên thế gian này sống trong đi nữa, đến thác cũng trong đi nữa, thì điều đó rất ít có, mà lại có những kẻ ẩn ác dương thiện, mà vẫn thác trong, nhưng linh hồn có trong sạch như thế chăng? Vì rằng sống đục thác trong có quý bao giờ. Người trên thế gian bởi trọng cái tiểu ngã là chết sao cũng vẻ vang nhưng quên hẳn linh hồn mới xứng đáng phần vẻ vang đó.

THIÊN TƯỚNG HUỆ MINH CHÂU

-o-

Châu Minh, 15.5.36

SANH KÝ TỬ QUY

BÀI

Câu rằng: sanh ký tử quy,

Sống tròn đạo đức, thác thì nhàn thân.

Sống đeo đai xác phàm nặng nhọc

Thác thân rồi hồn được thảnh thơi;

Dạo chơi góc bể chân trời,

Lúc nương mây gió, lúc nơi thiên bồng.

Người tu chẳng cầu mong sống mãi,

Sống làm sao trọn phải trọn lành;

Thác rồi hồn được nhàn thanh,

Vui cùng tuế nguyệt, em anh một nhà.

Người ở thế ai mà chẳng chết,

Chết làm sao đừng vết lỗi lầm;

Ở đời ai sống trăm năm,

Làm nên bể sở non tần lưu lai.

Tiếc mấy kẻ phàm tai mắt tục,

Tiếc sống trong, thác đục đau thương;

Sanh ly tử biệt là thường,

Như đèn trước gió như sương đầu gành.

Lúc ra đi, ngoảnh nhìn Tòa Thánh,

Khi trở về cám cảnh tiêu điều;

Người người vẻ mặt hắt hiu,

Thương người thiên cổ tiêu diêunon bồng.

Hãy phấn chí hết lòng vì đạo,

Vì chết là hết báo nghiệp căn;

Hết điều thế tục nợ nần,

Rảnh rang non nước, lê chân ngắm nhìn.

Thương những kẻ hy sinh hành đạo,

Thương những người khổ não nghiệp căn;

Ngã đây đã được phục hoàn,

Lòng thương nén lại, để toan cứu mình.

Miễn sống sao trọn lành trọn tốt,

Thì ngày sau sẽ được vị ngôi;

Lo chi ngày tối đua bơi,

Những điều lợi lộc, chiều mơi khổ lòng.

Thương những kẻ trong vòng lao lý,

Quên con đường chánh kỷ hóa nhân;

Ngã đây ngôi vị sẵn sàng,

Còn chi luyến tiếc xác phàm trọc ô.

Hãy quyết tiến bến bờ sẽ thấy,

Bao con đường trái phải, chánh tà,

Mạch sầu nhơn loại lụy xa,

Là tay hướng đạo, lo xa giúp vùa.

Thuở sanh tiền, chiều trưa hành đạo,

Sớm tu hành đàm thảo chữ tu;

Em anh đồng một thuyền từ,

Cùng là tỷ muội, chữ tu cố cần.

Nay tôi chỉ linh quang điển huệ,

Để xuống phàm hầu để đôi lời;

Cùng chung hội thánh yên nơi,

Ngã xin kỳ khác, Ngã lui kiếu từ.

THIÊN TƯỚNG BẠCH SẮC

-o-

Châu Minh, 16.2.36

QUÂN TỬ TRANG NHI BẤT TRANH,

QUẦN NHI BẤT ĐẢNG

Lão cần nhắc điều cần yếu, trong toàn thể đạo nên nhớ câu này vào lòng, thì mới giữ vững lập trường đạo đức thuần túy được. Có câu của Đức Khổng Thánh dạy rằng: "Quân tử trang nhi bất tranh, quần nhi bất đảng". Nghĩa là: người quân tử trang nghiêm, nhưng không tranh với ai, họp quần với tất cả mọi người, nhưng không vào bè đảng, nghĩa là chí của người quân tử tự mình trang nghiêm, theo lý công nhiên mà đối xử, chớ không thiên lệch, tư vị, xử thế thì thân ái với tất cả mọi người, nhưng không vì tình riêng mà a tùng theo bè đảng cầu lợi.

Người tu học nên hiểu lý nghĩa ấy, để thực hành cho đúng con đường trung dung trong giai đoạn gay go chênh lệch này.

LÝ THÁI BẠCH

-o-

Vĩnh Ca Phủ Tự, 6.3.32

TẠI SAO MỞ HỘI LONG HOA

BÀI

Lão nhắc hết những lời kinh sám,

Cho tỏ tường tình trạng hạ nguơn;

Cho người hiểu biết nguồn cơn,

Cho người rõ lý tuần hoàn hóa công.

Tại sao mở Long Hoa tại thế,

Bởi vì đời hư tệ nhơn luân;

Chẳng tùy mỹ tục phong thuần,

Tam cang hư hoại, ngũ thường đảo điên.

Đời như thế đâu yên ổn được,

Đời như vầy ác trược dẫy đầy;

Nên trong Tam Giáo giải bày,

Đời cùng mạt kiếp không sai sấm truyền.

Kìa Thánh Kinh thì Thiên Chúa để,

Trong hai ngàn tận thế gian này,

Tái lâm Chúa xuống nơi đây,

Để mà thưởng phạt nhơn loài các nơi.

Nay mới rõ kỳ thời Thiên định,

Nên Đạo Thầy chấn chỉnh sửa đời;

Dạy cho ra vẻ con người,

Hạ nguơn chấm dứt, thượng đời lập nên.

Đạo Cao Đài lập nền chánh đại,

Học từ bi bác ái tam quy;

Ngũ Giới, Tứ Đại đây thì,

Giữ tròn luật đạo, mới thì thương yêu,

QUAN THÁNH ĐẾ QUÂN

-o-

CHƯƠNG VI

HUYỀN LỰC VÔ VI

Châu Minh 13/2/36

Từ ngày khai Đại Đạo đến nay trải biết bao nhiêu kỳ hội hữu hình trong phần tôn giáo, đến ngày nay chuyển Hội Huyền Đơn, để đưa nhơn sanh tiến vào cơ Vô Vi Chơn Đạo. Vậy Hội Huyền Đơn tức là hội để trừ căn bịnh tinh thần của nhơn sanh, từ nay được trọn lành, trọn mạnh để tiến đến Đại Hội Long Hoa.

Trải qua hơn hai ngàn năm nay mới có lịnh chuyển Đại Hội Huyền Đơn này, vậy thì Hội Huyền Đơn thật là quan trọng, đều có phần vô hình chưởng quản. Nhưng nhơn loại trong thời kỳ văn minh vật chất tiến bộ, tưởng rằng sự hữu hình nầy là mạnh, nào thấu rõ sự tinh thần tức là vô hình mới tuyệt đối dõng mãnh.

Kìa hãy xem điển lực hậu thiên, là những luồng gió, nhơn loại nào thấy đâu, nhưng có thể làm tan tành sự vật chất được.

Ngày nay người học Đạo, đi từ cửa tôn giáo lần đến nhà Đại Đạo, mới nhận định sự huyền diệu vô vi, là vô lượng vô biên mầu nhiệm.

Bởi vậy, người tu học, đến tuổi đạo đã trưởng thành, phải chú trọng tập trung tất cả tinh lực vào tư tưởng để thi hành Chơn Đạo Vô Vi, tuy thấy rằng: không làm mà vẫn có làm, mới gọi rằng huyền diệu, không không mà có, chớ cái có của hữu vi có ra chi, sẽ tan tành hư hoại một thời gian sắp đến đây.

Người tu học đã thấm nhuần sự vô vi, phải trọn lòng tin tưởng.

Kỳ Đại Hội Huyền Đơn này, đem lại sự ảnh hưởng thiêng liêng vô cùng cho mỗi thân tâm chư đệ muội.

THÁI BẠCH KIM TINH TRƯỜNG CANH LÃO LÝ

-o-

Châu Minh, 13/2/36

MINH TÂM KIẾN TÁNH

NHƯ LAI rất mừng cho thiện nam tín nữ hạnh ngộ Đại Đạo Tam Kỳ, chư thiện tín đây hầu hết tất cả là đệ tử Như Lai xưa kia. Chưa đắc quả, nên nay gặp Đạo Trời mà tiến hoá thêm cho đầy đủ đạo đức.

Như Lai nhắc lại chơn truyền của Như Lai truyền lại Tạng Luật là hình thức của tôn giáo , Tạng Kinh là chỉ rõ sự siêu hình, ấy là tâm truyền hoàn toàn về tinh thần Đạo học. Bởi vậy hôm nay, Thầy đã qui Tam Giáo lại một nhà, chỉ nẻo tắt cho nhơn sanh tu luyện kỳ Đạo chuyển mạt pháp này.

Vậy đến thời kỳ Chơn Đạo Vô Vi, tức nhiên là chư thiện tín đã trải qua, thi hành giới luật được hoàn toàn rồi, thì tinh thần được lành mạnh, khá tiến sâu vào Vô Vi Chơn Đạo, là chỗ tịch diệt hư không. Chư thiện tín nên biết rằng: Như Lai đây cũng ở trong chúng sanh mà thành Phật, chớ nào phải Phật sanh Phật đâu? Thì tất cả nhơn sanh, ai cũng có đủ năng lực Tinh, Khí, Thần trong mình rán mà bồi bổ đầy đủ, để trau giồi cho đến chỗ minh tâm kiến tánh.

Bởi vậy kỳ Đại Hội Huyền Đơn này, Như Lai hằng phóng điển lành khắp nơi, cho những ai để trọn tâm thanh, sẽ tiếp trọn điển lành; chư thiện tín phải hiểu chữ “Tâm Không” chớ chẳng phải là không tâm, tâm không là lý trung Đạo, không chênh, không lệch, không vui, không buồn, không xao động chất chứa điều chi tất cả vì tâm người với tâm của Đại Vũ Trụ cũng đồng nhứt lý.

Vậy khá để tâm không sẽ cảm ứng được sự mầu nhiệm vô vi.

TRƯỜNG THIÊN

Như Lai chỉ dạy đôi lời,

Thiện nam tín nữ, Đạo Trời rán tu,

Trên đường công quả công phu,

Vô Vi Chơn Đạo, Phụ Từ đã ban,

Gom thần cho đủ mới an,

Tâm kia yên tịnh rõ ràng hư vô.

Tam quy đã giảng bày phô,

Quy theo Phật Pháp, Tăng đồ tròn xong.

Tinh, Khí, Thần tựu hiệp đồng,

Ay là kết quả, Đạo trong thân mình.

Minh tâm kiến tánh hiển linh,

Nhơn nơi thanh tịnh trau mình ngày đêm.

Tứ thời bền bỉ cần siêng,

Mới là kết quả, tham thiền thành công,

Như Lai ban bố điển hồng,

Trong kỳ Đại Hội Huyền Đơn đủ đầy.

Khá toan vâng thửa lịnh Thầy.

Hành tròn phận sự đến ngày công phu.

PHẬT TỔ NHƯ LAI

-o-

Châu Minh, 13.2.36

TU TÂM LUYỆN TÁNH

Đại Hội Huyền Đơn nầy là do Thượng Tôn chủ Hội, nên hằng bố điển nơi đây cho chư môn đồ nam nữ khá để tâm thanh tịnh, mà tiếp ứng ảnh hưởng đến thân tâm được trọn lành trọn tốt, hầu tiến đến Đại Hội Long Hoa.

Về chơn truyền của Thượng Tôn khi xưa đã truyền lại, phần công truyền thì có Đức Kinh, phần mật truyền thì có Đạo Kinh, cũng lấy Tam Bửu Ngũ hành làm căn bản , lấy sự thanh tịnh vô vi để tu tâm luyện tánh, thì giáo chủ nào cũng thế, trước chỉ dạy giới luật, để khép mình diệt tận phàm tâm, trừ xong nhơn dục, công quả đủ đầy rồi, mới tiến lần vào Đại Đạo, thấu rõ Vô Vi.

Hôm nay chư môn đồ hữu phước, trên mấy ngàn năm, mới có khai Hội Huyền Đơn một kỳ, chư môn đồ tiền căn có tu, nên nay hội ngộ đã rõ chơn truyền. Vậy khá kềm tâm định tánh, lóng lòng trong sạch, càng định tịnh, càng rõ rệt. Nguơn Tinh, Nguơn Khí, Nguơn Thần đầy đủ, ấy là kết quả trên đường tu học.

Vậy kỳ Đại Hội nầy hoàn toàn vô vi, cấm khẩu, tuyệt thực; cấm khẩu đầy đủ nguơn khí, tuyệt thực để cho cõi lòng trong sạch mát mẽ. Vậy khá trọn đức tin tiếp trọn điển Tiên Thiên vào mình, cho thân tâm được yên lành mát mẻ.

BÀI

Hội Huyền Đơn ban truyền khai mở,

Phần chơn Đạo tế độ nguyên căn,

Rõ tường chơn pháp nắm phăng,

Để tâm thanh tịnh, Đạo hằng sáng ra.

Lấy tam thanh, dung hoà làm một,

Tinh, Khí, Thần , trụ cốt con người,

Muốn nên phải giữ tứ thời,

Kềm tâm, định tánh chớ lơi lãng lòng.

Chẳng xao xuyến mới mong kết quả,

Phải tịnh thanh, Đạo cả hiện ra,

Trong người có đủ báu mà,

Khá toan phát triển, mới là thành công.

Hội Huyền Đơn, phước hồng ban bố,

Cho nữ nam hội ngộ nơi đây,

Thọ ân phước huệ của Thầy,

Thân tâm mát mẽ đến ngày Long Hoa.

Vậy nam nữ rán mà định tịnh,

Để tâm yên cho tỉnh cõi lòng,

Mới là cửu khiếu khai thông,

Mới là cảm ứng, điển hồng Trời ban.

THÁI THƯỢNG ĐẠO TỔ

-o-

Châu Minh, 13/2/36

TỒN TÂM DƯỠNG TÁNH

Với giáo lý của Thánh Sư thì cũng phân ra “Hình Nhi Hạ” và “Hình Nhi Thượng” để dạy con người từ thấp lần đến chỗ cao, thì sự hữu hình vật chất, đến sự vô hình là tinh thần. Bởi vậy chư môn đồ ngày nay mới nhận thấy trong Tam Giáo đồng nhứt lý. Tại danh từ khác nhau, làm cho nhơn sanh phải bận tâm rộn trí, không nhận định được, chớ đâu có phải nhiều chơn truyền. Như Phật thì dạy Minh Tâm Kiến Tánh, Tam Quy Ngũ Giới, Tiên thì dạy Tu Tâm Luyện Tánh, Tam Bửu Ngũ Hành, còn Thánh Sư thì dạy Tồn Tâm Dưỡng Tánh, lấy Tam Cang Ngũ Thường làm căn bản; Tam Cang cũng tượng trưng là Tinh, Khí, Thần. Như Quân Thần Cang là vị Vua trong nước cũng như là Thần ở trong thể xác của con người; Phụ Tử Cang là khí, cũng như chư hầu bá một nước lớn; Phu Thê Cang là Tinh, như con dân; Nếu Vua minh thì chư hầu bá phục tùng, con dân mới được an cư lạc nghiệp, thì từ trên đến dưới, từ dưới lên trên, có sự tương tế lẫn nhau. Nên về Chơn Đạo, thì cần phải bảo Tinh cho đầy đủ, mới dưỡng khí hoàn toàn, thì Thần kia mới tồn tại được, cũng như vua nhờ dân, dân nhờ vua. Đó là luật tương tế, lý sự đời đạo đi đôi; người tu học khá tìm hiểu.

Thánh Sư rất mừng cho chư môn đồ nam nữ thời Hạ Nguơn được hạnh ngộ Đạo Thầy. Lại buổi cuối cùng được dự Đại Hội Huyền Đơn, ấy là đại hồng phước, rán tuân y Thánh lịnh hành tròn bổn phận, người tu chơn Đạo, trong tứ thời chớ xao xuyến cõi lòng, để tâm yên tịnh, tiếp tròn điển Tiên Thiên, sẽ hạnh hưởng thân tâm vô cùng.

BÀI

Lão Thánh Sư mừng chư môn đệ,

Nữ cùng nam, hiệp tế nơi đây,

Huyền Đơn Đại Hội xum vầy,

Trong tam nhựt khá đủ đầy chơn nguơn.

Tinh, Khí, Thần, hiệp huờn nhau lại,

Giữ thân tâm, chớ cải lịnh truyền,

Cấm khẩu, tuyệt thực, lặng yên,

Trong ngoài định tịnh, tham thiền chớ sai.

Khá liên tiếp đêm ngày tịnh toạ,

Chớ vọng lòng, lãng dạ chẳng nên;

Vô Vi Chơn Đạo phải bền,

Trọn lòng tin tưởng, Ơn Trên chỉ truyền.

Sẽ tiếp được điển Thiên ban bố,

Trong hội nầy đắc ngộ huyền linh,

Nhờ tâm yên tịnh thanh bình,

Nhập vào khối Đại Quang Minh của Trời.

Sẽ hiểu rõ, kỷ thời mạt kiếp,

Sẽ tròn câu, được tiếp điển lành,

Nhờ nơi trọn định tịnh thanh,

Cõi lòng trong sạch đắc thành Huyền Đơn.

Nay Thánh Sư nguồn cơn dạy rõ,

Nữ cùng nam gắn bó hội này,

Cho tâm kết quả đủ đầy,

Cho thân kết tựu, đêm ngày chớ sai.

Tinh, Khí, Thần giồi mài trong sạch,

Luyện Huyền Đơn, khí phách anh linh,

Kỳ này kết quả vô hình,

Nhờ trên ban điển hư linh tại trần.

VĂN TUYÊN KHỔNG THÁNH

-o-

Châu Minh,13.2.36

CHƠN NHƠN VÀ PHÀM NHƠN

Nầy các con nam nữ ôi! Các con nhập tịnh trong thập nhứt thời mỗi con mới nhận thấy tâm ý của các con xao động thế nào? Điều ấy cho các con thấy rõ tâm viên ý mã là thế nào? Bởi vậy các con đây có hai phần là:

1.- Chơn nhơn

2.- Phàm nhơn

Và cũng còn nhiều danh từ khác hơn là: chơn ngã , hay bản ngã, đạo tâm hay nhơn tâm, nhưng cũng chỉ vào hai con đường đi lên và đi xuống.

Một là: Đường thiên lý về Thầy thì chơn nhơn hoạt động.

Hai là: nhơn dục về phàm nhơn sai khiến

Vì vậy Thầy mở Đạo ra, phân làm hai giai đoạn.

Một là: Tông Giáo Cao Đài

Hai là: Cao Đài Đại Đạo.

Cũng như cửa và nhà; trước khi các con muốn vào nhà, phải bước ngay cửa trước, cửa ấy là phần tôn giáo đầy đủ quy giới tinh nghiêm, luật lệ trang hoàng, để khép chặt thân phàm của mỗi con cho thuần tuý đạo đức.

Lại có phương tiện bồi công lập đức đủ đầy rồi mới lần vào nhà Đại Đạo, để đắc thành chơn tánh bản nguyên, phục hồi cựu vị. Nhưng các con ôi! đường đạo chẳng khác một con đường thiên viễn, từ dưới trần nầy đến Bạch Ngọc Kinh. Thầy bắt các con lo ở từ đầu mối đường phải chịu khó gian lao, thâu nhập tất cả sự kinh nghiệm ở dưới thế trần nầy cho đủ mới được kết quả huy hoàng. Nếu không giữ được chơn tánh đạo tâm thì khó mà thắng được lòng tham dục lôi cuốn các con vào vòng tội lỗi.

Mỗi con hãy nhớ lại coi ngày trước con chưa ngộ Đạo Thầy, thì tâm tánh con như thế nào, rồi trải qua mấy mươi năm học đạo, ngày nay tâm tánh con ra sao? Mặc dù có phần thay đổi lớn, từ chỗ xấu ra tốt, từ chỗ dở ra hay; nhưng con ôi! Đường thiên lý vẫn còn thăm thẳm, mỗi chơn tâm cần phải phát triển những tinh thần bác ái, hy sinh cao cả, để phụng sự cho nhơn loại, vì các con tu trong thời kỳ nầy là theo hạnh Bồ Tát phải rán lo cứu độ dìu dắt nhơn loại, vừa tu vừa học, vừa kêu gọi nhắc nhở khuyến khích nhau, tiến theo đường thiên lý, như thế mới hợp lòng Thầy.

Con ôi! con người sống nhờ có Tinh, Khí, Thần đầy đủ sáng suốt thông minh nhờ có tâm tánh. Nếu con mất những món báu ấy thì khác nào loài thảo mộc thú cầm đó vậy.

Con ôi! cần nhứt là phải trau giồi thân, khẩu, ý vì tự nơi ba chỗ ấy mà phát minh ra tư tưởng, lời nói, việc làm, mà ba món báu Tinh, Khí, Thần cũng xuất hiện từ đó nữa con.

Vậy mỗi con phải rán định tịnh liên tiếp sau ngày Đại Hội Huyền Đơn nầy, chớ buông trôi, vì gián đoạn thờ ơ là bị lòng tham dục dấy động. Vì cõi trần này là cõi dục giới đó con, tai nghe, mắt thấy, mũi ngửi, miệng nếm, thân rờ, ý muốn đều tham dục cả.

Vậy các con muốn tiến tột đường thiên lý, tức nhiên phải bế cả ngũ quan, không lòng dấy động, thì đạo tâm mới phát triển được.

Về Chơn Đạo Vô Vi các con có nhận thấy chăng? Vô Vi nghĩa là không làm hữu hình tay chơn, nhưng các con phải làm bằng tinh thần dõng mãnh tinh tấn mới thấy được lòng phàm.

Bởi thế có câu dạy về Chơn Đạo là: Ưu Thắng, Liệt Bại, nếu trên đường tu tịnh tồn dưỡng tánh tâm, con nào thiếu chí đại hùng đại lực thì không sao thắng được giặc lòng.

Vậy Thầy mong sao từ đây đến ngày Đại Hội Long Hoa các con không nên bỏ luống một thời nào, vì trong tứ thời định tịnh ấy là vô vi, để nuôi chơn thần, còn ngoài những tứ thời là hữu vi, để bồi công lập đức là bảo tồn sự sống về thể chất của mỗi con.

THI BÀI

Hội Huyền Đơn Thầy ban ân điển,

Cho mỗi con thẳng tiến đường lành,

Để mà khử trược lưu thanh,

Kềm tâm định tánh thực hành Đạo Cha.

Trong tứ thời, chớ sờn định tịnh,

Diệt lòng phàm, mới tiến đường tu,

Công Trình, Công Quả, Công Phu,

Thảy đều quan trọng, chữ tu mới thành.

Con đã hiểu, tịnh thanh chơn ngã,

Những việc trần chớ khá để tâm,

Kềm cho chơn ý uyên thâm,

Lóng lòng trong sạch, rõ thầm chơn như.

Thầy đã dạy công phu từ trước,

Nay thực hành đã được thành công,

Nước đục con muốn lóng trong,

Để yên lẵng lặng mới hòng được nên.

Hội Huyền Đơn ghi tên mỗi trẻ,

Sổ Chơn Đạo sau sẽ ân ban,

Về nơi gia cảnh tịnh tràng,

Rán cần giữ vẹn, lo toan tứ thời.

Lấy đức tin, vào nơi tâm khảm,

Vững một lòng tin tấn mới thành,

Dù cho gặp cảnh tan tành,

Tâm con cũng cứ tịnh thanh vững vàng.

Mới thấu đạt, huyền quang nhứt khiếu,

Nhờ công phu, rõ hiểu Đạo Chơn,

Con ôi! thế cuộc tuần huờn,

Còn nhiều khổ khó, chớ sờn tâm linh.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

-o-

Châu Minh, 1.2.36

DỰ NGÀY ĐẠI HỘI ĐẮC THÀNH TRI CƠ

Bịnh tinh thần, nhờ Thầy cứu chữa,

Thuốc đạo đức, gội rửa tận tình,

Nhờ Thầy cứu tử huờn sinh,

Nhờ nơi đạo đức cứu mình được an.

Hiểu lý Đạo, khá toan sốt sắng,

Hành Chơn Đạo, dặm thẳng bước đường,

Vô vi thanh tịnh như gương,

Như Lai mới hiện, tâm tường sáng ra.

Chữ tâm minh mới là kiến tánh,

Nhờ trau giồi trong cảnh tham thiền,

Tứ thời định tịnh lặng yên,

Ay là tâm thọ chơn truyền chẳng sai.

Chư đệ muội, ngày nay rõ lý,

Lý vô vi, chánh kỷ tu thân,

Muốn nên phải rán ân cần,

Một lòng bền chí, tinh thần nêu cao.

Vững lập trường, giồi trau chơn lý,

Giữ giới luật chung thỉ hành tròn,

Một lòng tin tưởng sắt son,

Chẳng nên vọng niệm, bảo tồn chơn nguơn.

Tinh, Khí, Thần, chơn nhơn đầy đủ,

Diệt phàm tâm, lo tựu đức tin,

Trau giồi tâm tánh nơi mình,

Trong ngày Đại Hội, điển linh tiếp vào.

Hội Huyền Đơn khá mau lo liệu,

Mỗi thân tâm, tiêu biểu điển lành,

Tiếp tròn hưởng phước nhàn thanh,

Dự ngày Đại Hội đắc thành tri cơ.

Hành y đúng, chớ lơ lãng dạ,

Kềm tánh tâm, đạo cả chẳng lơi,

Y giờ nhập tịnh mỗi thời,

Kềm tâm bất động mới thời rõ thông.

Chư đệ muội nhớ lòng ghi dạ,

Tâm khẩu tròn chớ khá động tâm,

Gìn y tuyệt thực rõ thầm,

Tiếp tròn Thiên điển ân thâm ban truyền.

PHÁP LỰC KIM TIÊN

-o-

Châu Minh,15.1.36

TỰU VỀ DỰ HỘI HUYỀN ĐƠN, NGHE À

BÀI

Đường Đại Đạo Cao Đài rộng mở,

Mẹ giáng đàn bao thuở quên con,

Mừng chung đăng đẳng lưỡng ban,

Con ôi! nghe kỹ Mẹ than những lời.

Ban ân huệ, đôi nơi thế cuộc,

Nhìn con đường rọi đuốc thẳng đàng,

Mau chơn bước đạo kịp kỳ,

Hội trường rộng mở khoa thi cận rồi.

Mẹ nhìn con ngậm ngùi lòng Mẹ,

Cảnh thế trần sao trẻ mê say,

Mãi mê cái cảnh đọa đày,

Đường tu miên viễn, tương lai rạng đề.

Nữ phái ôi! một lòng giữ đạo,

Chị em đồng tay bắt tình yêu,

Chung lo cơ đạo mỹ miều,

Long Hoa Đại Hội mục phiêu cận rồi.

Mẹ nhìn con, Mẹ rơi lụy đổ,

Nhìn thấy con thọ khổ dẫy tràn,

Đứa cười , đứa khóc khổ than,

Mà con cứ mãi đa mang trần hồng.

Nhìn thế sự, đôi dòng lụy đổ,

Có nhiều con đang khổ buồn thay,

Bởi mê hai chữ: tiền tài,

Cho nên bước đạo kéo dài đó thôi.

Con nhứt định trả rồi nợ thế,

Phải bớt trần về bệ Cung Diêu,

Mẹ mong từ sớm đến chiều,

Tin con vẫn bặt, hắt hiu lòng Già.

Đời con thấy bôn ba sự khổ,

Đạo là đường tầm chỗ thiên thanh,

Con ôi! Mẹ mãi cam đành,

Đàn con khờ dại, không thành nhứt tâm.

Bởi thế cuộc, sa hầm vật chất,

Đường con tu phưởng phất điền nhiên,

Con ôi! mê giấc huỳnh tuyền,

Mẹ già chờ trẻ cung Thiên Động Đào.

Nhắc đến con Mẹ đau từng đoạn,

Nhớ con hiền, dày dạn phong sương,

Lo tu chịu cảnh đoạn trường,

Giàu nghèo hai lẽ, Mẹ thương đến cùng.

Nghèo mà biết thỉ chung chung thỉ,

Giàu mà lòng địa vị rẻ khinh,

Thà nghèo được giữ công bình,

Nghèo mà được biết nhục vinh phân tường.

Giàu mà chẳng biết thương nòi giống,

Con nữ hiền tạm sống thương yêu,

Giúp vùa em chị động đều,

Trên hoà dưới thuận, thương yêu cho đồng.

Đừng thấy nghèo, đem lòng bĩ bạc,

Nghèo mà lòng hoạt bát đường tu,

Tinh thần vẹt phá ngút mù,

Lo đường đạo đức, công phu tô bồi.

Nữ phái ôi, đứng ngồi đau đớn,

Thấy cảnh trần, mắc rởn óc tai,

Thương cho thế sự lạc sai,

Vào đường tội lỗi, nào hay đâu mà.

Con phải biết Long Hoa Đại Hội,

Đã đến ngày tự hối ăn năn,

Con hiền đạo đức nắm phăn,

Lập trường vững chắc, Đạo hằng chớ lơi.

Nhắc nữ phái, vâng lời Mẹ dạy,

Hội Huyền Đơn con phải tựu về,

Đồng thời lo việc mọi bề,

Các con nên rán, đừng xê bước đường.

Dù cực khổ, cũng nương giúp sức,

Dù xa xuôi, tận lực hiệp hoà,

Cả kêu lớn nhỏ gần xa,

Tựu về dự Hội Huyền Đơn nghe à!

Lịnh Mẹ chiếu, con mà nghe thửa,

Đời cận bên, thường bữa con nghe,

Từ đây đường đạo kiêng dè,

Trên thì có Mẹ hộ che con hiền.

DIÊU TRÌ KIM MẪU

-o-

Châu Minh,15.4.36

VÔ VI TRƯỜNG, CỬU, LÝ SÂU DIỆU HUYỀN

BÀI

Đường Chơn Đạo thực hành cho đúng,

Lý Vô vi hữu dụng sau nầy,

Mới tường Đại Đạo của Thầy,

Hư hư thiệt thiệt, đủ đầy huyền linh.

Từ chỗ không, kết tinh sự có,

Có kia mà, rồi có còn đâu;

Hữu hình hữu hoại đáo đầu,

Vô vi trường cửu, lý sâu diệu huyền.

Người tu học Tiên Thiên chánh giáo,

Phải thực hành đào tạo đức tin;

Thiêng Liêng ban bố huyền linh,

Những ai tâm chí tận tình Đạo Cao.

Người hướng đạo lo sao tròn phận,

Bực thế thiên tinh tấn đường tu;

Mới là vẹt ngút mây mù,

Mới là sáng tỏ, thăng thu đêm rằm.

Cơ đạo chuyển huyền thâm bí ẩn,

Thế sự đời lận đận lao đao;

Trong cơn sóng gió ba đào,

Chỉ đường đạo đức, khá mau thi hành.

LÝ THÁI BẠCH

-o-

Châu Minh, 20.2.36

KHỬ TRƯỢC LƯU THANH

Này chư môn đồ nam nữ, lý Trời có một, thì mỗi nhơn sanh ai cũng có điểm linh quang trong tâm, nhưng khác nhau là bởi tại điểm linh quang có thể xác trược thanh này che mờ. Bởi vậy mới có phân biệt nhiều trình độ căn cơ, vì điểm linh chơn tánh ấy luôn luôn sáng rở, nếu ở trong thể xác của thánh nhân, thì không khác nào hòn ngọc ở trong chậu kiếng nước trong, còn điểm linh quang nào ở trong thể xác phàm phu tục tử, chẳng khác nào hòn ngọc ở trong chậu đất nước đục, rồi làm sao điểm linh quang ấy sáng rở cho được?

Vì vậy mới phân biệt chỗ thanh trược. Nhưng cái thanh cũng nơi chỗ trược mà ra.

Đạo Trời luôn luôn lưu hành và tiến hóa trong mỗi thân tâm con người, chớ không nhứt thiết khư khư số mạng như thế! phải biến hóa, từ chỗ đục thành trong, từ trược hóa thanh. Như thế là do công tu luyện. Bởi vậy trong hàng phật tiên, thánh cũng đều ở trong chúng sanh là phàm nhân nhục thể này mà ra, chớ nào phải tự trên trời rớt xuống mà thành phật thánh tiên đâu !

Bởi thế, mỗi nam nữ đều có điểm linh quang sáng suốt, ấy gọi là linh tánh đó. Nhưng khi vào trong nhục thể này rồi, bị thất tình lục dục, tam độc dấy loạn, muốn ham sắc tài, vật chất thuận chìu theo nhơn dục, mà làm điều tội lỗi, thành ra che lấp điểm linh quang ấy.

Này chư đệ muội đã ngộ Đạo Thầy: thực hành theo chơn truyền Tân Pháp ấy là lối tu tắt, phải trọn đức tin, và vâng lời theo Thiêng Liêng, hành đúng theo chơn truyền sẽ được đắc ngộ chẳng sai, nhưng trên đường tu luyện phải bền chí dày công không gián đoạn, chẳng lòng dục vọng sự kết quả mau thì bất thành, bởi Chơn Đạo Vô Vi rất thậm thâm vi diệu. Vì rằng sự nghiệp vật chất, chư môn đồ còn phải dày công khó mới thành tựu được thay huống hồ phần vô vi tinh thần này hạnh hưởng muôn năm bất diệt, mà mới tu luyện dưỡng tánh tồn tâm trong một đôi niên mà muốn thành tựu kết quả, có đặng nào? Phải rán phát triển tinh thần đạo đức, theo đường Thiên lý là kềm chơn tánh, chơn tâm, không giờ phút nào xao xuyến.

Vì rằng có nuôi thì mới lớn, bằng bỏ quên thì mất vậy. Đạo tâm thì cũng thế rất tinh vi, nếu còn chút tham vọng ắt phải bị sa ngã.

Vì vậy Thượng Tôn hằng dạy chư môn đồ, phải giữ tâm thanh tịnh hư vô trong tứ thời, luôn luôn đừng bỏ. Giữ được như thế, từ nhứt chuyển đến cửu chuyển, rồi thì tinh thần đạo đức, chơn tánh, chơn tâm sẽ phát huệ, như thế nào là tùy theo sự cố gắng của chư môn đệ. Ưu hay khuyết đó thôi.

Về Chơn Đạo không phải dạy nhiều.

Bởi vậy khi xưa Tử Cống hỏi Khổng Tử về chơn đạo tâm truyền rằng: Thầy không dạy tôi làm sao tôi biết mà hành? Khổng Tử đáp: trời có nói chi, nhưng bốn mùa vẫn xoay vần trúng tiết. Ta dạy ngươi một chữ **Tín** chẳng khác nào chỉ một gốc, thì nên tìm hiểu những gốc khác, mới phát triển tâm linh được.

Như thế về chơn đạo không bao giờ chỉ rạch ròi. Thiêng Liêng chỉ dạy úp mở bằng những danh từ, nhưng chỉ tóm lại là trong tâm với tánh là: âm dương đó vậy.

THÁI THƯỢNG LÃO QUÂN

-o-

Thanh Liên Đàn, 3.6.36

ĐƯỜNG ĐẠO ĐỨC TRUNG DUNG TRUNG LẬP

BÀI

Nay Thượng Tôn phân qua Chơn Đạo,

Chơn Đạo là pháp giáo bí truyền;

Trong tâm đã sẵn thiên nhiên,

Tùy theo Thiên ý diệu huyền rõ thông.

Thân, Khẩu, Ý lóng trong gạn đục,

Giới Định Huệ chẳng chút ly rời;

Tứ thời định tỉnh chiều mơi,

Không lòng dục vọng, ảnh đời phù vân.

Tìm lẽ thật tinh thần đạo đức,

Nơi Chơn Hồn tích cực công phu;

Đừng cho che ám mịt mù,

Luôn luôn bình tỉnh, thiện từ phát tâm.

Gươm trí huệ diệt trừ nghiệp chướng,

Dứt dây oan phước chưởng tâm điền;

Ngoài trong lẵng lặng cho yên,

Lưu thanh khử trược, tâm thiền định tu.

Chư môn đệ công phu sốt sắng,

Đừng muội mê chẳng đặng quang minh;

Ngày đêm tinh tấn vẹn gìn,

Giữ tròn giới luật, đức tin vững vàng.

Rán tiến bước lên đàng đạo đức,

Ngày Long Hoa hưởng phước vô cùng;

Người tu sẽ được thung dung,

Đại đồng phán đoán khắp chung nhơn loài.

Nay Thượng Tôn giảng bày cạn lý,

Chư môn đồ khắc kỷ tu thân;

Muốn nên phải phế việc trần,

Lo bòn âm chất, là phần Thiêng Liêng.

Thượng Tôn dạy cần chuyên sốt sắng,

Đàn giờ nay phước đặng ân ban;

Nữ nam gội tắm điển quang,

Thân tâm mát mẽ trên đàng tu thân.

Được chấm công ban ân cả thảy,

Kể từ đây hăng hái thương nhau;

Trên đường đạo đức một màu,

Chẳng nên xu hướng dễ nào thành công.

Đường đạo đức trung dung trung lập,

Chữ **Dĩ Hòa** thương khắp nhơn loài;

Thương trong sanh chúng trần ai,

Côn trùng thảo mộc, đây rày cũng thương.

Chữ bác ái lập trường cho vững,

Đức từ bi hưởng ứng chúng sanh;

Công bình Tạo Hóa dạy rành,

Tu là làm phải làm lành làm nên.

THÁI THƯỢNG ĐẠO TỔ

-o-

Thanh Liên Đàn, 8.6.36

TIẾN HÓA VÀ THỐI HÓA

Chư môn đồ hãy suy lý trong sự và tìm rõ lý đạo như thế nào? Kìa vàng ngọc có được nhiều hay chăng? Vàng ở đâu sanh ra? Có phải là ở trong đất cát biến ra chăng? Ngọc đâu mà ra? Phải chăng ở trong nơi đá mà sanh ra chăng?

Cũng như thế phật tiên thánh thần nên từ trong hàng nhơn sanh mà đắc đó, chớ nào phải trên trời xuống mà thành phật thánh tiên đâu?

Vậy cũng trong nhơn loại được tiến hóa nên làm hiền thần thánh tiên phật có năm bực mà thôi hóa cũng có năm bực là ma quỷ tinh yêu quái. Nhưng phật thánh hiền cũng là ma quỷ tinh yêu quái.

Tại sao như thế? có phải do tâm chăng? Bởi vậy sách Phật mới nói "Tam điểm như tinh tượng, hoành câu tợ nguyệt tà, phi mao tùng thử đắc, tác phật dữ do tha"

Như thế ấy thì tất cả môn đồ ai ai cũng có tâm và tánh, nếu giữ được tánh Di Đà, tâm tịnh độ thì thành tiên phật.

Nếu để tánh ma quỷ, tâm dục vọng si mê tức nhiên là thành yêu quái vậy.

Bởi thế người biết tu chơn đạo rồi luôn luôn lúc nào cũng định tịnh chơn thần, kiên tâm trì chí đừng để vật dục ám ảnh si mê sa vào vòng tội lỗi.

Sở dĩ nhân loại trên thế gian này tranh đấu giết hại lẫn nhau, là đang si mê trên đường vật dục lợi danh, còn những nhà tu sĩ đạo đức: lạc tại kỳ trung là nhờ biết nhận định được lời hư lẽ thật, khỏi phải lạc lầm theo vật chất giả tạm trần ai, chỉ có chơn thần là trường tồn bất diệt.

Thượng Tôn thấy chư môn đồ, năm đạo thứ ba mươi sáu này trên đường công phu mỗi nam nữ, đều được ảnh hưởng một phần nào, nhưng phải cố gắng thắng được lòng nhơn dục mới đạt thiên lý tự nhiên mà thành công đắc đạo.

THÁI THƯỢNG ĐẠO TỔ

-o-

Châu Minh, 20.2.36

NHỨT CHUYỂN ĐẾN NGŨ CHUYỂN

BÀI

Trong tam thừa phân ra cửu chuyển,

Đạo vô vi thực hiện bền lòng;

Mới là kết quả kỳ công,

Kềm tâm định tánh rửa lòng sạch trong.

Đã dự Hội Huyền Đơn ảnh hưởng,

Thì rán lo tu chưởng đức công;

Đủ đầy vững dạ hành xong,

Theo đường Chơn Đạo ân hồng Thầy ban.

Trong nhứt chuyển hành tàng máy nhiệm,

Sửa trau lòng tinh tiến công phu;

Mống nền vững chắc ngồi tu,

Tham thiền nhập định trăng thu sáng lòa.

Qua nhị chuyển cái ta bản ngã,

Dứt cho xong, vững dạ ngồi thiền;

Lóng lòng trong sạch định yên,

Gom thần định trí, tham thiền hoán thông.

Trong tam chuyển điển hồng bố hóa,

Cả thân tâm như đá vững vàng;

Thất tình lục dục đã an,

Tinh thần xuất hiện, hào quang nê huờn.

Qua tứ chuyển linh sơn tựu đảnh,

Hội Tam Huê rõ cảnh chơn như;

Điển lành ban bố ân từ,

Cho trong môn đệ, khư khư vững vàng.

Đến ngũ chuyển rõ tàng máy nhiệm,

Vững tinh thần thẳng tiến đến nơi;

Ngôi vị dành sẵn cung Trời,

Xuất thần phát hiện, rõ thời tiên thiên.

Trong lục chuyển cơ thiên dĩ định,

Trong thất ngoạt linh tính an toàn;

Trong ngày sơ nhứt nhập tràng,

Nữ nam ngũ chuyển khá toan thi hành.

Phải liên tiếp mới thành Đạo pháp,

Đừng gián đoạn chẳng hạp thời cơ;

Từ từ bước một đến giờ,

Lo toan định tịnh, huyền cơ chỉ rành.

Định tâm pháp thực hành cho đúng,

Ứng nội tâm sử dụng hành y;

Mỗi trong nam nữ rõ thì,

Tâm tâm tương ứng, vô vi ban truyền.

Rán kềm lòng cho yên lẵng lặng,

Trong mỗi thời sốt sắng ngồi tu;

Mới là tỉnh ngộ chơn như,

Rõ thông Chơn Đạo huệ từ tánh tâm.

Rồi chuyển ấy, hiểu thầm chơn đạo,

Còn tam chuyển pháp giáo rán hành;

Nếu trong nam nữ môn sanh,

Hành tròn cửu chuyển đắc thành chơn nhơn.

Đạt pháp diệu Phụ Từ ban bố,

Cả thanh tâm trình độ tiến cao;

Rán mà định tịnh giồi trau,

Chẳng nên vọng niệm lãng xao tinh thần.

Thân khẩu ý ân cần gìn giữ,

Nói với làm tư lự cho in;

Mới là thần khí kết tinh,

Đủ đầy tam bửu vô hình ân ban.

THÁI THƯỢNG LÃO QUÂN

-o-

CHƯƠNG VII

THI VĂN ĐẠI ĐẠO

ĐỒNG đạo, đồng tâm, vốn một nhà,

TỬ sanh chung chịu, cảnh tai ba;

BÁO ân Tổ quốc, gìn tâm hiệp,

TIN tưởng Đạo Trời, dạ ái tha.

THÁNH đức thượng nguơn , đời thuấn địa,

SƯ minh hạ thế lập Nho gia,

GIÁNG phân chỉ rõ cơ Thiên định,

ĐÀN nội, nữ nam phải thuận hoà.

-o-

VĂN ngôn thất đức thọ nguy tai,

TUYÊN thệ không tròn phải đọa đày,

KHỔNG Tử dạy truyền cơ hiếu nghĩa,

THÁNH Sư khuyến thế chánh tâm ngay.

HƯNG vong thành bại lòng không đổi,

NHO Thích Tiên Gia dạ chớ sai,

GIÁO hoá nhơn sanh hành chí thiện,

CHỦ nhơn ông ngự tại Linh Đài.

-o-

Việc Đạo cần trau để cứu đời,

Đời là biến chuyển lắm luân vơi,

Vơi luân, khổ hải ba đào dậy,

Dậy tỉnh thức tâm, rõ thế thời.

Thời cuộc đổi xoay có mấy hồi,

Chư hiền nam nữ rán tô bồi,

Đạo là độ thế cơn đau khổ,

Đời lúc chinh nghiêng lắm thảm ôi!

VĂN TUYÊN KHỔNG THÁNH

-o-

Thức giấc lần qua cảnh khổ sầu,

Mơ màng giấc mộng, lúc canh thâu,

Hỡi ai hướng đạo gìn cương quyết,

Đáng phận anh hùng khắp Á Châu.

QUAN THÁNH ĐẾ QUÂN

-o-

QUAN cảnh nơi trần, chẳng đặng yên,

BÌNH tâm tìm hiểu, rõ cơ Thiên,

THÁI tình ấm lạnh, hầu thay đổi,

TỬ, bịnh, lão, sanh lắm khổ phiền.

GIÁNG thế cứu nguy, cơn mạt kiếp,

NGỌC lành sánh bực với tu hiền,

ĐÀI cao muôn trượng, năm châu thấy,

LONG tự hiếu nhơn, rõ bí truyền.

-o-

HIỆP hòa huynh đệ, nhứt tâm hành,

THIÊN Đạo gắng lo, mới đắc thành,

ĐẠI đức, đại nhơn, lòng bác ái,

ĐẾ Nghiêu, đế Thuấn, rõ lời lành.

QUAN trường vinh, nhục, hầu thay đổi,

THÁNH, phật, thần, tiên vẫn trọn lành.

ĐẾ nghiệp vững bền, nhờ Tổ Quốc,

QUÂN ân hiếu nghĩa, sửa nên danh.

-o-

Tiên Thiên rạng rỡ chớ nào sai,

Đạo đức thi đua, gắng sức tài,

Đầy đủ đức tin, toan hưởng lạc,

Sổ vàng Cung Ngọc chép nào sai.

HIỆP THIÊN ĐẠI ĐẾ

-o-

BẠCH thủy rửa lòng, nộ, ái, sân,

HẠC kêu kẻ tục, khá trau thân,

ĐỒNG tâm lo đạo, sau chung hưởng,

TỬ sĩ giúp tròn, sẽ đắc ân,

GIÁNG chỉ nữ nam, ghi cố nhớ,

ĐÀN tiền nghiêm nghị, phải ân cần,

BÁO đền nghĩa nặng, ơn Từ Phụ,

TIN rạng một lòng, nghĩa hiếu ân.

-o-

CAO thấp sang hèn quí tại tâm,

ĐÀI linh, Thầy ngự rõ cơ thâm

NGỌC lành con giữ, đừng lem ố,

ĐẾ Đạo trẻ toan, chớ nghĩ lầm.

GIÁO chánh cố tìm cho thấu đáo,

ĐẠO mầu rán học, nghiệm suy tầm.

NGŨ lôi minh thệ con nên sợ,

CHÂU Á, Mỹ, Âu, chịu khổ thầm.

LÝ sự hiểu chăng? mối Đạo Trời,

ĐẠI nhơn, quân tử rộng thương người,

TIÊN Thiên chơn chánh, nên suy nghiệm,

TRƯỞNG lão một lòng cứu độ đời,

GIÁO pháp y hành, Tân Luật Đạo,

TÔNG đồ rạng rở ngộ kỳ thời,

ĐẠO mầu chánh nghĩa, năm châu lập,

ĐẠI đức gieo truyền, khắp mọi nơi.

-o-

Cảnh vật quến rù, phải hại thân,

Mê trần phải chịu cảnh tao tân,

Ngày sau chớ trách Ơn Trên bỏ,

Toại chí chẳng lo, phải nặng phần.

-o-

Chung sức hiệp tâm, khó cũng thành,

Vững theo Thiên Ý, để lo hành,

Rõ trường Đại Đạo , kỳ ân xá,

Thấu đáo, đế Nghiêu hưởng phước lành,

Cõi tục quan san, đời thống khổ,

Cảnh tiên, thánh , phật rất thanh nhàn,

Hiếu hiền đế Thuấn, nên cơ nghiệp,

Rạng rở quân thần, tạc sử xanh.

-o-

Thiên khai Huỳnh Đạo, cứu nhơn loài,

Thế tục suy tường kế nạn tai,

Hiệp sức đồng tâm, ra gánh vác,

Quả công tử đệ rán thi tài.

-o-

Đua nhau tài đức để tranh công,

Hiểu Đạo thì toan khá hết lòng,

Muốn đặng làm quan, cần cố học,

Muốn thành tiên, phật, phải dày công…

Bước đường tiến hoá, mau bươn bã,

Nếu để thối lui, khó thoát vòng;

Đời khổ cận kề, xây biến chuyển,

Ai là đáng mặt giống Tiên Rồng?

ĐÔNG PHƯƠNG CHƯỞNG QUẢN

-o-

LÝ luận Đạo lành, cổ sánh kim,

THÁI bình, hay loạn đạo không chìm,

BẠCH thanh hãy giữ, lòng yên tịnh,

MẦU nhiệm Tiên Thiên, mãi học tìm.

-o-

NGỌC quí, giao con khá giữ tròn,

HOÀNG thành, hay bại cũng do con,

THƯỢNG lưu Thầy chọn gieo giềng mối,

ĐẾ chuyển nguyên căn để hiệp đoàn.

TÁ thế độ Đời, cơn nước lửa,

DANH nhơn giúp Đạo, buổi ly loàn,

CAO xanh đâu phụ con hiền hiếu,

ĐÀI tại Nam Phương, cứu độ toàn.

-o-

THANH bần trọn đạo, chỉ lo tu

VÂN cẩu khác nhau cõi thế phù,

ĐỒNG chí mấy ai tròn nghĩa vụ?

TỬ quân, ít kẻ đáng danh nhu.

GIÁNG phân lý sự, tường đen trắng,

NGỌC sáng không trau, để lấp lu,

SƠN đảnh tự cao, cao bất tuyệt,

QUANG minh đến mấy, cũng phàm phu.

-o-

Phàm phu, tánh tục lố lăng thay,

Biết một, tự mình đã giỏi hay,

Biển thánh, nào ai đà thấy hết,

Rừng nhu, khó nỗi cạn phân bày.

Trường đời chẳng biết am tường hiểu,

Cơ Đạo dễ gì, gọi dở hay?

Khiêm nhượng hạ mình dìu khách tục,

Đức cao thắng được bực cao tài.

THANH VÂN ĐỒNG TỬ

-o-

CHÂU ngọc, lời khuyên tiếng Phật, Tiên,

XƯƠNG ghi tạc nhớ sám kinh truyền,

TƯỚNG trung hết dạ, vì cơ đạo,

QUÂN tử vẹn gìn chữ hiếu hiền.

GIÁNG điển dạy đời đừng nghịch lẫn,

THANH minh đạo lý, chớ tranh quyền;

LONG Hoa thưởng phạt nơi trần thế,

CUNG kỉnh một niềm dạ chớ riêng.

-o-

Dạ chớ riêng tư, chịu khổ đành,

Tạo thuyền là để rước nhơn sanh,

Hạ mình nhường nhịn tình huynh đệ,

Bác ái, Từ bi với khách lành.

Muốn đắc nhơn tâm cần nhẫn nhịn,

Muốn tròn nhiệm vụ, phải chí thành;

Mới là: đáng phận tay thoàn trưởng,

Đoàn kết sống chung Đạo tiến hành.

-o-

Bát nhã thuyền Trời, trễ chẳng thành,

Đem đời hung dữ, cải ra lành,

Đạo còn thù nghịch, sao tròn vẹn,

Đời lắm chinh nghiêng cuộc đấu tranh.

-o-

Cảnh tục chớ ham, phải khổ lòng,

Cuộc đời chinh chiến, lắm long đong,

Lo tu, giải thoát kỳ ân xá,

Đến buổi Vạn Linh được chấm công.

-o-

HUỲNH Đạo trung dung thật của Trời,

MI tường chánh giáo sửa nên đời,

ĐỒNG bào, đồng loại, đồng chung gốc,

TỬ sĩ, tử quân, tử hiếu thời.

GIÁNG điển Tiên Thiên đời mạt kiếp,

NGỌC cơ, linh bút độ trần vơi,

LONG thiên ngũ sắc, khai kỳ hội,

BỬU Tự chung qui, tiếng rạng ngời.

-o-

VĂN nhơn hiền đức, vị căn lành,

TUYÊN bố Đạo Trời cứu chúng sanh,

KHỔNG Tử nhơn luân, tường hậu thế,

THÁNH hiền kinh sử, tạc bia danh.

HƯNG đời chấn chỉnh nền phong hoá,

NHO Đạo, sửa đời trược hoá thanh;

GIÁO lý ngàn năm còn rạng rở,

CHỦ tôn sẽ được đạt công thành.

-o-

Nước lớn nơi đâu cũng chảy vào,

Nước ròng chảy rút, chạy nhanh mau,

Con xem ngọn lửa, đời ly loạn,

Ví dụ đó thôi, trẻ liệu mau.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

-o-

Có khổ mới là biết khổ ai,

Nếu không, sao trọn bực anh tài,

Đời dài mong mỏi con ghi tiến,

Đạo vẫn hy sinh, chẳng nệ nài.

Dẫu khó khăn chi, lòng chẳng đổi,

Đời thì khổ hải, đạo lo hoài;

Con ôi! đừng có xa đường đạo

Nắm vững chơn truyền, đạo đức hay.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

-o-

RĂN lòng, nóng nực tập hùng anh,

RẮC thủy vào tâm sẽ gặp lành,

RÚT giáo tạc đề Au Châu Quốc,

SÔ truyền, ngôn để chánh lời lành.

JEAN JACQUES ROUSSEAU

-o-

Học đờn dạy Đạo của Đài Cao,

Sớm biết nhìn nhau chẳng tách màu,

Đen, trắng, đỏ, vàng đâu cũng một,

Đó là định trí đạt cơ mầu.

GIA TÔ GIÁO CHỦ

-o-

Lý Đạo Cao Đài buổi Hạ Nguơn,

Sáng khai nền đạo lại nghe đờn,

Thâm thâm diệu diệu, cơ huyền bí,

Giáo phái khi xưa, cũng học đờn.

GIA TÔ GIÁO CHỦ

-o-

DA vàng máu đỏ, giống Nam bang,

TÔ điểm nền nhân lập chiếc thoàn;

GIÁO dục nhơn sanh, tìm cảnh lạc,

CHỦ truyền đạo lý cứu dân gian.

GIA TÔ GIÁO CHỦ

-o-

Thế tôn nam nữ chẳng nào sai,

Con rán thi đua học đức tài,

Thi hội lập trường, cho vững chắc,

Thi đua các việc đợi ngày mai.

Thấy rồi chuyển hoá Long Hoa mãn,

Con trẻ bền gan chí miệt mài,

Tịnh luyện giáo truyền cho thế sự,

Hiện giờ tôn trọng, trẻ đêm ngày.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

-o-

Rồi đây Tôn Giáo sắp liên tình,

Tân Sửu nào xa, trẻ rán tin,

Xuân, hạ, thu, đông, còn chọn lựa,

Xuân Nhâm sẽ thấy cuộc công bình.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

NGỌC lành giáng thế lúc đêm thanh,

HOÀNG Phụ thương con chí nhiệt thành,

THƯỢNG hạ tùy căn, tùy bổn phận,

ĐẾ trào chuyển hoá, lập ngôi lành.

KIM tiền vật chất, lần tiêu mãi,

VIẾT chữ kêu con hiệp chúng sanh,

CAO thấp nại gì cơn mạt kiếp,

ĐÀI môn, Hội Thánh lập an thành.

-o-

Ban ân cứu khổ cả nhơn gian,

Thiên sứ, Thầy ban sắc mạng toàn;

Cứu thế, độ đời cơn nước lửa,

Liên tình, tôn giáo cả Nam bang;

Có chi quí báu bằng liên hiệp,

Các trẻ thay thân, giáo đạo an,

Thiên sứ lưỡng đài, ra nhiệm vụ,

Kêu nhau độ dẫn dắt lên đàng.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

Thân này giả tạm lắm con ôi!

Sống chết Thầy đâu bảo đảm thời,

Con vững đức tin, tu trọn phận,

Sống thời danh giá thác về ngôi.

Hồn linh đâu mất con lo sợ,

Miễn trẻ trọn lành đủ đức thôi;

Sanh sự, sự sanh là thiếu phước,

Ban vui cứu khổ, được an ngôi.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

PHÁP linh thành đạt, lắm công phu,

LỰC tận gom vào, một chí tu,

KIM ái thực hành điều chánh nghĩa,

TIÊN gia cần học sự ôn nhu.

GIÁO dân toàn thiện nêu gương sáng,

TÔNG chỉ thấm nhuần vén ngút mù;

ĐẠI Hội Long Hoa, là kết quả,

ĐẠO Trời sáng tỏ, cảnh xuân thu.

-o-

Cơ Đạo một ngày, tăng tiến luôn,

Rán lo khép chặt ở trong khuôn,

Khuôn viên Đạo đức cho hoàn mỹ,

Để độ nhơn sanh đến Hội trường.

PHÁP LỰC KIM TIÊN

TAM Kỳ hạnh ngộ, hữu căn lành,

TRẤN tỉnh lòng phàm, trược hoá thanh,

ĐẠI chí, mới thành câu đại nguyện,

ĐẠO tâm, đắc ngộ bổn nguyên sanh.

LÝ Chơn muôn thuở không phai lợt,

THÁI sự nhứt thời biến chuyển thành,

BẠCH hắc tượng trưng tà lẫn chánh,

THI trường tuyển lựa bực tài danh.

THẾ cuộc đổi dời cũ mới thay,

LIÊN hoan đoàn tựu học điều hay,

TIÊN Thiên nêu sử, đời đời hưởng ;

NỮ liệt danh bia, rạng đức tài.

GIÁNG thế độ đời cơn mạt kiếp,

ĐÀN tiền nam nữ hưởng xuân lai,

BÁO tin nữ phái cần bươn bước,

LỊNH chiếu, Huyền Đơn Hội cận ngày.

-o-

Mừng xuân Tân sửu rất đầy vui,

Xuân đến nhân sanh bắt ngậm ngùi,

Đạo đức vững lòng , không thối thoát,

Nhưng đời rối loạn, dạ nào nguôi.

Đời cam cộng khổ, nầy con hỡi,

Xuân đáo đường tu, chớ sụt sùi;

Vững bước tiến nhanh kỳ đạo chuyển,

Thanh danh tên trẻ đặng lòng vui.

DIÊU TRÌ KIM MẪU

-o-

Nữ phái đàn con, nhớ gắng ghi,

Nhắc chung cả thảy, cố tường tri,

Thế trần sắp sửa đời thay đổi,

Củ mãn , mới sang, hiện trước thì.

Nữ phái Tam Giang, đồng nhứt thể,

Thương yêu đoàn kết hiệp chung qui.

Cùng nhau em chị vời chơn bước,

Tịnh luyện tứ thời đủ khả vi.

DIÊU TRÌ KIM MẪU

PHÁP Đạo bí truyền tại chữ tâm,

LỰC tu đắc nhứt chỗ uyên thâm;

KIM đơn là lý Vô Vi học,

TIÊN thể hữu hình, chớ hiểu lầm.

GIÁO luyện lòng phàm đừng dục vọng,

TÔNG đồ chớ một diệu huyền thâm,

THIỆN chơn mỹ tánh trau minh đức,

PHÁP thuật nào hơn học lý chân.

-o-

LÝ chí bổn nguyên vạn vật sanh,

THÁI dương âm hiệp tượng nên hình,

BẠCH thanh, hắc trược phân hai ngã,

GIÁNG xuống, thăng lên, bởi trược thanh.

-o-

Chơn Đạo Vô Vi khá hiểu tường,

Chỗ không mà có rán cần bươn;

Trau tâm luyện tánh cho minh mẫn,

Thanh tịnh đặng yên mới rõ tường.

PHÁP LỰC KIM TIÊN

-o-

TÂY đông kim cổ, nhứt chơn truyền,

PHƯƠNG pháp tham thiền, định tịnh yên,

GIÁO luyện thân phàm xa nghiệp chướng,

CHỦ tâm đoạn tuyệt, mối oan khiên.

THÍCH truyền căn bản Tam Quy học,

CA giải mối giềng, Ngũ Giới chuyên;

NHƯ thị ngã văn, minh kiến tánh,

LAI tâm thủ hộ, Hội Huyền Đơn.

THÁI Hư tuyệt đối, cõi vô hình,

THƯỢNG trí học tìm máy diệu linh,

LÃO giáo Đạo kinh, phân tỏ rõ,

QUÂN truyền đức thiện khá hành in.

KHAI thông cửu khiếu, qui Thần, Khí,

HỘI đủ Tam Nguơn bảo thủ Tinh,

HUYỀN diệu không không mà có có,

ĐƠN kim tự tạo ở trong mình.

-o-

HƯNG vong suy thạnh, máy tuần huờn,

NHO sĩ con Trời, hưởng Thượng Nguơn;

GIÁO hoá tân dân minh đức thiện,

CHỦ quyền thế giới Đạo là hơn.

VĂN tài âm chất lo đầy đủ,

TUYÊN bố thực hành đức nghĩa, nhơn,

KHỔNG Tử ngả danh truyền Đế Đạo,

THÁNH nhân mới rõ lý toàn chơn.

-o-

THIÊN, địa, nhơn đồng nhứt lý nguyên,

TƯỚNG âm thánh sắc tấu Hoàng Thiên,

NGỌC nhiều khía cạnh do tay thợ,

KINH nghĩa diễn ra lắm ý riêng,

HUỆ nhãn, nhĩ thông, nhờ định tịnh,

MINH tâm kiến tánh, bởi tham thiền,

CHÂU đăng sáng tỏ cơn yên tịnh;

GIÁNG luận đơn sơ, đại hội Huyền.

-o-

CAO rộng lòng thương cả chúng sinh,

ĐÀI nguyên sinh tạo ở thân mình,

GIÁO đời hỗn độn, ra bình trị,

CHỦ ngự lòng phàm, hết lệch chênh;

CỨU thế hạ nguơn , cơn kiếp tận,

ĐỘ người ám muội phục hồi minh,

NGŨ châu con chớ chia màu sắc,

CHÂU Bộ Đại Đồng, nghĩa đệ huynh.

-o-

THẦY mừng thấy trẻ trọn lòng tin,

BAN bố điển lành trẻ huệ minh,

PHƯỚC báu nhờ tu nay gặp Hội,

LÀNH từ hồn , xác khỏi nghiêng chinh .

ĐẠI đồng thống nhứt chơn truyền Đạo,

HỘI hiệp âm dương kết tượng hình,

HUYỀN diệu Thầy ban công mỗi trẻ,

ĐƠN thơ ẩn lý tự trong mình.

-o-

CHƯỞNG giống từ lành hưởng quả ngon,

QUẢN chi kiếp tạm rán lo bòn,

GIÁO điều giới luật hành y lịnh,

TÔNG chỉ mục phiêu xử vẹn toàn,

TRƯỜNG Hội Long Hoa khai diễn khắp,

CANH tàn đêm mãn đến bình quang,

THÁI đời hỗn độn ra an lạc,

BẠCH yến chim lành sống hợp đoàn.

-o-

THÁI dương chiếu diệu ánh hư vô,

THƯỢNG đạt huyền vi Bát Quái đồ,

ĐẠO chỉ tu tâm cùng luyện tánh,

TỔ đường siêu thoát diệu huyền cơ.

-o-

PHÁP giới phạm vào thuyền đắm sa,

LỰC tu cố tránh nẻo tâm tà,

KIM vàng đâu nỡ pha chì kẽm,

TIÊN thánh nào chung quỷ với ma,

GIÁO luyện ý phàm đừng dục vọng,

TÔNG đồ Chơn Đạo chớ lìa xa,

ĐẠI hùng chiến thắng lòng ham muốn,

ĐẠO đức luyện giồi trí huệ mà.

-o-

Quý thay Chơn Đạo phép Vô Vi,

Thọ đắc tâm truyền đã rõ thì,

Tin tấn Tứ Thời lo tịnh luyện,

Mới là kết quả phục hồi qui.

THÁI THƯỢNG ĐẠO TỔ

-o-

Vai tuồng trọng trách của Tiên Thiên,

Hội Thánh cần lo phận vẹn truyền,

Nội bộ kiện toàn gương mẫu đạo,

Đời đang chú trọng, sĩ tu hiền.

Nếu không cố gắng cho tròn phận,

Lại để lệch chênh khó nỗi yên,

Phải rán học hành thông lý Đạo,

Mới là chứng tỏ sự tri nguyên.

CHÍ chơn, chí chánh, chí tâm tu,

THÁNH triết khác xa bực trí ngu,

VĂN chất đi đôi thân hữu dụng,

TUYÊN hành ý tưởng chớ riêng tư.

KHỔNG môn giáo hoá minh minh đức,

PHU dĩ Nho Gia chí thiện từ,

TỬ viết vi nhân nan giả giả,

GIÁNG phân Quân Tử Tiểu nhơn nhu.

-o-

Người sanh dưới cõi thế gian này,

Trước mắt hai đường, dở với hay,

Lẽ dở tiểu nhân thường sấn bước,

Điều hay quân tử cứ đường ngay,

Tiểu nhơn chiều chuộng điều nhơn dục,

Quân Tử tiến theo Thiên lý hoài,

Phàm thánh biệt phân hai lẽ ấy,

Tiểu nhơn, quân tử giảng phân bày.

CHÍ THÁNH VĂN TUYÊN

-o-

PHÁP thuyền Tam Bửu lũng thì chìm,

LỰC tận tỉnh tâm sửa trét liền,

KIM chỉ nam, gìn đừng lạc hướng,

TIÊN bang trực chỉ, cảnh nhà yên.

GIÁO điều quy củ hành không xuể,

TÔNG chỉ, chuẩn thằng, học cố kiên,

ĐẠI chiến thắng lòng nhơn dục tận,

ĐẠO tâm Thiên lý, hiệp Quy nguyên.

-o-

Lý Đạo rõ rồi rán thực hành,

Kềm tâm cho vững mới toàn thanh,

Đừng lòng dục vọng theo nhơn ngã,

At phải đoạ sa chịu khổ đành.

-o-

PHÁP độ nhơn sanh biết bến bờ,

LỰC tha, đừng ỷ lại huyền cơ,

Kim đơn có được dày công khó,

TIÊN thánh muốn thành, há lãng lơ.

GIÁO chánh học hành ra thiệt tướng,

TÔNG đồ hữu trách chớ thờ ơ,

ĐẠI thừa là bực tròn quy giới,

ĐẠO đức trau lòng, sạch bợn nhơ.

-o-

Bợn nhơ chớ để lấp tâm linh,

Sám hối là phương gội rửa mình,

Lục dục, thất tình, đừng cấu tạo,

Tứ tường, tam độc, hại thân sinh.

Trên đường Thiên Lý, đi lên thẳng,

Nhơn dục xuôi theo xuống ngục hình,

Trí huệ là gươm trừ chướng ngại,

Sự tu kết quả đắc công trình.

-o-

TAM Tông Lý Đạo sự đời liên,

KỲ tận THÁI đời ĐẠO chánh truyền,

PHỔ hoá BẠCH minh đời hiệp đạo,

ĐỘ đời CHƯỞNG đức Đạo căn nguyên.

TAM đài QUẢN trị do cơ Đạo,

TRẤN tỉnh GIÁO đời học Đạo Tiên,

Hành Thiện TÔNG truyền đời ngộ Đạo,

CHÁNH tâm Đạo pháp thế đời kiên.

-o-

Kiên nhẫn học tu chí quyết thành,

Chất âm bồi đức Đạo hùng anh,

Siêng cần luyện tập rèn tâm tánh,

Lực tận hành tròn sử tạc danh,

Quyền pháp trọn giao cho Hội Thánh,

Bại thành do sự xử nhơn sanh,

Tiên Thiên đến hiệp toàn chi phái,

Yên trị Đạo Đời cảnh trọn lành.

(Chuyển thuận nghịch)

-o-

Giáo lý từ lâu đã dạy rành,

Học thông phải rán để lo hành,

Mới tròn bổn phận người tu học,

Dìu dắt nhơn sanh đến cảnh lành.

-o-

Thạch động THANH nhàn một chữ tu,

Xem tường VÂN cẩu ngán diêm phù,

Hoàn cầu ĐỒNG loại đang chia rẽ,

Thế giới TỬ sanh bởi nghịch thù,

Mạt pháp ĐẮC khai cơ Đại Đạo,

Thượng Nguơn LỊNH tạo đáo huờn ngu,

Trần ai BÁO quả không giờ tuyệt,

Một hướng TIN Thầy chí chẳng lu.

LÝ minh Đại Đạo chẳng hề phai,

THÁI cổ lòng người một chẳng hai,

BẠCH hỏi tiền căn sao chẳng dứt,

GIÁNG phân nhân quả bởi còn sai.

-o-

VĂN thư truyền tụng đến ngày nay,

TUYÊN biểu Cao Đài buổi tận nầy,

KHỔNG Pháp nào hơn đường đạo đức,

THÁNH gia khó sánh bực hiền ngay.

HẠ mình chơn thật là Chơn Đạo,

CÕI thọ Ngọc Kinh sắp đặt bày,

TRẦN ám bao nhiêu buồn khổ mãi,

GIAN tuy khó trả nợ xưa nay.

-o-

Linh hồn siêu đoạ bởi nơi tâm,

Kiếp tạm trần ai lắm nặng oằn;

May gặp lành ta mau tiến bước,

Rủi vào tay quỷ khó lên thang,

Thang Trời chực sẵn chờ người thiện,

Đò quỷ chờ qua khách lạc đàng.

Ai hỡi là người tu giác ngộ,

Đây là đạo đức nẻo Tiên bang.

-o-

Tiên bang rộng mở để người tu,

Tu tánh, tu tâm vẹt ám mù,

Dầu dãi nắng chan lòng chẳng nệ,

Phong ba mưa gió chí không lu.

Đường trường thẳng tiến không sờn chí,

Nẻo thẳng bươn lo chữ thiện từ,

Đạo đức không màng điều thế sự,

Một lòng tin tưởng chí vô tư.

-o-

Vô tư, vô lự ở nơi Thầy,

Nắm luật tuần huờn để vận xoay,

Bá chủ hoàn cầu khai Đại Đạo,

Cầm quyền thế giới hiệp đông tây,

Kết liên thì đặng an toàn mãi,

Chia rẽ khó toan buổi mạt này;

Đạo một sinh hai, ba, bách vạn,

Đường tu lý luận chớ hành sai.

-o-

Hành sai một kiếp hụt thang mây,

Kết chặt tình thương sẽ gặp Thầy,

Rủi gặp đường tà mau tránh khỏi,

May vào cửa Đạo để giồi mài,

Không lo đường Đạo ngày đêm quyết,

Chẳng liệu chữ tu phải lạc sai;

Tu ấy là đường oan nghiệt dứt,

Để cho sạch bợn cõi trần ai.

-o-

Trần ai thảm đạm tợ bèo trôi,

Tai lắng nghe , đời thấy hỡi ôi!

Đường thẳng, không toan chơn bước tới,

Nẻo tà, sao lại cứ đua bơi,

Sông mê, lặn hụp đành đau khổ,

Bể ái, đắm sa chịu quả nhồi,

Ảnh hưởng tương lai nhờ đạo đức,

Một lòng liệu định có trên Trời.

-o-

Trên Trời Thầy vẫn thấy xa xăm,

Thiên võng khôi khôi thấy rõ ràng,

Mắt tục nào tường điều tội lỗi,

Tai phàm đâu thấy nẻo tà gian,

Nhờ Trời nhỏ phước khai đường Đạo,

Tiên Phật hạ lâm chốn cảnh trần,

Kêu tỉnh vạn loài đồng một thể,

Đừng chia đây đó phải lầm than.

-o-

Lầm than, thế cuộc đổi vần xoay,

Cái máy Thiên cơ định có ngày,

Đây chiếc thuyền từ xa bến ái,

Nọ là đò quỷ chực trông hoài,

Chơn không bươn tới, thì lui lại,

Thuyền chẳng lướt xông, chẳng tới rày;

Muốn hưởng tương lai, ngày Thánh Đức,

Đường tu hôm sớm cứ giồi mài.

-o-

Giồi mài chữ Đạo cố tâm lo,

Chung sức cùng nhau giữ chiếc đò,

Xô núi lấp sông, nhờ hiệp sức,

Trèo non, lặn suối, há khôn dò.

Trăm năm cõi sống bao nhiêu nữa,

Ngán kiếp trầm luân dạ ngẩn ngơ,

Nếu sớm ăn năn điều tội lỗi,

Rán mà bền chí quyết công lo.

-o-

Lo chi đạo đức được thành nên,

Hiệp tác cùng nhau, đắp móng nền,

Thánh Đức tương lai, sau hạnh hưởng,

Thượng Nguơn an lạc, cảnh thanh thiên.

Ai người hữu hạnh trên đường đạo,

Nào kẻ chơn tu quyết chí bền,

Cố gắng theo Thầy, căn vị sẵn,

Bền lòng son sắt, lánh trần miền.

-o-

Trần miền thảm đạm, lúc nào ngưng,

Đạo lý khai môn, cứu nạn chung;

Vạn loại hoàn cầu, trong biển lửa,

Muôn loài, thế giới lệ rưng rưng,

Nước sôi, lửa bỏng, tưng bừng cháy,

Khổ não khóc cười, chẳng có chừng;

Hướng đạo là tay, mau cứu chúng,

Đến ngày quang đãng, cảnh đời hưng.

VĂN TUYÊN KHỔNG THÁNH

-o-

Sanh ký tử qui, lẽ cố nhiên,

Cùng nhau đồng sức lướt con thuyền,

Chờ ngày bạch đãng, Thiên cơ định,

Đợi lúc hạc reo, phụng báo điềm,

Thống nhứt truyền ra, trong khắp chốn,

Quy nguyên lịnh sắc, chẳng hề riêng;

Vĩ nhân báo oán, điều nhân nghĩa,

Trọn đức tin Trời, nắm chủ quyền.

-o-

NGỌC phách, linh căn vật chất hồn,

HOÀNG kinh Bạch Ngọc mở Thiên môn,

THƯỢNG vi, đức hoá dân vi đức,

ĐẾ bất cao minh, đế bất tồn.

GIÁO kỷ tâm phàm xa nẻo mị,

CHỦ trừ tánh tục, thẳng đường chơn.

NAM Nghiêu, Bắc Thuấn Thầy xoay đổi,

PHƯƠNG cảnh Đông, Tây dứt cừu hờn.

-o-

Theo Thầy, Thầy dẫn đến ngôi am,

Cố sức làm sao đặng vẹn toàn?

Mốt nọ mai kia, đừng bỏ phí,

Tháng này năm khác, hiệp vầy đoàn;

Yêu thương thật sự, Thầy vui dạ,

Hoà thuận thiết tha, Mẹ đẹp tâm;

Chí quyết có ngày con đạt được,

Đôi ba tấc nữa, đến cung thang.

-o-

Thang này Thầy để sẵn cho con,

Gắng sức đua bơi, quả mót bòn,

Gieo giống từ lành , lành sẽ đến,

Gây điều ác bạo , bạo keo sơn.

Phước lai nhờ bởi con hành thiện,

Hoạ đến vì con chẳng thiệt chơn,

Lúc khổ khi vui, tâm giữ Đạo,

Có Thầy hộ trợ để lo tròn.

-o-

Lo tròn công quả với công phu,

Phương vị ngày sau, tội phước trừ,

Lắm phước, Thiên đàng đây sẵn bước,

Hoạ nhiều địa ngục chỗ âm u.

Tường thông hạnh đạo, là giềng mối,

Rõ thấu chơn tu, thoát ngục tù,

An hưởng quả lành, nhờ giống tốt,

Đường lành hôm sớm rán ôn nhu.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

-o-

Hoạ phúc vô môn, tự trẻ vời,

Thiên đàng cực lạc ấy là ngôi,

Trên Thầy từ ái , khai Thiên Đạo,

Dưới trẻ tôn thờ một Chúa Trời,

Thần, thánh tá phàm khuyên hết tiếng,

Phật, tiên bút tận, nhủ mòn hơi,

Bao điều khuyên trẻ, con say đắm,

Có lẽ con chưa có chịu lời.

-o-

Nhiệm phần nữ phái sánh cùng nam,

Đạo đức rèn lo được vẹn toàn,

Xây móng Đạo Vàng an khắp chốn,

Đắp nền tôn giáo rạng tinh thần.

Mạch sầu nhơn loại đang tràn bủa,

Nguồn sống muôn dân khổ lụy tràn,

Nữ phái con ôi! mau tiến bước,

Đến ngày Long Hội sắc hồng ban.

-o-

Ban cho ngôi vị trẻ công to ,

Thương tiếc cho con mãi dại khờ,

Lớp sóng đau thương đang chuyển động,

Màn Trời thảm đạm lúc nào ngơ.

…………………………………..

Luống chạnh lòng Thầy nên giáng điển,

Thiêng Liêng tá bút mượn linh cơ.

-o-

Linh cơ tá bút để con nghe,

Đường đạo chánh, tà phải dặt dè,

Sớm mượn kệ kinh tròn bổn phận,

Chiều nghe đạo đức lánh u mê,

Sa chơn hố thẳm thân đau đớn,

Lỡ bước sa chân phải chát the;

Muốn biết đạo lành vui khổ chịu,

Một lòng kiên quyết chẳng chinh xê.

-o-

Xê chinh đường Đạo khổ cho thân,

Cái cảnh trần gian lắm nợ nần,

Khi thới, lung lăng điều tội lỗi,

Lúc loàn, trốn tránh khó thân an,

Lập trường chỉ hướng theo đường đạo,

Vững bước Mẹ phân đã định đàng,

Khổ bấy cho con trêu trước mắt,

Mà con say ngủ lại mê tâm.

-o-

Mê tâm, mê tánh khó theo Thầy,

Đường Đạo hụt đò phải lệch sai,

Càng khổ, càng thông điều thế thái,

Lắm sầu, lắm não hiểu trần ai;

Nguồn vui đạo lý kinh muôn quyển,

Cột khổ trần ai, lắm sắp bày,

Con nữ phái ôi! hằng cố gắng,

Có Thầy Mẹ trợ, đến tương lai.

-o-

Tương lai hạnh hưởng, đức công dày,

Nhờ trước tu thân, hưởng hậu lai,

Kiến tánh tu hành mau đắc quả,

Mê tâm sai lạc, đọa cùng vay,

Đường tu khổ hạnh, con đừng nãn,

Lẽ Đạo cứ lo, đến buổi mai;

Sống chí nữ hùng, gươm trí huệ,

Một lòng thẳng bước để theo Thầy.

-o-

Theo Thầy, Thầy độ thoát mê tân,

Cảnh khổ trần gian, mãi buộc ràng,

Trói kẻ công danh, vì lợi lộc,

Buộc người quyền tước, bởi mê tâm.

Lợi treo trước mắt, càng thêm vấy,

Của để bên tay, dạ lại ham,

Vàng đất chừng nào xem chẳng lệch,

Thì con sẽ đặng thấy Thiên đàng.

-o-

Thiên đàng hữu lộ để người ngay,

Kiếp tận trả xong, nợ chớ vay,

Một thuở thiện tâm, căn dứt tuyệt,

Đôi lần ác bạo, nghiệp đeo đai,

Trên Thầy bố hoá cho con dại,

Dưới trẻ cố công đến hậu lai,

Sờn chí nãn lòng không toại được,

Hãy đồng tâm, quyết đến ngày mai.

-o-

Ngày mai xán lạn đó con ôi!

Nợ trước căn sau, rán đắp bồi;

Tiền quả đeo đai nay cứ trả,

Nghiệp sau đừng vướng, mới huờn ngôi,

Ngôi xưa dành trẻ tâm lành sẵn,

Vị cũ chờ con , hết quả nhồi;

Kiếp sống bao ngày, trên thế tục,

Mà con chẳng liệu lại đua bơi.

-o-

Đua bơi còn mất, thấy không con,

Mấy thuở đàn con mãi đặng tròn,

Có lúc suy vi, rồi khổ não,

Nhiều khi lai thới, đặng phần hơn,

Nhưng rồi con có dành theo đặng,

Rốt cuộc, chết rồi cũng sạch trơn;

Chí đạo hằng ghi, lòng nhớ giữ,

Tương lai Thầy Mẹ rưới hồng ân.

DIÊU TRÌ KIM MẪU

-o-

Cùng một LÝ sanh cả nhóc nhành,

Gom nguồn ĐẠI Đạo cội sum nhành,

Trần ai TIÊN cảnh không xa lắm,

Tiên thánh GIÁNG phân bởi tục thanh.

-o-

Cố giữ làm sao phận vẹn tuyền,

Ngày đêm đạo đức hãy cần chuyên,

Dù mưa dầu dãi lòng không đổi,

Hay phải tuyết sương vẫn chí kiên.

Một dạ tin Thầy, Thầy độ tận,

Hai đường thối thoát khó thân yêu.

Chư hiền nam nữ từ đây gắng,

Gắng chí làm sao vững chiếc thuyền.

-o-

Chiếc thuyền Đại Đạo của Thầy giao,

Phú thác chư hiền để tiến mau,

Thức tỉnh hồi đầu kêu vạn chúng,

Say mê, lai hậu chịu lao đao.

Sóng nhồi thuyền mãi chênh chông lắm!

Gió dập sao không chịu đỡ sào?

Thuyền vững cùng nhờ tay lái vững,

Ai người hướng đạo gắng giồi trau?

LÝ ĐẠI TIÊN

LÝ Đạo chánh minh vạch rõ tường,

ĐẠI đồng kết chặt mối tình thương,

TIÊN gia cứu độ người căn vị,

TRƯỞNG thượng dắt dìu kẻ nạn ương.

GIÁO hóa ngũ châu cơn biến loạn,

TÔNG truyền Tân Pháp Hội khai trường;

ĐẠI thừa mới rõ cơ mầu nhiệm,

ĐẠO ẩn nơi tâm chỉ rọi đường.

-o-

Rọi đường chỉ lối dắt nhơn sanh,

Hiểu lý vững tin cứ tiến hành;

Hiểu rõ cơ thiên phân khử trược,

Thông trường máy tạo chỗ lưu thanh,

Tình hình thế giới nào yên đặng,

Thời cuộc năm châu khó kết thành,

Nào kẻ hữu tâm tầm Đại Đạo,

Ai người vô trí lạc đường lành.

LÝ ĐẠI TIÊN

-o-

PHÁP chánh PHÁP tà cũng tại tâm,

LỰC quyền LỰC thế đụng sai lầm,

KIM tiền KIM cổ suy tầm lý,

TIÊN Đạo TIÊN Thiên học diệu thâm.

GIÁO luật GIÁO điều khuôn đúc Thánh,

TÔNG đường TÔNG Tổ gốc sanh mầm;

ĐẠI hùng ĐẠI nguyện hành tròn phận,

ĐẠO nghĩa ĐẠO nhân phước đức âm.

-o-

QUANG tầm tìm Đạo học cơ mầu,

BÌNH luận cuộc đời lắm bể dâu,

THÁI thế nhơn sanh còn hỗn độn,

TỬ sanh nhơn loại lắm nguy sầu.

GIÁNG trần chỉ rõ đường hay dở,

NGỌC bút phân tường sự đáo đầu,

QUANG sát lòng người nhiều giả dối,

ĐÀI cao khó hưởng được ca âu.

-o-

QUANG cảnh úa xào của tuyết sương,

THÁNH tiên hạ thế cứu nguy nàn,

ĐẾ triều bồi bổ cơ đồ vững,

QUÂN chánh thần trung hạnh hưởng an.

-o-

Hưởng an thú lạc rán cần trau,

Muốn đắc năng giồi đặng phẩm cao,

Thức giấc màn mê cơn ảo mộng,

Tận tường lý Đạo của Đài Cao.

-o-

Nghiêu Thuấn Thượng Nguơn hưởng thái bình,

Còn đời khốn khổ cảnh nghiêng chinh;

Thời nay phải chịu đời tai ách,

Lắm lúc đành cam sự thái bình,

Cơ Đạo muốn nên cần phải chịu,

Một lòng cương quyết dạ hi sinh,

Hiểu tường Đạo đức lo trau luyện,

Công quả đủ đầy, được hiển vinh.

-o-

GIÁO hoàng Đại Đạo cứu sanh linh,

TÔNG chỉ Cao Đài, lập thái bình,

ĐẠI đức, đại căn, sau hạnh hưởng,

ĐẠO mầu huyền diệu, rõ huyền linh.

-o-

THÁI thế trò đời, lắm đổi xây,

BẠCH thanh vững dạ, quyết theo Thầy;

KIM quang chiếu rạng, nơi Nam Địa,

TINH đẩu ánh hùng, khắp đó đây,

TRƯỜNG mở Long Hoa kỳ hội chót,

CANH tàn, gáy rộ gặp gà bầy,

LÝ mầu ẩn hiện, ai nào thấu,

Trích luận đôi câu, đạo đức bày.

-o-

Xuân mãn qua rồi, tiết hạ sang,

Đoái nhìn phong cảnh, ở trần hoàn,

Gió mùa độc địa, nhơn sanh khổ,

Nắng gắt xung thiên, bịnh vẫy tràn,

Rền rĩ tiếng ve, sầu não ruột,

Ngâm nga giọng dế, khóc lầm than !

Hoa mai ũ rũ trên cành lá,

Hạn nắng trông chờ giọt nước chan.

LÝ THÁI BẠCH

-o-

Thôi! thôi! giông đã đến kỳ rồi,

Thảm thảm ! mưa chan, lắm hỡi ôi!

Chát thảm, gây hờn, vì chung đỉnh,

Giống dòng , tranh đấu thấy thương ôi!

Thương ôi! chẳng tưởng một da vàng,

Máu đỏ đầu đen, lại cắt gan,

Chi xiết ruột đau, đau từ đoạn,

Ngọc Hoàng tê tái chẳng hề an.

-o-

Nào an dân quốc, Việt Nam bang,

Nay đổi mai dời, lắm bẻ bàng,

Có thấy đâu đâu, ngày mai đến,

Làm sao cho vững, chẳng rên than?

GIA TÔ GIÁO CHỦ

-o-

Màu đạo, màu đời tiến hoá thay,

Niên này thay đổi, đã nhiều hay,

Ai người chí sĩ, lo chơn Đạo?

Tịnh luyện pháp môn, rán miệt mài.

Đừng tưởng có công, rồi bỏ dở,

Uổng công từ thuở khó lâu dài,

Đạo thành tam phẩm ra hành sự,

Tu dưỡng , học hành cứu thế nầy.

GIÁO TÔNG THIỆN PHÁP

-o-

THÁI bình, lương giáo được ôn hoà,

BẠCH sắc một màu, chẳng lợt pha,

KIM cổ người tu càng hưởng phước,

TINH (tin) Trời cho biết chẳng còn xa.

GIÁNG kêu nam nữ đồng lo sự,

BÚT tả lời khuyên, nhủ lắm đà,

TOÀ Đạo giữ gìn trong Pháp Chánh,

THÁNH ngôi, lục cửu rán chung hoà.

Niên này cơ Đạo rất trang hoàng,

Vạn quốc ngũ châu đến hiệp đoàn,

Nhìn nhận Tam Kỳ trong đất Việt,

Việt Nam nhìn nhận cũng vừa an,

Nội dung sắp đặt người tay lái,

Lãnh đạo hoàn toàn tiến mỗi ban;

Dẹp hết thất tình ra lãnh đạo,

Trừ dần lục dục được ân ban.

-o-

HUỆ đắc hồn linh thoát thế phàm,

MINH tâm kiến tánh được nhàn thân;

CHÂU thông hoàn võ điều hư ảo,

THIÊN cảnh bồng lai lẽ thiện toàn,

TƯỚNG sắc hữu hình thì hữu hoại,

NGỌC kinh vô giá vẫn trơ gan,

KINH luân tu học rằng Thiên Lý,

GIÁNG trược thăng thanh cũng tại tâm.

-o-

Đạo lý càng thâm, hiểu gốc nguồn,

Tô bồi âm chất, tạo nên khuôn,

Sự đời như thể trăng tròn khuyết,

Việc đạo tợ như cảnh thái sơn.

Biết rõ lạch nguồn, điều tội lỗi,

Tường thông cội rễ, lẽ nguy cơn;

Đường tu dày dạn, càng bền sức,

Chớ có buông trôi, phải hụt chơn.

-o-

Hụt chơn rơi khỏi vị xưa ngôi,

Biết Đạo thì tua biết lẽ Trời,

Trời chẳng riêng ai ban thưởng phạt,

Người phàm nào thấy, đến an nơi.

Nguồn mê, hãy phá cho tan ám,

Cội tỉnh, bước bươn dứt quả nhồi,

Thư thái linh hồn, sau được hưởng,

Chờ ngày phán đoán, ở nay mơi.

-o-

Nay mai tường tận, đoạ cùng sa,

Lành ít kẻ tu, dữ lại nhiều,

Mạch sống tranh đua, mồi vật chất,

Nguồn sầu, (càng) thảm biết bao nhiêu.

Hố sâu có trợt, chơn thời biết,

Hang thẳm dò sông biết hắt hiu;

Gắng bước theo chơn, Thầy Mẹ dẫn,

Đến nơi bồng đảnh cõi tiêu diêu.

-o-

Tiêu diêu lạc thú, cõi thanh thiên,

Dứt nợ trần ai, rửa sạch phiền,

Mang mối oan khiên, đai nghiệp chướng,

Nặng oằn căn quả, khó thân yên,

Nắm mồ thể chất, đừng xem trọng,

Ngôi vị tinh thần, phải cố kiên,

Sớm tỉnh toan lo, điều đạo đức,

Thì an hưởng toại, buổi huờn nguyên.

-o-

Huờn nguyên những kẻ hạnh chơn tu,

Răn thưởng, công minh, dữ đến từ,

Dữ gặp bão to, thuyền đắm đuối,

Lành an gió tốt, cảnh diêm phù.

Trăng kia tròn khuyết, như đời vậy,

Phật nọ muôn năm, vẫn chí tu,

Đôi lẽ âm dương, tường máy nhiệm,

Đạo, đời hai lẽ, chẳng riêng tư.

-o-

Riêng tư khắp chốn, cũng chung bầu,

Rốt cuộc mạt đời, kết chuỗi xâu,

Thuận hiệp, đàng Thiên toan bước tới,

Rẽ chia, ngỏ quỷ gặp hang sâu.

Đò tiên, đò quỷ đua nhau rước,

Kẻ dữ, người lành cũng tiến mau;

Phước đặng an lành ngôi vị có,

Bằng không thì phải chịu lao đao.

-o-

Lao đao hiểu rõ, nghiệp căn trần,

Biết Đạo ngày lo dứt nợ nần,

Tơ rối oan gia mau gở tháo,

Chim lồng căn nghiệp rán tìm phăng.

Đường tu học đạo, càng tinh túy,

Lẽ đạo toan lo, đến thiện toàn,

Mấy chục niên dư, Thầy giáo đạo,

Nay còn do dự, chẳng lên thang.

-o-

Lên thang đạo đức, đến an nơi,

Chuốc thảm, càng gây khổ lụy đời,

Ai biết đường tu, là hạnh phúc,

Người tường lẽ đạo, có Cha Trời.

Đừng mua sầu não gây hờn oán,

Chớ mựa thấp cao, phải rã rời,

Huynh đệ tương đồng cùng tỷ muội,

Một lòng kiên quyết đến ngày mơi.

-o-

Ngày mơi ánh sáng sẽ vinh quang,

Cho kẻ mê tâm thấy rõ ràng,

Ruộng tốt, cũng do vun bón mãi,

Giống lành nhờ bởi chí kiên tâm.

Vun bồi chưởng đức, hoa lành trổ,

Trái lại thì thân chịu buộc ràng,

Đạo đức hoàn toàn, toan giữ vẹn,

Hậu lai ảnh hưởng, khỏi nguy nàn.

-o-

Nguy nàn, hạnh phúc, tự ta vời,

Chác thảm, mua sầu, chẳng phải Trời,

Trời chẳng ghét, thương người thế tục,

Người đời sao rõ đến cùng nơi,

An bường đất thuấn, nhờ tay đạo

Hoà hiệp trời nghêu, đã định rồi,

Kiếp tạm trần hoàn đừng đắm đuối,

Say rồi có lúc cũng tay rơi.

THIÊN TƯỚNG HUỆ MINH CHÂU

-o-

HUỲNH truyền cách biệt cõi dương gian,

CÔNG đức toàn chơn, phẩm vị hoàn,

CHÉP sử đề danh người hạnh đạo,

BẢO tồn bản ngọc kẻ kiên gan,

HỌC tu một kiếp chờ người đạt,

QUÂN tử muôn đời, vẫn vẻ vang,

BẠCH biện cho rành, câu đạo lý,

SẮC, âm, thinh, tướng có đâu toàn.

-o-

Mừng thay! cách biệt cõi trần gian,

Khoẻ trí thanh tâm, khỏi buộc ràng,

Nợ thế dập vùi ba tấc đất,

Sự đời, bỏ thảy cảnh xa xăm.

Bồng lai, rảnh trí nhìn non nước,

Tiên cảnh nhàn thanh , chẳng bận tâm,

Thoát xác trần ai, tâm khỏe khoắn,

Trở về ngôi vị, chốn Thiên bang.

THIÊN TƯỚNG NGỌC KINH Bạch Sắc

-o-

PHÁP môn là pháp dạy lành nghề,

LỰC sĩ chơn tu, trọn nguyện thề,

KIM thạch, trọng khinh, vì giảm chất,

TIÊN phàm khác bởi, giác cùng mê,

GIÁO dân đạo đức cho thuần tuý,

TÔNG chỉ cứu Đời, “**tuyệt khổ đề**”.

ĐẠI chí, mới hành tròn Đại Đạo,

ĐẠO Trung dung, học chớ hành xê.

-o-

THIÊN lý thuận hành chí tử quân,

TƯỚNG tâm thể hiện, vẹn lòng nhân,

NGỌC lành trong trắng, không tì vết,

KINH luật hành y chẳng nhiễm trần.

HUỆ đạo ấy nhờ tay hướng đạo,

MINH đời hiền thánh, lập đời tân,

CHÂU nhi phục thỉ, tuần huờn giáp,

Ròng lớn đêm ngày, cứ mãi dần.

-o-

NGỌC quí ấy là: tâm đạo con,

HOÀNG thân trước méo, sửa nay tròn,

THƯỢNG thừa cố giữ, tròn ngôi vị,

ĐẾ Đạo luyện tu, tán mạng tồn.

GIÁO pháp tuy nhiều, chơn lý một,

ĐẠO chung nguyên bổn, nẩy mầm non,

NAM bang thánh địa, Thầy gieo giống,

PHƯƠNG pháp cứu chung xác lẫn hồn.

-o-

THÁI bình , rối loạn, loạn rồi yên,

BẠCH thủy rưới lòng, tắt lửa phiền,

KIM ngọc hữu hình, hư giả hoại,

TINH thần vô ảnh sống trường miên.

CHƯỞNG nhiều phước (đức), do công quả,

QUẢN thọ, lộc đa cúng thí tiền;

GIÁO luật quy điều, căn bản giữ,

TÔNG truyền chánh pháp, rõ Tiên Thiên.

-o-

PHÁP luật người tu, trọng mới nên,

LỰC thành tận tụy, chí cho bền,

KIM ngôn ngọc bút, lòng ghi chạm,

TIÊN dạy Thánh khuyên, dạ chớ quên.

GIÁO lý Tiên Thiên, như đuốc huệ,

TÔNG đồ, hậu tấn tiến lần lên,

ĐẠI đồng, xiết chặt tình huynh đệ,

ĐẠO đức nghĩa nhân, ấy móng nền.

-o-

Móng nền cho vững, tạo lầu đài,

Chẳng sụp đổ, hư đứng vững hoài,

Lý ấy người tu, kiên nhẫn chí,

Sự hành quân tử, cứ đường ngay;

Khép mình, khắn chặt vào khuôn đạo,

Kềm ý, đừng cho nghĩ tưởng sai,

Tinh tấn làm lành không biết mỏi,

Tu mà lơ lõng, ắt mang tai.

PHÁP LỰC KIM TIÊN

-o-

THIÊN đường, địa ngục, rước ai vào,

TƯỚNG mạng, dữ lành khác bởi sao?

NGỌC lộn đá, còn phân biện được,

KINH luân, càng học nghiệm càng cao.

HUỆ tâm, nhờ bởi thân thanh tịnh,

MINH tánh, do nơi ý biết trau,

CHÂU sáng cõi lòng, khi lặng sóng,

GIÁNG, thăng, siêu , đọa hiểu tu mau.

-o-

CAO thấp, cạn sâu, bởi nghiệp con,

ĐÀI linh tâm tánh chớ phai mòn,

CỨU đời, Thầy dụng nhiều phương tiện,

THẾ đạo hoá nhơn, lẽ sống còn,

TUYỆT đối, lý chơn Thầy có một,

KHỔ trần giả tạm, lộn quay tròn;

ĐẠI hùng, đại nguyện lo Thiên mạng,

ĐỒNG dự Long Hoa, được thế tôn.

-o-

TAM Kỳ Phổ Độ, sắc Trời ban,

TRẤN thủ vai tuồng, giáo Đạo vàng,

ĐƯƠNG sự chủ trương, quyền Pháp Chánh,

KIM thời, hành luật khắp cơ quan.

LÝ minh, sự Đạo liên hoà ái,

THÁI thế tình đời, cảnh rã tan;

BẠCH Ngọc, lôi âm rền giục thúc,

Nếu không tỉnh ngộ phải nguy nàn.

-o-

Trần gian điên đảo, lụy càng sâu,

Biết đạo ngày lo gội lỡ lầm,

Ví chẳng đeo đai, căn nghiệp quả,

Dù không mang nợ cũng tu thân.

Vì rằng: đạo đức là vi bổn,

Bởi vậy, lo toan hạnh đạo nhuần,

Để phút cuối cùng về vị cũ,

Ngàn năm cõi thọ, đặng thanh nhàn.

BẠCH NHỰT TIÊN

-o-

THÁI âm dương hiệp, tạo Càn Khôn,

BẠCH ngọc dội vang cảnh mộng hồn,

KIM thạch một đàng, toan giữ dạ,

TINH thần đạo đức mới trường tồn.

-o-

Lãnh đạo chúng sanh, phải hết lòng,

Hầu lo lóng trược, để nên trong,

Đem nguồn từ ái ban nhân loại,

Mang gốc nghĩa nhân , cứu giống dòng.

Noi đức thánh hiền, ra độ chúng,

Theo gương tiên phật, gắng hành xong;

Trọn bề công đức, Thầy ban thưởng,

Cảnh lạc tiêu diêu, chốn cõi bồng.

-o-

Cảnh bồng năm tháng, đặng vui thay,

Lánh cõi trần gian, chốn đọa đày,

Mượn nước cam lồ, lau bợn tục,

Đón nhành dương liễu, ngạt hương bay,

Sớm kề Bạch Ngọc, nghe truyền đạo,

Chiều dựa cung Diêu, khoẻ thảnh thơi,

Số kiếp oan gia, mau gở rối,

Trọn tu sẽ hưởng cảnh tương lai.

-o-

Tương lai Thánh Đức đã kề bên,

Muốn hưởng, lập công phải chí bền,

Gắng sức một phen ngôi vị sẵn,

Bền lòng muôn thuở, vị thiên niên.

Am tường đạo đức, càng tôn quí,

Thông đạt nghĩa nhân, gắng chí bền;

Phúc hoạ số phần, trên định sẵn,

Rủi may oan nghiệt, nợ tiền khiên.

-o-

Cõi Tiên, nhàn lạc sớm trưa chiều,

Dữ ít lành nhiều, được cảnh siêu,

Ngọn nước từ bi, hằng rãi xuống,

Nguồn sông bác ái, cảnh tiêu diêu.

Sớm chiều kinh kệ lo tu luyện,

Trưa tối công phu thoá hắt hiu,

Mượn chữ đạo tâm, xa bến tục,

Về nơi Bạch Ngọc, chốn Thiên điều.

-o-

Thiên Điều ghi rõ kẻ hiền lương,

Trước dẫn nhơn sanh thẳng lối đường,

Chưởng đức giáo dân vi đức thiện,

Gieo lành gặt quả đặng toan ương,

Mầm tuy nhỏ nhít căn đày đoạ,

Quả chẳng là bao cũng vấn vương,

Muốn thoát ngục tù nơi ám muội.

Gióng chuông cảnh tỉnh bước hồi hương.

-o-

Hồi hương bồi đức gắng bồi công,

Giữ dạ vô tư quyết một lòng,

Non thẳm dù cao tâm chí đến,

Bể sâu cho bấy cũng tường thông.

Mấy ai nghe được lời tiên thánh,

Bao kẻ thính tâm hiểu đục trong,

Nếu sớm biết đường tà ấy khổ,

Thì toan lo đạo được thong dong.

-o-

Thong dong hạnh hưởng phước nhà tiên,

Khỏe trí trần ai bỏ lợi quyền,

Quyền lợi vọng tham trêu trước mắt,

Danh công chuộng đến để đàng tiền.

Trước vì tham lợi, sau quên hại,

Sau thấy hại kia mới luỵ phiền,

Phiền bấy người tu không giữ dạ,

Có ngày phải vướng mối oan khiên.

-o-

Oan khiên dày dạn tháo sao ra,

Lo đạo gắng công mới gọi là;

Chí chẳng sờn lòng qua bể cả,

Dạ không nao núng đến ta bà,

Thượng Thiên, hạ giới Thầy cầm mối,

Cõi thế đau thương luỵ nhỏ sa,

Mến tiếc cõi tiền thân đắm đuối,

Ngục tù chật hẹp khó lần qua.

THÁI BẠCH KIM TINH

-o-

THÁI bình vạn loại hưởng ca âu,

BẠCH sắc trau tâm vẹn một màu,

ĐẠI Đạo phô trương nền đất Việt,

TIÊN Thiên truyền bá khắp năm châu.

CHƯỞNG tu tích phước nghìn thu hưởng,

QUẢN ác đâu xa hoạ đáo đầu;

GIÁO hoá quần sanh thuần đạo đức,

TÔNG đồ thông hiểu lý cao sâu.

-o-

Đời tàn nhân loại giác tâm tu,

Thế tận mến chi chốn lọng dù,

Phấn thổ bá niên đâu toại hưởng,

Tiền tài ngẫm lại thể sương mù.

-o-

Sương mù, nắng hạ, có chi lâu,

An tích mai danh phận đạo mầu,

Học chữ Vô Vi hành chánh pháp,

Rõ thông Thiên Luật lý cao sâu.

-o-

Lời tiên khuyến thế đã từ lâu,

Chung thỉ đồng tu chịu dãi dầu;

Một lúc khổ tâm muôn kiếp hưởng,

Đôi khi nhọc trí chớ lo âu.

-o-

Cao sâu đạo đức phải tinh chuyên,

Đạm bạc muối dưa dạ chớ phiền,

Mượn lấy mõ chuông lòng sám hối,

Sớm hôm kinh kệ học lời tiên.

-o-

Lo âu cứu thế lánh trần vơi,

Quyết chí độ đời dạ chẳng lơi;

Tiết tháo chi sờn quân tử hạ,

Bá tòng đông tuyết lại càng tươi.

Tươi xanh cành lá, chí bền công,

Tích phước tu nhơn há nại lòng,

Thân hữu, thân sanh thân phải hoại,

Tử sanh, nhơn quả đáp đền xong.

-o-

Tai ương vương vấn khổ thân mình,

Chỉ có Đạo Trời để cứu tinh;

Chín phẩm độ đời cơn mạt hậu,

Năm ngôi cứu thế, quỉ thần kinh.

-o-

Thần kinh quỉ phục nhứt tâm tu,

Tài đức song toàn rạng sĩ nhu,

Vạn sự diệt tồn cơ dĩ định,

Luật công minh chỉ để nghìn thu.

-o-

Thu tàn đông mãn , tiết thu sang,

Thấm thoát thiều quang, chớ trễ đàng,

Nhặt bước đường tu cho kịp buổi,

Nhanh chơn, đi đến hội Long Hoàng.

-o-

Lành thay! tiên phật xuống trần dương,

Khuyến thế tỉnh tu, bước tận tường,

Chiêu lạc an cư, câu chánh kỷ,

Mộ người tài đức để nêu gương.

Thiên cơ dỉ định, ai nào rõ,

Luật pháp chuyển xây, mấy kẻ tường,

Tế thế lưu tồn, qua bĩ ngạn,

Giải nguy bể khổ, đến thanh bường.

Thanh bường, thú vị hưởng Nghiêu thiên,

Nhàn lạc nhờ tu, khỏi lụy phiền,

Kẻ biết giác tâm, tầm vị cũ,

Người mê phải chịu khổ triền miên.

Kìa con đường chánh, mau hành thiện,

Cứu vớt toàn sanh phản phục nguyên,

Nguơn hạ điêu tàn, cơ chuyển biến,

Tinh thần vững chắc, hưởng ân Thiên.

LÝ THÁI BẠCH

-o-

BẠCH thanh giữ vẹn nhứt tâm thiền,

HẠC nội kêu ca hỡi thiện duyên,

ĐỒNG đẳng đắp xây nền Đại Đạo ,

TỬ quân đâu nở toạ điềm nhiên.

ĐẮC thành chánh quả công phu luyện,

LỊNH phán lưỡng đài dạ cố kiên,

BÁO đức dĩ ân, quân tử trọn,

ĐÀN tiền thoả dạ, rạng danh hiền.

-o-

THANH dương NGỌC chiếu ánh quang hồng,

LIÊN tịnh HOÀNG khai, triết lý thông,

THÁNH Đức THƯỢNG Nguơn cơ tái tạo,

CẢNH trần ĐẾ chuyển hội Hoa Long.

ĐIỂN linh HUẤN giáo con hiền sĩ,

LINH tánh LUYẾN trau trẻ thảo lòng,

TÁ thế NỮ lưu, tròn sứ mạng,

TRẦN gian NAM tử rạng kỳ công.

-o-

Chim lồng mau thoát ớ nguyên nhân,

Hồi phục căn xưa lánh khổ trần,

Trở bước vị quê, tầm đạo đức,

Quày chơn ra khỏi chốn mê tân.

Câu kinh bốn buổi thiền tâm định,

Tiếng kệ tứ thời luyện hoá thân,

Một kiếp chưởng tu muôn lộc thiện,

Nghìn thu tiên cảnh hưởng hồng ân.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

-o-

HUỲNH Đạo trung dung ấy của Trời,

VÂN long khai hội buổi cùng đời;

ĐỒNG chung nhân loại lâm nguy biến,

TỬ khổ thiên tai ách nước thời.

-o-

TIÊN hậu thỉ chung, học hiểu căn,

THIÊN cơ mầu nhiệm rán tầm phăn;

KHÍ , tinh, thần đủ, huờn nguyên vị,

HOÁ tục nên Tiên, Đạo pháp hoằng.

THÁI cổ là đời an lạc nghiệp,

THƯỢNG Nguơn Thánh Đức cảnh trang bằng,

ĐẠO Trời cứu độ cơn tai kiếp,

TỔ thỉ nhân loài, mãi tiến tăng.

-o-

Thượng Tôn triết lý rán sưu tầm,

Vạn sự hư nên, cũng tại tâm,

Muốn phật, muốn tiên, mau giác ngộ,

Làm ma, làm quỉ phải mê lầm.

Tu là giải thoát, đường oan nghiệt,

Tình vốn dây oan, chốn bể trần,

Hiểu rõ nguồn cơn là cội phúc,

Tử sanh vì đạo, khổ bao nài.

-o-

THANH bần trược phú, trọng khinh ai?

VÂN cẩu lợi danh, biến đổi hoài;

ĐỒNG hiểu chữ tu, là cội phúc,

TỬ sanh vì đạo, khổ bao nài.

-o-

CHƯỞNG thiện quả ư, phước thọ trường,

QUẢN bao công đức mới an khương;

GIÁO Điều Luật Đạo, xây nền tảng,

TÔNG chỉ cứu đời, lúc khổ ương,

LÝ luật thực hành, cơ phổ tế,

THÁI hoà liên hiệp, sự yêu thương,

BẠCH thanh tinh khiết, màu không điểm,

GIÁNG nhắc nữ nam, tiến thẳng đường.

-o-

Thẳng đường Đại Đạo, đến Long Hoa,

Tách lối lạc bờ, ắt kẻ sa,

Tránh trọn lời thề, sau hạnh hưởng,

Mơ hồ gặp quỷ, bắt không tha.

Tài đâu hơn đức, gương kim cổ,

Định luật tự nhiên, chánh thắng tà,

Lý Đạo sự đời, cần học hiểu,

Chánh tà phân biện, phật cùng ma.

LÝ THÁI BẠCH

NGỌC bất trác, Ngọc bất thành,

HOÀNG kim giồi luyện, sẽ tinh anh;

THƯỢNG Thiên nắm luật, giao giềng mối,

ĐẾ sắc vần xoay, mối Đạo thành,

GIÁO thiện dạ phàm, ra dạ Thánh,

CHỦ quyền thể xác, tục huờn thanh;

NAM thiên, môn hoát chờ con thiện,

THƯỢNG định chữ tu, cố thực hành.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

-o-

VÔ hình, vô hoại cõi cao thâm,

CỰC điểm văn minh, cực khổ nàn,

TỪ ái từ hoà, cơ hoá dục,

TÔN ma, tôn quỷ mới điêu tàn.

GIÁNG phân đôi lẽ cho con hiểu,

PHÀM bấy con thơ chẳng rõ ràng,

KHUYÊN trẻ chớ phân hèn với trọng,

CON đừng biện luận, Trắng, Đen, Vàng,

-o-

Suy nghiệm lý chơn, học Đạo mầu,

Cùng nhau hoà hiệp, chuỗi liên xâu;

Nguồn sông từ ái, kêu muôn chủng,

Ngọn suối vị tha, gọi khách sầu.

Vội bước theo Thầy, xa cảnh tục,

Chậm chân ngỏ muội, chịu buồn đau,

Trăm năm dù sống đầy trăm tuổi,

Vật chất đem theo có đặng đâu.

-o-

Hoa tươi, tòng bá khác nhau xa,

Tòng bá xơ rơ, kém sắc hoa,

Gặp tiết đông thiên, sương tuyết bủa,

Chỉ còn tòng bá, chẳng còn hoa.

-o-

LÝ, huệ, cúc, mai trổ tiết xuân,

THÁI bình vạn vật đón mừng xuân,

BẠCH đời hỗn độn, xuân vô vị,

GIÁNG tả đôi câu cảm tưởng xuân.

-o-

NGỌC vì con trẻ, cứu đời đây,

HOÀNG Phụ giá lâm, chỉ thưởng bày,

THƯỢNG Phụ thương đời, đang biến đổi,

ĐẾ trào nghiêng ngửa, cậy nhơn tài.

GIÁNG minh lý Đạo, từng canh vắng,

DẠ xã lân thôn, chỉ luận bày,

MINH triết lời vàng, nêu bảng ngọc,

QUANG thông lý Đạo đế hoằng khai.

-o-

Thầy mừng Thiên sứ dám hy sinh,

Nam nữ đàn anh đến thuyết trình,

Hành thiện cứu đời qua biển khổ,

Dắt dìu hậu thế bớt nghiêng chinh.

Trải qua giai đoạn rầu than khóc,

Vì nỗi gian nan, thế bất bình,

Sanh sự, sự sanh do ác nghiệt,

Rốt rồi thất bại, chẳng còn tin.

-o-

Tin tưởng lời Thầy, Mẹ chỉ trên,

Cùng Tam Giáo, định ở đôi bên,

Vào tu yên tịnh lo bồi đắp,

Quả nghiệp xá ân, trả nhãn tiền.

Đầy đủ đức ân, rồi nghiệp chướng,

Công viên, quả mãn, xác hồn yên,

Yên ổn xác thân đường đạo đức,

Đủ đầy âm chất, hưởng sanh tiền.

-o-

Thời kỳ chuyển hoá, nạn dồn thay,

Thời, nhựt, ngoạt, niên chẳng hỡ tay,

Vì kiếp trả vay, tuồng thế sự,

Thưởng lành, phạt ác, trị hằng ngày.

Công bình của thế, đang nghiêm trị,

Thưởng phạt răn hoài lắm thẳng tay;

Phạm giới tội đành không chối cãi,

An năn trở lại, giảm bằng hai.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

-o-

THIÊN Địa nhơn hoà cứu thế gian,

TƯỚNG hiền tôi thảo vẫn bình an,

NGỌC nhờ người thiện, thành ngôi vị,

KINH sử thấm nhuần, học tập an.

-o-

Hơn thua quả nghiệp tạo gây hoài,

Nhẫn nhịn ôn hoà, phước hưởng lai,

Thấy rõ luân hồi, đâu có sái,

Tiền hung hậu hoạ, chịu hằng ngày.

Tiền hiền phước đến, không phai lợt,

Hậu hưởng cảnh lành, cũng tại đây;

Cực lạc, niết bàn, là tại thế,

Thế gian, địa ngục cũng nơi nầy.

-o-

GIÁO dân chí thiện, chọn ngôi lành,

TÔNG chỉ thực hành, cứu chúng sanh

ĐẠI phước Trời ban trong đất Việt,

ĐẠO mầu mở rộng cứu sanh linh,

THIỆN căn trở lại ngôi Trời Đất,

PHÁP luật hành tròn được huệ minh,

BỬU vật thế gian còn đảo lộn,

TÀI danh trọn hưởng thế tôn thành.

-o-

Đạo thành trước mắt cả nhơn dân,

Hưởng thế từ đây khó trọn phần,

Hướng đạo chí bền tu đắc vị,

Muôn niên ngàn kiếp được an thân,

Hiện giờ chuyển hoá tiêu tài vật,

Ngân cốc kim tiền khó vững an,

Sanh sự, sự sanh đà thấy rõ,

Thiên cơ thưởng phạt để tên trần.

-o-

TRƯỜNG thi chuyển hoá định đôi năm,

CANH Tý sắp qua đến Sửu Tân,

THÁI cuộc đời tàn đà hiển hiện,

BẠCH minh Đại Đạo dụng tinh thần.

CHƯỞNG hoa, hoa trổ mùi thơm khắp,

QUẢN ác, ác lai tự diệt thân,

GIÁO thiện hoá nhơn thuần túy Đạo,

TÔNG đồ minh đức rạng tân dân.

-o-

CHỨNG chiếu điển lành xuống cõi trần,

LỄ thành tâm kỉnh thọ hồng ân,

CẦU cho vạn quốc mau hồi tỉnh,

NGUYỆN khắp muôn loài tiến hoá lần;

HOÀ ái năm châu tình xiết chặt,

BÌNh thành bốn bể nghĩa tương thân,

ẢNH gương trong sáng đồng soi rọi,

HƯỞNG cảnh Thượng Nguơn Thánh Đức gần.

-o-

HẬU trung tiền hiệp đạo đời chung,

QUÂN tử thực hành lý Đạo Trung,

VÕ sĩ Đạo Tần vô úy tử,

TÁNH tâm đạo đức thật anh hùng,

THIÊN bang quốc đạo nhơn nhơn phục,

TƯỚC phẩm Đạo Thầy Vạn Quốc tùng,

ĐẾ Đạo truyền hiền Nghiêu Thuấn để,

QUÂN thần trọn Đạo ngộ tương phùng.

-o-

PHÁP thuật đừng ham học lý chơn,

LỰC tài chẳng vững đức bền hơn,

KIM ngân phương tiện bồi âm chất,

TIÊN Đạo cơ mầu, cứu rỗi hồn,

GIÁO sĩ Tiên Thiên hành hoá khắp,

TÔNG đồ Đại Đạo tiếng bia đồn;

ĐẠI ngôn đại nguyện hành y đúng,

ĐẠO đức hoàn toàn được thế tôn.

-o-

Là tiên, là thánh, trước là người,

Cũng sống, cũng ăn, cũng nói cười,

Nhưng khác nhau là, mê với tỉnh,

Tỉnh thời mộ đạo, muội mê đời;

Xác là phụ thuộc, hồn là chánh,

Vật hữu hoại, Thần trở lại Trời,

Vật chất tinh thần tu là gốc,

Đạo đời đồng tiến mới nên thời.

-o-

PHÁP truyền tam bửu đóng thành khuôn,

LỰC tận chèo qua gió bão luồng;

Kim tịch sanh ngưu, người sám giảng,

TIÊN phàm khác thể vật tròn vuông.

-o-

Vuông thì góc cạnh khác tròn vo,

Biết phận tu hành đạo đức lo,

Lo sử thân tâm chơn thiện mỹ,

Mới là đúng phận đáng tiên trò.

-o-

Trò tiên trò thánh chẳng mê đời,

Tự giác tỉnh rồi rán độ người,

Người với ta đây đồng nhứt lý,

Lý chơn tuyệt đối vốn là Trời.

Trời là nguồn gốc sự sanh tồn,

Biến hoá muôn loài một Chí Tôn,

Vật chất tinh thần liên thống hệ,

Xác là phương tiện của linh hồn.

-o-

Linh hồn tiến hoá học nơi trần,

Phương tiện đủ đầy, ở xác thân,

Thâm nhiễm điều lành hồn được nhẹ,

Nhẹ thì siêu thoát nặng trầm luân.

-o-

Trầm luân vì bởi tội đa mang,

Mang mểnh tạo danh lợi ác tràn,

Tràn ngập cõi lòng đầy ích kỷ,

Kỷ cương luân lý, đã ly loàn.

-o-

Ly loàn vì bởi mất trung dung,

Trung Đạo là đường cứu khổ chung,

Tả hữu cận đoan khuynh loát cả,

Chỉ đường đạo đức, cứu đời cùng.

-o-

Đời cùng dồn dập nạn tai ba,

Hữu phước, hữu duyên gặp đạo nhà,

Một nước nhỏ nhen trong vạn quốc,

Hoằng khai Đại Đạo ấy Trời cha.

-o-

Trời Cha đại xá Hạ Nguơn nầy,

Hỡi khách hồng trần thức giấc say,

Mắt thấy tai nghe mau nhận biết,

Biết cơ cứu thế trọn tin Thầy.

Tin Thầy mở Đạo dạy nhơn sanh,

Từ chỗ ác tâm trở lại lành,

Nếu cả sanh linh trên thế giới,

Đồng quy hướng thiện, sẽ bình minh.

-o-

Tánh tâm giữ vẹn, được ngay lành,

Bổn mạng vững vàng trọn điển thanh,

Nuôi dưỡng tinh thần thêm sáng suốt,

Ay là tu đắc pháp trường sanh;

Diệt lòng tự ái không còn vọng,

Xoá hết trần gian chẳng mến danh,

Chuyên ý một đường về Bạch Ngọc,

Mới là kết quả đắc công thành.

THÁI THƯỢNG ĐẠO TỔ

-o-

THÁI hoà động tịnh, lý âm dương,

THƯỢNG hiệp nê hoàn đắc thọ trường,

ĐẠO lý nhiệm mầu siêu xuất học,

TỔ truyền chánh pháp vận hành thường,

CHƯỞNG đầy âm chất ngồi thuyền vững,

GIÁO độ nguyên căn, thoát khổ vương,

THIÊN địa như tam tài giả giả,

TÔN đồng nhứt lý khí tương đương.

-o-

Lý Đạo rất cần đức hạnh người,

THÁI nêu gương sáng trước nhơn quần,

BẠCH minh ngôn luận thanh tao nhã,

GIÁNG nhắc nữ nam nhớ dạ tuân.

Tuân hành đúng đắn chính danh tu,

Tu tập nên người bực sĩ nhu,

Nhu sĩ trở thành trang thánh triết,

Triết hiên khác hẳn kẻ phàm phu.

-o-

Phàm phu tục tử lố lăng nhiều,

Khắc kỷ tu thân diệt tự kiêu,

Kiêu cách xa hoa sai luật Đạo,

Đạo tâm vẹn giữ đúng quy điều.

-o-

Điều Quy Giới Luật ấy khuôn viên,

Khép chặt mình vào trí lặng yên,

Yên ổn thân tâm thành trí huệ,

Huệ minh phát triển rõ tiền duyên.

-o-

Tiền duyên nghiệp quả tự mình gây,

Như bóng theo hình luật trả vay,

Thể xác đành cam trong tứ khổ,

Tinh thần đạo đức trọn lòng ngay.

-o-

Trời ban đại xá hạ nguơn nầy,

Hữu phước hữu duyên mới gặp Thầy;

Nếu chẳng cần tu sau hối tiếc,

Thiên cơ chuyển hoá mãi vần xoay.

-o-

Vần xoay ngày tháng tợ thoi đưa,

Quyết chí tu chơn trọn thượng thừa,

Hành đúng Chơn Truyền Tân Pháp Chánh,

Đắc thành quả vị cảnh nhà xưa.

Nhà xưa Tam Giáo đã qui nguyên,

Trọng trách thay là bực thế Thiên,

Tế độ nhơn sanh vào bát nhã,

Buồm trương trực thẳng, đến non tiên.

LÝ THÁI BẠCH

-o-

Hồn xác đồng đều phép dưỡng sanh,

Phải cho no đủ sự an lành,

Mới là tinh tiến hai phần cả,

Rõ thấu mầu vi, lý trược thanh.

TRƯỜNG CANH THÁI BẠCH

-o-

GIÁO nhi hậu thiện, phẩm trung nhơn,

TÔNG chỉ mục phiêu đáo phục huờn;

ĐẠI lực đại hùng, trừ bản ngã,

ĐẠO tâm, đạo hạnh mới toàn chơn,

PHÁP thuyền Tam Bửu làm khuôn chở,

LỰC nghiệp chướng tan, xuống nhẹ xòm;

KIM vật tiền tài là phấn thổ,

TIÊN ban Thánh Tịnh, cảnh toàn chơn.

-o-

PHÁP thuyền rước khách nghẹ dường lông,

LỰC nghiệp nặng nề khó nỗi trông,

KIM thạch nấu nung, còn biến thể,

TIÊN phàm khác chất đục cùng trong.

GIÁO nhi bất thiện là ngoan cố,

TÔNG chỉ hành sai bởi bất thông,

ĐẠI ý chữ tu, là tiến hoá,

ĐẠO thành do gốc ở nơi lòng.

TRƯỜNG tu , càng học thấy càng cao,

CANH cải lòng phàm, mới tiến mau;

THÁI độ tiết nhân, vô tự mãn,

BẠCH tâm hiền sĩ, chẳng hề nao,

TAM nguơn hội đủ, chơn hồn rạng,

TRẤN áp dục tình, xác khỏi đau;

ĐẠI chí hoà mình trong Đại Đạo,

ĐẠO là vô cực lớn trùm bao.

-o-

PHÁP thí quí hơn thí vật tài,

LỰC thiên chuyển hoá, khắp trần ai;

KIM tiền vật chất, đều tan rã,

TIÊN phật thương đời lắm nạn tai.

GIÁO lý chánh chơn, tu khắc kỷ,

TÔNG tam pháp bửu, chớ hành sai,

ĐẠI hùng, đại lực, trừ tu dục,

ĐẠO đức nơi tâm mới phát khai.

-o-

Phát khai trí huệ, hiểu muôn điều,

Như ngọn linh đăng, được sáng khêu,

Giữ đúng Quy Điều cùng Ngũ Giới,

Hằng ngày trau luyện chữ **thương yêu**.

Bản căn đạo đức cho thuần tuý,

Hướng đạo nhơn sanh, rán dắt dìu,

Mục đích Tiên Thiên, cơ tuyệt khổ,

Hành y Tôn chỉ , đã đề nêu.

PHÁP LỰC KIM TIÊN

-o-

DIÊU điện hằng lo, nghĩ đến con,

TRÌ tâm bền chí, quả công bòn;

KIM ngôn giới luật hành y đúng,

MẪU giáo Điều Quy, chớ để mòn,

GIÁNG nhắc nhủ khuyên tinh tấn mãi,

NGỌC lành Mẹ chọn để sau con,

CỬU Huyền Thất Tổ trông tôn tử,

CUNG kỉnh tu hành cứu rỗi hồn.

DIÊU TRÌ KIM MẪU

-o-

NGỌC ẩn thạch kỳ ngọc tự hay,

HOÀNG gia xây thánh cảnh ai bày;

THƯỢNG đời tái tạo nguồn an lạc,

ĐẾ Thuấn dựng nên nghiệp đức tài.

GIÁO lý phổ thông sâu rộng khắp,

ĐẠO Thầy ân xá hoá hoằng khai,

NAM hiền nữ hiếu, gần Thầy trước,

PHƯƠNG tiện thấm nhuần ân điển đầy.

-o-

THẦY hằng gần gũi một bên con,

GIÁNG điển hộ trì phận sự tròn;

CHỨNG tỏ tâm con, đầy hiếu kỉnh,

LỄ dâng thành ý vẹn lòng son.

CẦU cho nhơn loại, thương yêu thật,

NGUYỆN khắp hoàn cầu sống hiệp đoàn,

HOÀ ái tương liên tình cốt nhục,

BÌNH minh chiếu diệu ánh dương quang.

-o-

Mỗi con tiến hoá được về Thầy,

Thúc hối đường tu chớ trễ chầy,

Nếu trẻ diên trì e trễ bước,

Long Hoa Đại Hội sắp kề ngày.

Hữu duyên hạnh ngộ con cần mẫn,

Tiền kiếp có tu mới gặp Thầy,

Phải rán xả thân hành đạo đức,

Mới là hạnh hưởng cảnh tương lai.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

-o-

THIÊN sứ báo tin khắp cõi trần,

TƯỚNG Trời lãnh lịnh độ lê dân,

NGỌC trau tốt đẹp nhờ tay thợ,

KINH kệ học hành, phải thấm nhuần.

VÂNG chiếu Phụ Hoàng, lai đáo trước,

LỊNH truyền nam nữ, khá khâm tuân,

BÁO ơn Từ Phụ công sanh hoá,

TIN tưởng trọn niềm, hưởng phước phần.

-o-

Phước phần hạnh hưởng, hữu căn lành,

Lành dữ tượng trưng lý trược thanh,

Thanh được lưu tồn, phần trược khử,

Khử tiêu gian ác, hết đua tranh.

Tranh danh đoạt lợi, vì danh vọng,

Vọng niệm muốn ham khổ luỵ đành,

Đành chịu thiên tai, cùng địa ách,

Ách dân nạn nước, dập dồn sanh.

-o-

Sanh ký tử qui bậc sĩ tu,

Tu là vén ngút, rẽ mây mù;

Mù loà đâu thấy đèn từ huệ,

Huệ đuốc chiếu vào óc trí ngu.

Ngu thánh, ngu hiền thì được sống,

Sống khôn danh lợi chết muôn thu;

Thu tàn đông mãn, xuân kề đến,

Đến lúc quy về chốn cửa từ.

-o-

Cửa từ rộng mở, rước sanh linh,

Biết sắp phong ba, sớm sửa mình,

Thuyền vững lái lèo, cơn bão tố,

Thần hồn trầm tĩnh, lúc nghiêng chinh,

Nhứt tâm phụng sự, lo cơ đạo,

Tam pháp bửu hành rán vẹn gìn,

Mục đích tiến hành cho tột mức,

Long Hoa hạnh hưởng cảnh thanh bình.

THIÊN TƯỚNG NGỌC KINH

-o-

CHÁNH khẩu, chánh tâm, chánh ý thành,

CÔNG tầm từ mẫu, ái toàn linh;

MINH thành sự nghiệp, tinh thần đạo,

TIÊN đắc vị ngôi, thú lạc thanh.

DANH lợi, ái tình, bùa thuốc lú,

PHAN đào tương tửu, vị trường sanh;

VĂN nhân nghĩa sĩ trang quân tử,

TÒNG bá tượng trưng chí liệt oanh.

-o-

Liệt oanh mới thắng được lòng phàm,

Phàm tánh vẫn đầy, dục vọng tham,

Tham túi chẳng đầy vì ích kỷ,

Kỷ tư nhân tổn , chớ nên làm.

Làm chi những việc vô nhân đạo,

Đạo đức sao không quyết chí ham?

Ham muốn tiền tài, phần vật chất,

Chất chồng tội lỗi tự mình giam.

-o-

Người vì mê muội nhiễm dương trần,

Bá bịnh nhập vào chịu khổ thân,

Tam Bửu kém lưng, thần, khí khuyết,

Làm sao mạnh khoẻ được an thân?

-o-

Thân người lo sợ với sầu thương,

Mỗi nhựt ngoạt đều bịnh vấn vương,

Ai tạo ai gây mà giận trách,

Ay là trả quả tạo cho đường.

-o-

Đường lành đường phải rán bồi tâm,

Tâm đạo tưởng tin mới khỏi lầm,

Thế sự rũ ren không thích hợp,

Cứ đường chánh nghĩa bậc cao thâm.

-o-

Thầy giao quyền pháp cả thiên phong,

Nắm lấy chủ trương độ thế nồng,

Cửu phẩm còn sai đường lạc bước,

Nhờ tay môn đệ thuyết trình xong,

Minh tường giáo lý cho nhơn loại,

Được hiểu thấm nhuần mới trọn công,

Vào đạo nhập trường theo kỷ luật,

Môn đồ dìu dắt để chung đồng.

-o-

Tam Giáo quy nguyên để cứu đời,

Ngũ chi hiệp nhứt thuận cơ Trời,

Liên hoà chi phái trong đoàn thể,

Cửu phẩm tam thừa dặn mỗi nơi;

Biết Đạo, biết tu đừng ngại khó,

Thương người, mến vật rán lo ngôi,

Cho tròn tước vị người kính phục,

Được vậy mới là đáng phận tôi.

GIA TÔ GIÁO CHỦ

(GIA) DA môn hiểu Đạo, được thanh nhàn,

TÔ điểm tâm trung trí rãnh rang,

GIÁO dục đồng bào theo đạo đức,

CHỦ trương hiếu nghĩa thuận lời vàng.

GIA TÔ GIÁO CHỦ

THẦY dạy các con một chữ thương,

GIÁNG khuyên nhắc nhở chớ coi thường,

CHỨNG lòng thật ý ban ân huệ,

LỄ hiến tâm thành, được kiết tường;

CẦU khẩn đồng lòng, Thầy chiếu điển,

NGUYỆN hành Ngũ nguyện trẻ lo lường;

HOÀ đồng tư tưởng trên đường Đạo,

BÌNH phục thượng nguơn, hưởng phước trường.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

NGỌC sáng rồi lu, bởi tại con,

HOÀNG thành nhiệm vụ, mới ngôi còn,

THƯỢNG thừa giữ vẹn, đừng phai dạ,

ĐẾ đạo chuyên cần chí chớ sờn;

TÁ bút cạn phân lời dịu ngọt,

DANH Thầy trẻ rán phết vàng son,

CAO như bắc khuyết, công vô lượng,

ĐÀI tại nam phương vạn quốc tông.

-o-

TIÊN hậu, thỉ chung, lý sự đồng,

THIÊN cơ bí ẩn, tận tâm trong;

KHÍ, tinh, thần đủ, trường sanh đắc,

HOÁ tục nên tiên, phản lão thông.

THÁI đức viên minh, linh cảm ứng,

THƯỢNG căn thâm diệu, đắc lai bồng;

ĐẠO vô vi học chơn thanh tịnh,

TỔ thỉ muôn loài, ấy Tạo công.

-o-

ĐẠI đồng huynh đệ để nêu ra,

HỘI hiệp đệ huynh sống một nhà,

HỘI lại tịnh trường nam nữ ở,

THÁNH Toà , chức sắc chớ rời xa;

CHUNG đồng trách nhiệm lo dìu dắt,

NIÊN Đạo trưởng thành tự liệu mà,

CANH mãn, Tân sang thiên biến chuyển,

TÝ qua Sửu đến, chớ dần dà.

-o-

TAM Giáo cửu lưu nối tiếp truyền,

TRẤN thành tôn chỉ , hiệp quy nguyên,

ĐẠI đồng giáo lý, chung nhơn loại,

ĐẠO pháp thuyết minh, nhứt lý Thiên.

THÁI độ sĩ tu, cần tiến bộ,

BẠCH tâm quân tử, đạo tinh chuyên,

KIM lai cổ vãng, dây liên đới,

TINH đẩu muôn năm chiếu diệu huyền.

-o-

DIÊU trấn thảm đạm, cảnh trời đông,

TRÌ chí con ôi! chớ chạnh lòng,

KIM thạch khư khư, sương tuyết bủa,

MẪU từ nhớ trẻ, lệ tuôn giòng,

GIÁNG trần điểm nhuận, con hành đạo,

TÂY vức, Mẹ chờ trẻ hữu công,

THIÊN địa vần xoay cơ chuyển hoá,

ĐIỆN thành cực lạc, Hội Hoa Long.

-o-

Hoa Long cho sạch đã bày phô,

Đạo đức từ nay phải lập trường,

Chí gắng bước đường con đã lãnh,

Ngày cùng nữ phái để nêu gương,

Gương lành nữ phái bia danh để,

Ráo riết tận tâm để náo nương,

Trần thế con ôi! đừng đắm đuối,

Đường tu hẫm hút, với rau tương.

-o-

Say mùi đạo đức, sống thanh bần,

Mê đắm lợi danh, khổ lụy thân;

Hạnh ngộ đường tu, là cội phúc,

Trau tâm luyện tánh rạng tinh thần.

Tinh thần bất diệt, bởi vô hình,

Vật chất hoại hư, luật tử sanh;

Tìm hiểu giả chơn, hai lẽ sống,

Nhứt tâm, nhứt trí, vững lòng tin.

-o-

Tin Thầy tưởng Đạo, rán bồi công,

Công quả, công phu, chớ thối lòng,

Lòng thật, ý thành, Thầy cứu độ,

Độ tai, cứu nạn, đến Hoa Long.

-o-

Hoa Long kề cận rán lo tu,

Thế cuộc nhìn xem, chuyển mịt mù,

Khói toả năm châu mùi ác trược,

Khắp trong nhơn loại, chẳng an cư.

-o-

An cư nào được, buổi đời cùng ,

Quả nghiệp chín mùi, cứ hưởng chung,

Lành thưởng dữ răn, Thiên luật định,

Khá toan phục thiện thuận quy tùng.

-o-

Tùng lịnh Tiên Thiên, Hội Thánh ban,

Hành y tuyên cáo, được bình an,

Giờ nay đại diện về đông đủ,

Đại Hội Chung Niên, nhóm luận bàn.

Luận bàn đạo đức, sự hành vi,

Hợp ý đồng tâm, vạch lối đi,

Quyền, Pháp, Thầy giao tay Hội Thánh,

Khá toan sử dụng luật Điều Quy.

-o-

Điều Quy luật lệ, chẳng hành sai,

Sứ mạng Thầy giao, cả lưỡng đài;

Chức sắc nữ nam, đồng trách nhiệm,

Việc làm hợp ý, hiệp nhiều tay.

-o-

Nhiều tay nên bợp, tiếng rền vang,

Hội Thánh Tiên Thiên được vững vàng;

Nhờ vững lập trường, tu chánh kỷ,

Hoà nhân độ thế bước ngay đàng.

-o-

Người tu học Đạo, hiểu Thiên cơ,

Sứ mạng độ đời, chớ hững hờ,

Người trẻ thật tâm lo chức vụ,

Kẻ khờ dối ý, phận làm ngơ

Hồng từ khuyên bảo thường khinh rẽ,

Thế luật buộc vào , chẳng trễ giờ,

Địa ngục, thiên đường kìa trước mắt,

Mê là trầm xuống, giác lên bờ.

LÝ THÁI BẠCH

CHƯỞNG đức từ lành, hưởng phước duyên,

GIÁO tu giới, định, huệ cần chuyên;

THIÊN ân chức sắc, lo tròn phận,

TÔN mạng đạo tâm phải cố kiên,

LÃO ấu nữ nam thường nhập tịnh,

QUÂN tâm thần trí cứ tham thiền,

THÁI hoà ý chí đừng xao xuyến,

THƯỢNG đức, thượng thừa Đạo Pháp truyền.

-o-

Đức là căn bản của người tu,

Thiếu đức khó mà được tốt tươi,

Nguồn gốc phải lo bồi bổ đủ,

Ngọn ngành mới được hưởng ân Trời,

Một lòng tư tưởng cần tu tập,

Quyết chí lo tròn cứu độ đời,

Phận sự nữ nam cần vẹn giữ,

Đến ngày Long Hội cận kỳ thời.

PHÁP LỰC KIM TIÊN

CHUNG

MỤC LỤC

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | Trang | |
| CHƯƠNG I: XUÂN |  | 03 |
| Mừng xuân - Chào xuân |  | 03 |
| Cảnh xuân - Xuân nhìn thế cuộc |  | 04 |
| Năm mới thân tâm đổi mới |  | 06 |
| CHƯƠNG II: KHUYẾN TU |  | 08 |
| Vững lập trường |  | 08 |
| Mạnh tiến trên đường cứu thế |  | 12 |
| Chèo thuyền rước khách |  | 13 |
| Khử ám hồi minh - Văn minh khoa học |  | 15 |
| Thoát vòng tứ khổ |  | 16 |
| Ba đào sóng nổi - Trần gian là cảnh ngục tù |  | 18 |
| Cảnh bồng lai |  | 19 |
| Quyết chí tu |  | 21 |
| Chuông khải ngộ |  | 23 |
| Khêu đèn chơn lý - Vật chất hư hoại |  | 25 |
| Huyền vi bí ẩn |  | 26 |
| Hồi tưởng |  | 27 |
| An mình trong cơn giông gió |  | 30 |
| CHƯƠNG III: CĂN BẢN ĐẠO ĐỨC |  | 31 |
| Gìn tâm làm chủ Thiên đàng lần lên |  | 31 |
| Sân (giận) |  | 32 |
| Người tu học đức tin làm gốc |  | 33 |
| Hòa thuận thương yêu |  | 35 |
| Gương hạ mình |  | 36 |
| Phương châm hành đạo |  | 37 |
| Đức khiêm nhượng |  | 38 |
| Chơn truyền căn bản |  | 39 |
| Kêu người lần tỉnh lánh đời tu thân |  | 40 |
| Khoan nghiêm dung hòa |  | 41 |
| Nhìn nhận nhau đồng tình cốt nhục |  | 43 |
| Phổ độ nhơn sanh |  | 44 |
| Đại đồng huynh đệ kỳ thời đến đây |  | 46 |
| Không thối chí trên đường nghĩa vụ |  | 48 |
| Chia nhau bao nỡ đôi đàng đó con |  | 50 |
| Đại nhơn tiểu nhơn |  | 53 |
| Lo cho nhơn loại thành nên Đạo Vàng |  | 54 |
| Chay miệng chay lòng |  | 55 |
| Tư cách cử chỉ đạo đức |  | 57 |
| Thiên lý nhơn dục |  | 61 |
| Cư trần bất nhiễm mùi trần mới ngoan |  | 63 |
| Xả kỷ vị tha |  | 65 |
| Trễ kỳ muôn kiếp ngàn năm khổ sầu |  | 66 |
| Sát sanh |  | 67 |
| Ngàn hoa |  | 68 |
| Thuận Thiên giả tồn, nghịch Thiên giả vong |  | 69 |
| Diệt trừ bản ngã |  | 70 |
| Thẳng tiến trên đường thiên lý |  | 72 |
| Định hướng đường về |  | 73 |
| Tiên tục |  | 74 |
| Vong kỷ vị tha |  | 75 |
| Chăm sóc tâm điền - tri hành |  | 76 |
| Kính thành |  | 77 |
| Rõ Thiên cơ trọn dạ vì Thầy |  | 78 |
| CHƯƠNG IV: TRIẾT LÝ ĐẠI ĐỒNG |  | 81 |
| Lập trường đạo đức |  | 81 |
| Con đường thắng khổ |  | 82 |
| Nhìn đời ngắm đạo |  | 83 |
| Cảnh hành đạo |  | 85 |
| Chớ phân mạnh yếu |  | 87 |
| Ba thành một một ra ba - Tìm chơn lý |  | 88 |
| Thái quá bất cập |  | 90 |
| Nguồn cội và căn bản của lẽ sống chết |  | 91 |
| Cơ tác động tác |  | 92 |
| Trị bịnh trầm kha |  | 93 |
| Từ thực tế đến huyền thâm |  | 94 |
| Quân tử nho - tiểu nhơn nho |  | 95 |
| Vật chất vô thường tinh thần bất diệt |  | 96 |
| Quân tử là gì? |  | 97 |
| Biết tu ngàn vàng khó sánh |  | 98 |
| Đường đi của quân tử và tiểu nhân |  | 99 |
| Thiên đàng địa ngục - Văn thiện ngôn tắc bái |  | 102 |
| Đạo thái hòa |  | 104 |
| Tinh thần cứu thế |  | 106 |
| Hương vị của món ăn tinh thần |  | 107 |
| Sự quý báu của Đại Đạo |  | 107 |
| CHƯƠNG V: CHƠN LÝ |  | 110 |
| Suy nghiệm tiên tri |  | 110 |
| Kết quả của sự bố thí |  | 112 |
| Tai hại của sự bỏn xẽn |  | 113 |
| Mười hai phái Đạo Cao Đài |  | 114 |
| Gìn tân pháp chơn truyền |  | 116 |
| Liên giao chi phái |  | 117 |
| Trông pháp giáo |  | 118 |
| Biện phân tà chánh |  | 121 |
| Chánh pháp tà pháp |  | 122 |
| Trung dung trung đạo |  | 124 |
| Đạo đức thuần túy hồi chầu Ngọc Kinh |  | 125 |
| Ảnh hưởng của tư tưởng |  | 128 |
| Nhà tu học rõ đường chơn lý |  | 130 |
| Tiểu ngã - đại ngã |  | 132 |
| Sanh ký tử quy |  | 133 |
| Quân tử trang nhi bất tranh quần nhi bất đảng |  | 135 |
| Tại sao mở hội Long Hoa |  | 136 |
| CHƯƠNG VI: HUYỀN LỰC VÔ VI |  | 137 |
| Minh tâm kiến tánh |  | 138 |
| Tu tâm luyện tánh |  | 140 |
| Tồn tâm dưỡng tánh |  | 141 |
| Chơn nhơn và phàm nhơn |  | 143 |
| Dự ngày đại hội đắc thành tri cơ |  | 147 |
| Tựu về dự hội huyền đơn nghe à ! |  | 148 |
| Vô vi trường cửu lý sâu diệu huyền |  | 151 |
| Khử trược lưu thanh |  | 152 |
| Đường đạo đức trung dung trung lập |  | 154 |
| Tiến hóa và thoái hóa |  | 156 |
| Nhứt chuyển đến cửu chuyển |  | 157 |
| CHƯƠNG VII: THI VĂN DẠY ĐẠO |  | 160 |